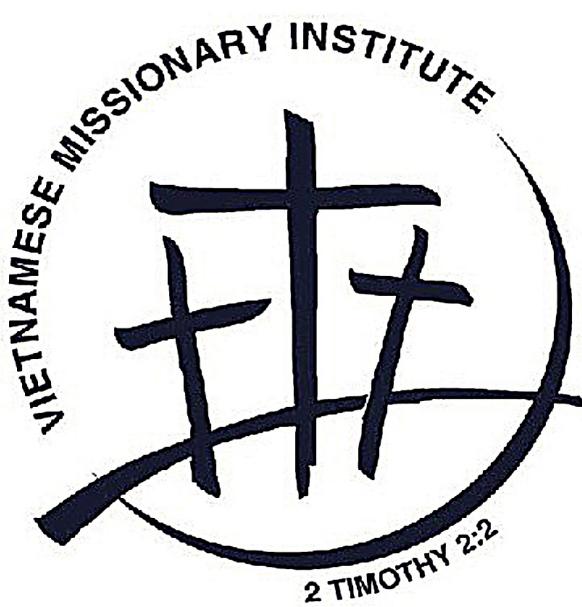


# TÔI MUỐN BIẾT CHÚA

*Mục Sư Ted Lindwall*



Sách Nghiên Cứu  
Published by permission of

VIETNAMESE MISSIONARY INSTITUTE  
**VIỆN ĐÀO TẠO MÔN ĐỒ VIỆT NAM**  
P.O. Box 570214  
Dallas, TX 75357, U.S.A.

# **TÔI MUỐN BIẾT CHÚA**

**Quyển 1**

**“Những Người Biết Chúa Giê-su”**

**Quyển 2**

**"Quyền Năng Đức Tin"**

**Quyển 3**

**“Bước Đầu Làm Môn Đồ Chúa”**



# LỜI GIỚI THIỆU

Bạn thân mến!

Chúa Giê-su là một nhân vật đặc biệt nhất thế giới. Người tin Chúa xưng Ngài là Đáng Cứu Thế, là Vua trên muôn vua, Chúa trên muôn chúa. Cuộc đời và những lời giáo huấn của Ngài là nguồn cảm hứng của những vần thơ, những bài ca, những bản nhạc, những hội từ thiện, những nhà thờ, những nhà thương, những trường học, những công ty... và của lý tưởng sống trong cuộc đời này.

Nhiều người thuộc đủ mọi thành phần xã hội, dân tộc, màu da, trên khắp thế giới muốn thiết lập mối liên hệ với Chúa Giê-su. Suốt hơn 2000 năm qua, Ngài là Đáng được loài người kính trọng, ngưỡng mộ và tìm kiếm. Thế giới hiện nay có khoảng hơn 2 tỉ người đang theo Chúa Giê-su. Hàng triệu người trên thế giới đang dâng mình phục vụ mở mang Nước Trời theo ý Chúa. Nước Trời không có biên cương giới hạn như các nước trần gian. Nước Trời đến trong lòng mọi người tiếp nhận Chúa Giê-su.

Ai đã biết Chúa Giê-su đều muốn xây dựng mối liên hệ với Ngài, sống gần gũi với Ngài, thích chuyện trò với Ngài, thích nghe Ngài dạy, thích trông đợi gặp Ngài và muốn trở nên giống Ngài.

Muốn biết Chúa Giê-su, tôi phải làm chi?

Muốn biết Chúa thì cách hay nhất là bạn hãy hỏi thăm những người đã biết Chúa Giê-su. Những người biết Chúa Giê-su đương thời Ngài ở thế gian đã nói gì về Ngài? Điều lạ lùng nhất là tất cả những người từng biết Chúa Giê-su đều trả lời rằng Ngài chính là Con Một Đức Chúa Trời. Chúa Giê-su có lần đã hỏi các môn đồ: "Người ta nói ta là ai?" và sau đó Ngài đã hỏi: "Còn các ngươi thì nói ta là ai?"

Mời bạn dành thì giờ tìm hiểu về Chúa Giê-su, lắng nghe lời chứng về Chúa Giê-su và suy gẫm chín chắn trước khi bạn quyết định về Ngài. Bạn hãy tự khám phá câu trả lời cho chính mình khi bạn muốn biết Chúa Giê-su là ai, Ngài đã làm gì cho bạn và Ngài muốn bạn làm gì?

Biết Chúa như đáng phải biết, chắc chắn đời sống bạn và số phận của bạn sẽ hoàn toàn thay đổi.

Mời bạn khởi đầu. Hãy kiên nhẫn tiếp tục cuộc hành trình. Chúc bạn thành công.

***Mục Sư Nguyễn Văn Huệ***



## QUYẾN 1

# NHỮNG NGƯỜI BIẾT CHÚA GIÊ-SU

(Loạt Bài Học Kinh Thánh Ứng Dụng  
Theo Sách Tin Lành Giảng)

## NỘI DUNG

- Bài 1. Giảng Báp-Tít.
- Bài 2. Người Đàn Bà Sa-ma-ri.
- Bài 3. Đoàn Dân Đói Bụng.
- Bài 4. Người Mù Từ Thuở Mới Sinh.
- Bài 5. Ni-cô-đem, Nhà Lãnh Đạo Tôn Giáo.
- Bài 6. Những Môn Đồ Không Tin.

## Bài 1

# GIĂNG BÁP-TÍT

*Thời xưa, thường có những người đi trước để thông báo việc nhà vua đến. Tương tự như vậy, Chúa cũng đã dùng một sứ giả để chuẩn bị cho sự thăm viếng của Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời, Vua trên muôn vua.*

*Ông Giăng Báp-tít, người bị chết vì trung thành với lẽ thật và sự công chính, được Đức Chúa Trời chọn để làm người giới thiệu Chúa Giê-su cho thế gian.*

### Kinh Thánh: Giăng 1:6-14, 19-34

(Có lời in sẵn trong bài)

**Có một người Đức Chúa Trời sai đến, tên là Giăng. Người đến để làm chứng, là làm chứng về sự sáng, hầu cho bởi người ai nấy đều tin.** (Giăng 1:6-7)

1. Giăng Báp-tít là:

- Đấng Cứu Thế.
- Sứ giả của Đức Chúa Trời.
- Vua của Giê-ru-sa-lem.

**Chính người chẳng phải là sự sáng, song người phải làm chứng về sự sáng. Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người.** (Giăng 1:8-9)

2. Theo bạn, ai là sự sáng?

- Chúa Giê-su Christ.
- Giăng Báp-tít.

**Ngôi Lời ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài.** (Giăng 1:10)

3. Câu nào là đúng trong những câu sau:

- Chúa Giê-su được mô tả như là “Ngôi Lời.”
- Chúa Giê-su ở cùng với Đức Chúa Trời khi tạo dựng thế gian này.
- Thế gian nhận biết Chúa ngay.

**Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.** (Giăng 1:11-13)

4. Ai được ban cho quyền để trở nên con cái Đức Chúa Trời?

- Tất cả mọi người dù có tin nhận Chúa Cứu Thế hay không.
- Những ai tin Chúa Giê-su và tiếp nhận Ngài là Cứu Chúa.

**Ngôi Lời đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lè thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha.** (Giăng 1:14)

5. Theo câu Kinh Thánh trên, Chúa Giê-su trở thành.....và sống.....

**Này là lời chứng của Giăng, khi dân Giu-đa sai mấy thày tế lê, mấy người Lê-vi từ thành Giê-ru-sa-lem đến hỏi người rằng: Ông là ai? Người xung ra, chẳng chối chi hết, xung rằng mình không phải là Đáng Christ.** (Giăng 1:19-20)

6. Giăng Báp-tít tuyên bố rằng:

- Ông là Đáng Christ.
- Ông không phải là Đáng Christ.

**Họ lại hỏi: Vậy thì ông là ai? Phải là Ê-li chẳng? Người trả lời: Không phải. Ông phải là đấng tiên tri chẳng? Người trả lời: Không phải. Họ bèn nói: Vậy thì ông là ai? Hầu cho chúng tôi trả lời cùng những người đã sai chúng tôi đến. Ông tự xưng mình là ai? Người trả lời: Ta là tiếng của người kêu trong đồng vắng rằng: Hãy ban đường của Chúa cho bằng, như đấng tiên tri Ê-sai đã nói.** (Giăng 1: 21-23)

7. Ông Giăng xưng mình là ai?

- Ông nói mình là Đáng Cứu Thế.
- Ông nói ông là sứ giả được sai đến để chuẩn bị nhân loại đón nhận Chúa.
- Ông nói mình là đấng tiên tri được mong chờ từ lâu.

**Những kẻ chịu sai đến cùng Giăng đều là người Pha-ri-si. Họ lại hỏi rằng: Nếu ông chẳng phải Đáng Christ, chẳng phải Ê-li, chẳng phải đấng tiên tri, thì có sao ông làm phép báp-têm? Giăng trả lời: Về phần ta, ta làm phép báp-têm bằng nước; nhưng có một Đáng ở giữa các ngươi mà các ngươi không nhận biết. Ấy là Đáng đến sau ta, ta chẳng đáng mở dây giày Ngài. Những việc đó đã xảy ra tại thành Bê-tha-ni, bên kia sông Giô-danh, là nơi Giăng làm phép báp-têm.**

(Giăng 1:24-28)

8. Giăng so sánh ông với Chúa Giê-su như thế nào?

- Ông nói rằng ông trổi hơn Chúa Giê-su.
- Ông nói rằng ông thấp kém hơn Chúa Giê-su rất nhiều.

**Qua ngày sau, Giăng thấy Đức Chúa Giê-su đến cùng mình, thì nói rằng: Kìa, Chiên Con của Đức Chúa Trời, là Đáng cất tội lỗi thế gian đi.** (Giăng 1:29)

9. Giăng gọi Chúa Giê-su là “Chiên Con của Đức Chúa Trời” bởi vì Chúa Giê-su là Đáng duy nhất.

10. Thảo luận: Chúa Giê-su đã làm gì để cất tội lỗi của thế gian đi? Điều gì đã khiến Ngài làm như vậy? Tại sao gọi là “Chiên Con”?

**Áy về Đáng đó mà ta đã nói: Có một người đến sau ta, trổi hơn ta, vì người vốn trước ta. Về phần ta, ta vốn chẳng biết Ngài; nhưng ta đã đến làm phép báp-têm bằng nước, để Ngài được tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên.** (Giăng 1:30-31)

11. Thảo luận: Giăng Báp-tít lớn tuổi hơn Chúa Giê-su, tại sao ông nói Chúa Giê-su có trước ông?

**Giăng lại còn làm chứng này nữa: Ta đã thấy Thánh Linh từ trời giáng xuống như chim bồ câu, đậu trên mình Ngài. Về phần ta, ta vốn không biết Ngài; nhưng Đáng sai ta làm phép baptêm bằng nước có phán cùng ta rằng: Đáng mà ngươi sẽ thấy Thánh Linh ngươi xuống đậu lên trên, ấy là Đáng làm phép baptêm bằng Đức Thánh Linh.** (Giăng 1:32-33)

12. Giăng làm phép baptêm bằng:

- Nước.
- Thánh Linh.

13. Chúa Giê-su làm phép baptêm bằng:

- Nước.
- Đức Thánh Linh.

**Ta đã thấy, nên ta làm chứng rằng: Ấy chính Ngài là Con Đức Chúa Trời.** (Giăng 1:39)

14. Giăng tuyên bố Chúa Giê-su là:

- Tiên tri giả.
- Con Đức Chúa Trời.

Bạn thấy bài học đầu tiên này có khó không? Chúng tôi mong là không.

Chúng tôi hy vọng bạn sẽ thấy việc học này vừa thú vị vừa có giá trị. Mời bạn học tiếp.

## Bài 2

# NGƯỜI ĐÀN BÀ SA-MA-RI

Nhiều người chỉ trích Chúa Giê-su vì Ngài kết bạn với những tội nhân. Chúa Giê-su tuyên bố rằng Ngài “đến để tìm cứu kẻ hư mất.” (Lu-ca 19:10).

Chúa Giê-su nói với tội nhân bằng tình yêu thương và lòng khoan nhẫn. Bằng cách đó họ nhận ra rằng họ cần một Cứu Chúa đem họ ra khỏi tội lỗi và ban cho họ sự cứu rỗi.

Trong chương bốn sách Giăng, chúng ta sẽ thấy Chúa Giê-su có cuộc trò chuyện với một người đàn bà mang nhiều tai tiếng. Những gì Chúa nói với bà cũng rất quan trọng đối với mỗi người chúng ta “vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.” (Rô-ma 3:23)

## Kinh Thánh: Giăng 4:5-29, 39-42

(Có lời in sẵn trong bài)

Vậy Ngài đến một thành thuộc về xứ Sa-ma-ri, gọi là Si-kha, gần đồng ruộng mà Gia-cốp cho Giô-sép là con mình. Tại đó có cái giếng Gia-cốp. Nhân dân dâng mội mệt, Đức Chúa Giê-su ngồi gần bên giếng; bấy giờ độ chừng giờ thứ sáu. (Giăng 4:5-6)

1. Kinh Thánh chỉ cho thấy:

- Chúa Giê-su là người giàu có và đi du lịch rất sang trọng.
- Chúa Giê-su là người thực thụ, Ngài cũng bị mệt mỏi.

Một người đàn bà Sa-ma-ri đến múc nước. Đức Chúa Giê-su phán rằng: Hãy cho Ta uống. Vì mòn đồ Ngài đã di ra phố dặng mua đồ ăn. Người đàn bà Sa-ma-ri thưa rằng: Ủa kia! Ông là người Giu-đa, mà lại xin uống nước cùng tôi, là một người đàn bà Sa-ma-ri sao? (Giăng 4:7-9). (Số là, dân Giu-đa chẳng hề giao thiệp với dân Sa-ma-ri.)

2. Thảo luận: Tại sao người đàn bà tỏ thái độ ngạc nhiên khi Chúa hỏi xin bà cho nước?

Đức Chúa Giê-su đáp rằng: Ví bằng ngươi biết sự ban cho của Đức Chúa Trời, và biết người nói: “Hãy cho Ta uống” là ai, thì chắc ngươi sẽ xin Người cho uống, và Người sẽ cho ngươi nước sống. (Giăng 4:10)

3. Chúa Giê-su nói Ngài có thể cho bà điều gì?  
.....

Người đàn bà thưa: Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu có nước sống ấy? Tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng này lại cho chúng tôi, chính người uống giếng này, cả đến con cháu cùng các bầy vật người nữa, vậy Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao? (Giăng 4:11-12)

4. Người đàn bà này nghĩ rằng Chúa Giê-su đang nói đến:

- Nước uống.
- Sự sống đời đời.

**Đức Chúa Giê-su đáp rằng: Phàm ai uống nước này vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước Ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời.** (Giăng 4:13-14)

5. Điều gì là tốt nhất Chúa Giê-su ban cho chúng ta?

- Những điều thuộc về vật chất.
- Đời sống tâm linh, sự sống đời đời.

**Người đàn bà thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi nước ấy, để cho tôi không khát và không đến đây múc nước nữa. Đức Chúa Giê-su phán rằng: Hãy đi, gọi chồng ngươi, rồi trở lại đây. Người đàn bà thưa rằng: Tôi không có chồng. Đức Chúa Giê-su lại phán: Người nói rằng: Tôi không có chồng, là phải lầm; vì ngươi đã có năm đời chồng, còn người mà ngươi hiện có, chẳng phải là chồng ngươi; điều đó ngươi đã nói thật vậy. Người đàn bà thưa rằng: Lạy Chúa, tôi nhìn thấy Chúa là một đấng tiên tri.** (Giăng 4:15-19)

6. Tại sao Chúa Giê-su hỏi người đàn bà đưa chồng của bà đến?

- Bởi vì Chúa không biết bà có chồng hay không.
- Để bà nhận ra tình cảnh thực sự của mình, bà cần sự cứu rỗi mà Chúa Giê-su là Đáng ban cho như là một tặng phẩm.

**Tổ phụ chúng tôi đã thờ lạy trên hòn núi này; còn dân Giu-đa lại nói rằng nơi đáng thờ lạy là tại thành Giê-ru-sa-lem. Đức Chúa Giê-su phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin Ta, giờ đến, khi các ngươi thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các ngươi thờ lạy sự các ngươi không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: Ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.** (Giăng 4:20-24)

7. Chúa Giê-su dạy sự thờ phượng thật là:

- Thờ phượng theo Lời Chúa và trong quyền năng của Thánh Linh.
- Thờ phượng ở những chỗ đặc biệt, như tại đền thờ Giê-ru-sa-lem chẳng hạn.

**Người đàn bà thưa: Tôi biết rằng Đáng Mê-si-a (nghĩa là Đáng Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng ta.** (Giăng 1:25)

8. Người đàn bà này mong đợi gì khi Đáng Mê-si-a đến?

**Đức Chúa Giê-su phán rằng: Ta, người đang nói với ngươi đây, chính là Đáng đó.** (Giăng 4:26)

9. Chúa Giê-su có xác nhận với bà một cách tỏ tường chính Ngài là Đáng Mê-si-a, là Đáng Cứu Chuộc?

- Có
- Không
- Không biết.

**Khi đó, môn đồ tới, đều sững sờ về Ngài nói với một người đàn bà; nhưng chẳng ai hỏi rằng: Thầy hỏi người ấy điều chi? Hay là: Sao thầy nói với người? Người đàn bà bèn bỏ cái vò của mình lai và vào thành, nói với người tại đó rằng: Hãy đến xem một người đã bảo tôi mọi điều tôi đã làm; ấy chẳng phải là Đáng Christ sao?** (Giăng 4:27-29)

10. Người đàn bà đã làm gì sau khi gặp Chúa?

- Bà nói Chúa Giê-su là tiên tri giả.
- Bà làm chứng rằng Chúa Giê-su là Chúa Cứu Thế.

**Có nhiêu người Sa-ma-ri ở thành đó tin Ngài, vì có lời đàn bà đã làm chứng về Ngài mà rằng: Ngài đã bảo tôi mọi điều tôi đã làm.** (Giăng 4:39)

11. Có bao nhiêu người Sa-ma-ri ở thành đó tin Chúa Giê-su? Tại sao?

**Vậy, các người Sa-ma-ri đã đến cùng Ngài, xin Ngài vào tro nơi mình; Ngài bèn ở lại đó hai ngày. Khi đã nghe lời Ngài rồi, người tin Ngài càng đông hơn nữa.** (Giăng 4:40-41)

12. Cuối cùng có bao nhiêu người tin Chúa Giê-su?

- Có vài người.
- Một số người.
- Càng có nhiều người hơn.

**Họ nói với người đàn bà rằng: Ấy không còn phải vì điều ngươi đã nói với chúng ta mà chúng ta tin đâu; vì chính chúng ta đã nghe Ngài, và biết rằng chính Ngài thật là Cứu Chúa của thế gian.** (Giăng 4:42)

13. Dân thành Sa-ma-ri tuyên xưng Chúa Giê-su thật sự là .....

14. Bạn có ý kiến gì về điều này: Bạn có tin là người đàn bà Sa-ma-ri ăn năn đời sống tội lỗi của bà không? Bạn có tin là bà ấy nhận được sự sống đời đời, đời sống tâm linh từ Chúa Cứu Thế Giê-su không? Bạn nghĩ rằng dân thành Sa-ma-ri vui vẻ hơn hay buồn rầu hơn trước đây?

## Bài 3

# ĐOÀN DÂN ĐÓI BỤNG

Trong thời gian Chúa Giê-su thi hành chức vụ trên đất, nhiều người đi theo Ngài vì các phép lạ và lợi ích vật chất mà họ mong nhận được từ Ngài. Đáng buồn là nhiều người đi theo Chúa Giê-su không phải vì yêu mến Ngài nhưng vì mong đợi những lợi ích vật chất. Sự sống tâm linh chỉ dành cho người tin cậy Chúa, yêu mến Chúa, sẵn sàng dâng đời sống mình cho Ngài. Người Cơ-đốc chân chính không phải là người chỉ đi theo đám đông, cho dù đám đông có bày tỏ sự quan tâm về tôn giáo. Điều này được khái thị trong Kinh Thánh qua sự kiện mà chúng ta học hôm nay.

### Kinh Thánh: Giăng 6:1-15, 15-31, 35, 40-41, 67-69 (Có lời in sẵn trong bài)

Rồi đó, Đức Chúa Giê-su qua bờ bên kia biển Ga-li-lê, là biển Ti-bê-ri-át. Một đoàn dân đông theo Ngài, vì từng thấy các phép lạ Ngài làm cho những kẻ bệnh. (Giăng 6:1-2)

1. Thảo luận: Tại sao có nhiều người đi theo Chúa Giê-su?

Nhưng Đức Chúa Giê-su lên trên núi, ngồi đó với môn đồ. Vả, lẽ Vượt Qua, là lẽ của dân Giu-đa gần tới. Đức Chúa Giê-su ngược mắt lên, thấy một đoàn dân đông đến cùng mình, bèn phán với Phi-líp rằng: Chúng ta sẽ mua bánh ở đâu, để cho dân này có mà ăn? (Giăng 6:3-5)

2. Sau khi dạy dỗ đám đông:

- Chúa Giê-su nghĩ Ngài có thể kiếm thêm ít tiền bằng cách bán thức ăn cho họ.
- Chúa Giê-su muốn cho họ ăn, bởi vì Ngài quan tâm đến họ.

Ngài phán điều đó dặng thử Phi-líp, chờ Ngài đã biết điều Ngài sẽ làm rồi. Phi-líp thưa rằng: Hai trăm đơ-ni-ê bánh không đủ phát cho mỗi người một ít. Một môn đồ, là Anh-rê, em của Si-môn Phi-e-ro, thưa rằng: Đây có một đứa con trai, có năm cái bánh mạch nha và hai con cá; nhưng đông người đường này, thì ngân ấy có thấm vào đâu? (Giăng 6:6-9)

3. Thảo luận: Vấn đề gì khiến cho Phi-líp và Anh-rê nghĩ rằng không thể nào cho hết đám đông người đủ ăn?

Đức Chúa Giê-su bèn phán rằng: Hãy truyền cho chúng ngồi xuống. Vả, trong nơi đó có nhiều cỏ. Vậy, chúng ngồi xuống, số người ước được năm ngàn. Đức Chúa Giê-su lấy bánh, tạ ơn rồi, bèn phân phát cho những kẻ đã ngồi; Ngài cũng lấy cá phân cho chúng nữa, ai muốn bao nhiêu mặc ý. Khi chúng đã ăn được no nê, Ngài phán với môn đồ rằng: Hãy lượm những miếng còn thừa, hầu cho không mất chút nào. Vậy, môn đồ lượm những miếng thừa của năm cái bánh mạch nha, sau khi người ta đã ăn rồi, chưa đầy mười hai giờ. Những người đó thấy phép lạ Đức Chúa Giê-su đã làm, thì nói rằng: Người này thật là đấng tiên tri phải đến thế gian. Bấy giờ Đức Chúa Giê-su biết chúng có ý đến ép Ngài để tôn làm vua, bèn lui ở một mình trên núi. (Giăng 6:10-15)

4. Đánh dấu vào các câu đúng:

- Cuối cùng họ tìm thấy bánh ở tiệm bánh.
- Họ dùng phần dâng hiến của em bé để cho đám đông ăn.
- Chúa Giê-su ban phước cho bánh và cá rồi sai các môn đồ phân phát cho đoàn dân.
- Chúa Giê-su nhanh chóng bỏ đi vì người dân muốn Ngài làm vua ở trần gian này.

**Chúng vừa tìm được Ngài tại bờ biển, bèn thưa rằng: Lạy thầy, thầy đến đây bao giờ? Đức Chúa Giê-su đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, các ngươi tìm Ta chẳng phải vì đã thấy mầy phép lạ, nhưng vì các ngươi đã ăn bánh và được no.** (Giăng 6:25-26)

5. Thảo luận: Theo lời Chúa Giê-su thì tại sao đoàn dân tìm kiếm Ngài?

**Hãy làm việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát, nhưng vì đồ ăn còn lại đến sự sống đời đời, là thứ Con Người sẽ ban cho các ngươi; vì ấy là Con, mà Cha, tức là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn tín của mình.** (Giăng 6:27)

6. Chúa Giê-su dạy chúng ta nên:

- Quan tâm chủ yếu đến nhu cầu vật chất.
- Chắc chắn có sự sống đời đời trong chính mỗi người.

**Chúng thưa rằng: Chúng tôi phải làm chi cho được làm công việc Đức Chúa Trời? Đức Chúa Giê-su đáp rằng: Các ngươi tin Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến, ấy đó là công việc Ngài. Chúng bèn nói rằng: Thế thì thầy làm phép lạ gì, để cho chúng tôi thấy và tin? Thầy làm công việc gì? Tổ phụ chúng ta đã ăn ma-na trong đồng vắng, theo như lời chép rằng: Ngài đã ban cho họ ăn bánh từ trên trời xuống.** (Giăng 6:28-31)

7. Theo bạn nghĩ đám đông muốn điều gì ở Ngài hơn hết: một phép lạ khác để họ tin Chúa Giê-su hay là thêm bánh? Điều Đức Chúa Trời muốn chúng ta làm là gì?

**Đức Chúa Giê-su phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng Ta chẳng hề đói, và ai tin Ta chẳng hề khát.** (Giăng 6:35)

8. Thảo luận: Chúa Giê-su có ý gì khi nói với đám đông Ngài là “bánh sự sống”?

**Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.** (Giăng 6:40)

9. Theo lời Chúa Giê-su, ý muốn của Đức Chúa Trời cho tất cả những ai tin Chúa Giê-su (nghĩa là chỉ tin nơi Ngài, không tin bất kỳ thứ gì khác) thì được.....

**Nhưng vì Ngài đã phán: Ta là bánh từ trên trời xuống, nên các người Giu-đa làm bầm về Ngài** (Giăng 6:41)

10. Đám đông đáp ứng lại thế nào?

- Họ chỉ trích Chúa Giê-su bởi Ngài ban chính Ngài như là bánh từ trời thay vì cho họ thêm bánh mì để ăn.
- Họ tuyên xưng đức tin của mình nơi Chúa Giê-su, Ngài là Chúa và Cứu Chúa duy nhất của họ.

**Đức Chúa Giê-su phán cùng mười hai sứ đồ rằng: Còn các ngươi, cũng muốn lui chăng? Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi đi theo ai? Chúa có những lời của sự sống đời đời;** (Giăng 6:67-68)

11. Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng:

- Họ sẽ không theo Chúa nữa.
- Chúa Giê-su là Đấng duy nhất ban cho sự sống đời đời.

***Chúng tôi đã tin, và nhận biết rằng Chúa là Đáng Thánh của Đức Chúa Trời.*** (Giăng 6:69)

12. Thảo luận: Phi-e-rơ nói gì về Chúa Giê-su Christ?

13. Theo bạn nghĩ, sự khác biệt giữa đám đông và những người thực sự tin theo Chúa là:

- Điều họ muốn có từ nơi Chúa Giê-su.
- Tình yêu thương của họ đối với Chúa.
- Lòng trung thành bước theo Chúa của họ.

## Bài 4

# NGƯỜI MÙ TỪ THUỞ MỚI SINH

Chúa Giê-su nói với người đói, “**Ta là bánh của sự sống**” (Giăng 6:35). Không lâu sau đó, Ngài nói, “**Ta là sự sáng của thế gian**” (Giăng 9:5). Ánh sáng chỉ có giá trị cho những ai nhìn thấy được. Chúa Giê-su làm cho người mù thấy được. Ngài cũng đến để mở mắt tâm linh cho chúng ta, những người bị mù lòa tâm linh.

Trong phần Kinh Thánh dưới đây, chúng ta sẽ thấy những nhà lãnh đạo tôn giáo, lại là những người mù lòa tâm linh và chính họ là những người cần được sự sáng tâm linh hơn hết. Chúng ta sẽ thấy trường hợp một người bị mù mắt, ông không những nhận được sự sáng cho đôi mắt mà cũng nhận được sự sáng tâm linh nữa. Chúa Giê-su Christ, “**sự sáng của thế gian**” ban sự sáng tâm linh cho những ai mong muốn và cầu xin Ngài.

### Kinh Thánh: Giăng 9:1-17, 24-25, 28-38

(Có lời in sẵn trong bài)

**Đức Chúa Giê-su vừa đi qua, thấy một người mù từ thuở sanh ra. Môn đồ hỏi Ngài rằng: Thưa thầy, ai đã phạm tội, người hay là cha mẹ người, mà người sanh ra thì mù như vậy? Đức Chúa Giê-su đáp rằng: Đó chẳng phải tại người hay tại cha mẹ đã phạm tội; nhưng ấy để cho những việc Đức Chúa Trời được tỏ ra trong người. Trong khi còn ban ngày, Ta phải làm trọn những việc của Đáng đã sai Ta đến; tối lại, thì không ai làm việc được. Dương khi Ta còn ở thế gian, Ta là sự sáng của thế gian.** (Giăng 9:1-5)

1. Theo bạn nghĩ, tại sao Chúa Giê-su lại tự xác nhận mình là sự sáng, nói rằng “**Ta là sự sáng của thế gian**”?

**Nói xong, Ngài nhổ xuống đất, lấy nước miếng trộn thành bùn, và đem xúc trên mắt người mù. Đoạn, Ngài phán cùng người rằng: Hãy đi, rửa nơi ao Si-lô-ê (nghĩa là chịu sai đi). Vậy, người đi đến ao đó, rửa, và trở lại, thì được thấy rõ.** (Giăng 9:6-7)

2. Việc lạ kỳ nào Chúa Giê-su đã làm để chữa lành đôi mắt cho mươi mù? Ngài có cho người này chỉ dẫn nào không? Kết quả như thế nào?

**Xóm giềng người mù và những kẻ trước kia từng thấy người đi ăn mày đều nói rằng: Ngày có phải là người vẫn ngồi ăn xin đó chẳng? Người thì nói: Ấy là hắn; kẻ lại nói: Không phải, song một người nào giống hắn. Người mù nói rằng: Chính tôi đây.** (Giăng 9:8-9)

3. Người ta tỏ sự nghi ngờ về phép lạ này thế nào?

- Họ nói đó chỉ là xảo thuật.
- Họ bảo rằng đây chỉ là người giống người mù.

**Chúng bèn hỏi người rằng: Tại sao mắt người đã mở được? Người trả lời rằng: Người tên gọi là Giê-su kia đã hòa bùn, xúc mắt tôi, và nói rằng: Hãy đi đến rửa nơi ao Si-lô-ê. Vậy, tôi đi đến, rửa tai đó, rồi thấy được. Chúng hỏi rằng: Người ấy ở đâu? Người trả lời rằng: Tôi không biết.** (Giăng 9:10-12)

4. Người mù nói:

- Một người tên Giê-su đã chữa lành cho tôi.
- Ông tự chữa cho mình.

**Chúng dẫn người trước đã mù đến cùng người Pha-ri-si. Vả, ấy là ngày Sa-bát mà Đức Chúa Giê-su đã hòa bùn và mở mắt cho người đó. Người Pha-ri-si lại hỏi người thế nào được sáng mắt lại. Người rằng: Người ấy rà bùn vào mắt tôi, tôi rửa rồi thấy được. Có mấy kẻ trong những người Pha-ri-si bèn nói rằng: Người này không phải từ Đức Chúa Trời đến đâu, vì không giữ ngày Sa-bát. Nhưng kẻ khác rằng: Một kẻ có tội làm phép lạ như vậy thế nào được? Rồi họ bèn chia phe ra.** (Giăng 9:13-16)

5. Những người lãnh đạo tôn giáo, là những người Pha-ri-si nói Chúa Giê-su “không phải từ Đức Chúa Trời” bởi vì:

- Chúa Giê-su có đời sống tội lỗi.
- Chúa Giê-su chữa lành cho người mù vào ngày Sa-bát (ngày thứ Bảy), vi phạm luật truyền thống Do Thái.

**Bấy giờ chúng hỏi người mù nữa rằng: Còn người, về người đã làm sáng mắt người đó, thì người nói làm sao? Người trả lời rằng: Ấy là một đấng tiên tri.** (Giăng 9:17)

6. Trong câu 11, người mù nói về Chúa Giê-su như là một người (thường). Bây giờ ông nói Chúa là “một.....”.

**Vậy, người Pha-ri-si gọi người trước đã mù một lần nữa, mà nói rằng: Hãy ngợi khen Đức Chúa Trời, chúng ta biết người đó là kẻ có tội. Người trả lời rằng: Tôi chẳng biết người có phải là kẻ có tội chẳng, chỉ biết một điều, là tôi đã mù mà bây giờ lại sáng.** (Giăng 9:24-25)

7. Người bị mù nói rằng ông ta chỉ biết một điều:

- Ông biết mọi điều về Chúa Giê-su.
- Ông biết rằng đời sống ông đã thay đổi nhờ Chúa Cứu Thế Giê-su.

Lời Chứng Cá Nhân: Trong số những người đang học tại đây, Chúa đã làm gì thực sự thay đổi trong đời sống bạn? Nếu có, hãy chia sẻ điều đã xảy ra.

**Họ bèn mắng nhiếc người, mà rằng: Ấy, chính người là môn đồ người; còn chúng ta là môn đồ của Mô-i-se.** (Giăng 9:28)

8. Để nhục mạ người được chữa lành, các nhà lãnh đạo tôn giáo nói người này là:

- Kẻ nói dối và ăn cắp.
- Môn đồ của Chúa Giê-su.

**Chúng ta biết Đức Chúa Trời đã phán cùng Mô-i-se, nhưng người này, thì chúng ta chẳng biết bởi đâu đến. Người trả lời rằng: Người đã mở mắt tôi, mà các ông chẳng biết người bởi đâu đến, ấy là sự lạ lầm! Chúng ta vẫn biết Đức Chúa Trời chẳng nhậm lời kẻ có tội, mà nếu ai kính sợ Đức Chúa Trời, làm theo ý muốn Ngài, thì Ngài nhậm lời. Người ta chẳng bao giờ nghe nói có ai mở mắt kẻ mù từ thuở sanh ra. Nếu người này chẳng phải đến từ Đức Chúa Trời, thì không làm gì được hết.** (Giăng 9:29-33)

9. Người được chữa lành nói:

- Chúa Giê-su là kẻ lừa đảo.
- Đức Chúa Trời chỉ nghe những ai yêu mến Ngài và làm theo ý muốn của Ngài.
- Chúa Giê-su chắc phải đến từ Đức Chúa Trời.

**Chúng trả lời rằng: Cả mình ngươi sanh ra trong tội lỗi, lại muốn dạy dỗ chúng ta sao! Đoạn, họ đuổi người ra ngoài.** (Giăng 9:34)

10. Thảo luận: Cuối cùng những người lãnh đạo tôn giáo làm gì?

**Đức Chúa Giê-su nghe họ đã đuổi người ra, và Ngài có gặp người, bèn phán hỏi rằng: Người có tin đến Con Đức Chúa Trời chăng?** (Giăng 9:35)

11. Sau sự việc này, Chúa Giê-su:

- Không còn quan tâm đến ông ta nữa.
- Đích thân tìm gặp người đàn ông này.

**Người thưa rằng: Thưa Chúa, người là ai, hâu cho tôi tin đến?** (Giăng 9:36)

12. Người đàn ông được chữa lành:

- Đã tin Chúa Giê-su là Đấng Mê-si-a rồi.
- Không biết chắc Ngài là con Đức Chúa Trời nhưng tin Ngài.

**Đức Chúa Giê-su phán rằng: Người đã thấy người, và ấy là chính người đương nói cùng người.** (Giăng 9:37)

13. Thảo luận: Chúa Giê-su nói mình là gì cho người đàn ông này? Tại sao Chúa Giê-su khải thị cách rõ ràng cho người này, mà không làm như vậy đối với những người lãnh đạo tôn giáo?

**Người thưa rằng: Lạy Chúa, tôi tin; bèn sáp mình xuống trước mặt Ngài.** (Giăng 9:38)

14. Cuối cùng, người được chữa lành:

- Thờ phượng Chúa Giê-su.
- Nghi ngờ Chúa Giê-su.
- Xưng nhận đức tin của mình trọn vẹn vào Chúa Giê-su là Đấng Cứu Rỗi và là Chúa của chính đời sống ông.

## Bài 5

# NI-CÔ-ĐEM: NHÀ LÃNH ĐẠO TÔN GIÁO

Làm sao một người nhận được sự sống đời đời? Thời gian này bị nhiều làm lắn. Nhiều người tin rằng sự sống đời đời là trung thành với tôn giáo của họ. Những người khác nghĩ, sự sống đời đời nếu có, là phần thưởng cho những người có đời sống tốt, ngay lành trong đời này. Làm sao chúng ta biết đâu là sự thật?

Chúng ta biết những gì Chúa Giê-su phán dạy là thật. Trong bài học dưới đây, chúng ta sẽ thấy sự ngạc nhiên của một người đạo đức, một nhà lãnh đạo tôn giáo khi Chúa Giê-su giải thích rằng Thiên đàng chỉ dành cho những ai kinh nghiệm sự tái sinh trong tâm linh. Chúa Giê-su tiếp tục giải thích thêm thế nào để được tái sinh và nhận được sự sống đời đời. Điều này có thể và nên là kinh nghiệm của mỗi người.

### Kinh Thánh: Giăng 3:1-18 và 36

(Có lời in sẵn trong bài)

**Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-da. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Giê-su mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được.** (Giăng 3:1-2)

1. Bạn nghĩ gì về Ni-cô-đem? Ông là người đạo mạo, nghiêm trang? Ông có tôn trọng và ngưỡng mộ Chúa Giê-su? Tại sao ông đến với Chúa Giê-su khi trời tối?

**Đức Chúa Giê-su cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời.**

(Giăng 3:3)

2. Chúa Giê-su:

- Cám ơn Ni-cô-đem vì những lời tử tế của ông.
- Cảnh báo Ni-cô-đem rằng nếu chẳng “sanh lại” thì không thể được cứu.

**Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao?** (Giăng 3:4)

3. Ni-cô-đem nghĩ Chúa Giê-su đang nói về:

- Sanh lại thể xác.
- Sanh lại tâm linh.

**Đức Chúa Giê-su đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hết chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hết chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với ngươi: Các người phải sanh lại.** (Giăng 3:5-7)

4. Chúa Giê-su giải thích rằng chúng ta đã được sanh ra trong x..... t....., và chúng ta phải được sinh lại trong tâm linh bởi T.....L.....Đức Chúa Trời.

*Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hết người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.* (Giăng 3:8)

5. Chúa Giê-su giải thích rằng sinh lại tâm linh là:

- Một điều kỳ diệu, lạ lùng, giống như gió.
- Cho tất cả những người có tín ngưỡng.

*Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Giê-su đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các ngươi chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. Ví bằng Ta nói với các ngươi những việc thuộc về đất, các ngươi còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các ngươi tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đáng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời.* (Giăng 3:9-13)

6. Sự dạy dỗ của Chúa Giê-su đầy uy quyền bởi vì:

- Ngài là Đáng duy nhất từ trời xuống.
- Ngài học nhiều.

*Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hâu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời.* (Giăng 3:14-15)

(Giáo viên cần giải thích thêm về con rắn trong đồng vắng - Dân Số Ký 21:9)

7. Ai là duy nhất đáng để chúng ta đặt niềm tin và trông cậy trong sự cứu rỗi?

- Chúa Cứu Thế Giê-su, Con Người.
- Một mục sư, linh mục hay một nhà lãnh đạo tôn giáo.

*Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hâu cho hestate ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.* (Giăng 3:16)

8. Đánh dấu câu trả lời đúng:

- Chúa Cứu Thế đến vì Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta.
- Đức Chúa Trời “ban Con Một của Ngài” như là một sinh tế để chuộc tội lỗi chúng ta.
- Chúng ta được cứu do tín ngưỡng hay làm việc thiện.
- Chúng ta được cứu vì tin nơi Chúa Giê-su và dâng đời sống chúng ta cho Ngài.
- Bất kỳ ai tin Chúa Giê-su thì không bị hư mất đời đời.

*Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hâu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.* (Giăng 3:17)

9. Tại sao Đức Chúa Trời sai con Ngài xuống thế gian?

- Để xét đoán thế gian.
- Để cứu thế gian thoát khỏi tội lỗi.

*Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.* (Giăng 3:18)

10. Thảo luận: Làm sao một người có thể tránh khỏi sự phán xét công bình của Chúa. Có phải tất cả mọi người đều được cứu không? Những ai là người bị Đức Chúa Trời kết án?

11. Đức tin mang lại sự sống đời đời là:

- Tin với cả tấm lòng của bạn, phó dâng đời sống của bạn cho Chúa Giê-su.
- Đơn giản chỉ cần tin Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời.

***Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó.*** (Giăng 3:36)

12. Đánh dấu câu trả lời đúng:

- Những ai bởi đức tin phó thác đời sống mình cho Chúa Giê-su thì được cứu rỗi.
- Ai không tin sẽ bị hình phạt đời đời.
- Chúa Giê-su hứa nếu không tin bấy giờ, chúng ta sẽ có cơ hội khác sau khi chết.
- Những ai không phó dâng đời sống mình cho Chúa Giê-su sẽ kinh nghiệm cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời.

**ĐÁNH GIÁ CÁ NHÂN:** Đánh dấu vào câu mô tả đúng với cảm nghĩ cá nhân của bạn:

- Giống như Ni-cô-đem, tôi ngạc nhiên về việc Chúa Giê-su dạy cách tiếp nhận sự sống đời đời.
- Tôi vẫn còn nhiều điều nghi ngờ về Chúa Giê-su.
- Tôi bắt đầu hiểu sự cứu rỗi đến từ việc tin cậy hoàn toàn vào Chúa Giê-su Christ.
- Tôi hiểu rằng tôi phải phó thác đời sống mình cho Chúa Giê-su nhưng tôi thiếu ý chí hay không đủ đức tin để làm điều đó.
- Tôi tin Chúa Giê-su chết thay tôi, tôi tiếp nhận Ngài một lần và mãi mãi là Cứu Chúa và là Chúa của đời sống tôi.
- Tôi đã tiếp nhận Chúa Giê-su rồi và cảm tạ Chúa về sự sống đời đời Ngài ban cho tôi.

## Bài 6

# MÔN ĐỒ KHÔNG TIN

Nhiều lần Chúa Giê-su nói với các môn đồ của Ngài rằng Ngài phải chết bởi tay những kẻ chống nghịch, nhưng Ngài sẽ sống lại từ cõi chết. Dầu vậy, các môn đồ vẫn không thể hiểu được cũng không tin điều Chúa phán bảo. Do đó, khi Chúa Giê-su chết trên cây thập tự, các môn đồ mất hết hy vọng.

Ngay cả khi đến ngày thứ ba, Ngài sống lại từ cõi chết, theo như lời Chúa hứa, các môn đồ vẫn không tin. Chỉ khi Chúa Giê-su hiện đến với các môn đồ, trong thân xác con người, để họ có thể tin Ngài đã chiến thắng quyền lực của sự chết.

Chúa hứa ban phước cho những kẻ không từng thấy Ngài mà tin. Lẽ thật rất tuyệt diệu là Chúa đang sống và “**Bởi đó Ngài có thể cứu toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, và Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy.**” (Hê-bo-ro 7:25)

### Kinh Thánh: Giăng 20:1-21, 24-31

(Có lời in sẵn trong bài)

**Ngày thứ nhứt trong tuần lễ, lúc rạng đông, trời còn mờ mờ, Ma-ri Ma-đơ-len tới mộ, thấy hòn đá lấp cửa mộ đã dời đi. Vậy, người chạy tìm Si-môn Phi-e-rơ và môn đồ khác, là người Đức Chúa Giê-su yêu, mà nói rằng: Người ta đã dời Chúa khỏi mộ, chẳng hay để Ngài tại đâu.** (Giăng 20:1-2)

1. Khi Ma-ri Ma-đơ-len kể lại cho các môn đồ, bà nghĩ:

- Rằng ai đó đã ăn cắp xác Chúa Giê-su.
- Rằng chắc chắn Chúa Giê-su đã sống lại từ cõi chết.

**Phi-e-rơ với môn đồ khác bèn bước ra, đi đến mộ. Cả hai đều chạy, nhưng môn đồ kia chạy mau hơn Phi-e-rơ, và đến mộ trước. Người cúi xuống, thấy vải bỗ dưới đất; nhưng không vào. Si-môn Phi-e-rơ theo đến, vào trong mộ, thấy vải bỗ dưới đất, và cái khăn liệm trùm đầu Đức Chúa Giê-su chẳng ở cùng một chỗ với vải, nhưng cuốn lại để riêng ra một nơi khác.** (Giăng 20:3-7)

2. Thảo luận: Những dấu hiệu nào cho thấy Chúa Giê-su sống lại từ cõi chết?

**Bấy giờ, môn đồ kia đã đến mộ trước, cũng bước vào, thì thấy và tin. Vì chứng hai người chưa hiểu lời Kinh Thánh rằng Đức Chúa Giê-su phải từ kẻ chết sống lại. Đoạn, hai môn đồ trở về nhà mình.** (Giăng 20:8-10)

3. Hai môn đồ:

- Vẫn không hiểu những lời tiên tri trong Cựu Ước rằng Chúa Giê-su phải từ cõi chết sống lại.
- Tìm kiếm xác Chúa Giê-su trong các ngôi mộ.

**Song Ma-ri đứng bên ngoài, gần mộ, mà khóc. Người vừa khóc, vừa cúi xuống dòm trong mộ, thấy hai vị thiên sứ mặc áo trắng, một vị ngồi đằng đầu, một vị ngồi đằng chân,**

*chỗ xác Đức Chúa Giê-su đã nằm. Hai thiên sứ hỏi: Hỡi đàn bà kia, sao ngươi khóc? Người thưa rằng: Vì ngươi ta đã dời Chúa tôi đi, không biết để Ngài ở đâu. (Giăng 20:11-13)*

4. Thảo luận: Ma-ri có tin Chúa Giê-su sống lại chưa? Bằng chứng nào cho thấy bà yêu mến Chúa?

*Vừa nói xong, người xây lại thấy Đức Chúa Giê-su tại đó; nhưng chẳng biết ấy là Đức Chúa Giê-su. Đức Chúa Giê-su hỏi người rằng: Hỡi đàn bà kia, sao ngươi khóc? Người tìm ai? Người ngỡ rằng đó là kẻ làm vườn, bèn nói rằng: Hỡi chúa, ví thật ngươi là kẻ đã đem Ngài đi, xin nói cho ta biết ngươi để Ngài đâu, thì ta sẽ đến mà lấy. (Giăng 20:14-15)*

5. Ma-ri Ma-đơ-len:

- Nhận biết Chúa Giê-su ngay tức khắc.
- Xin cho biết chỗ để đến lấy xác Chúa.

*Đức Chúa Giê-su phán rằng: Hỡi Ma-ri! Mari bèn xây lại, lấy tiếng Hê-bo-ro mà thưa rằng: Ra-bu-ni (nghĩa là thây)! Đức Chúa Giê-su phán rằng: Chớ rờ đến Ta; vì Ta chưa lên cùng Cha! Nhưng hãy đi đến cùng anh em Ta, nói rằng Ta lên cùng Cha Ta và Cha các ngươi, cùng Đức Chúa Trời Ta và Đức Chúa Trời các ngươi. Ma-ri Ma-đơ-len đi rao bảo cho môn đồ rằng mình đã thấy Chúa, và Ngài đã phán cùng mình những điều đó. (Giăng 20:16-18)*

6. Đánh dấu vào câu trả lời đúng:

- Ma-ri không thể tin đó là Chúa Giê-su đang nói chuyện với bà.
- Chúa Giê-su nói đến các môn đồ Ngài như là “anh em của Ta.”
- Chúa Giê-su nói Ma-ri hãy đem tin vui đến cho các môn đồ.

*Buổi chiều nội ngày đó, là ngày thứ nhứt trong tuần lễ, những cửa noi các môn đồ ở đều đương đóng lại, vì sợ dân Giu-đa, Đức Chúa Giê-su đến đứng chính giữa các môn đồ mà phán rằng: Bình an cho các ngươi! Nói đoạn, Ngài giơ tay và sưởn mình cho môn đồ xem. Các môn đồ vừa thấy Chúa thì đầy sự mừng rỡ. (Giăng 20:19-20)*

7. Thảo luận: Bằng cách nào Chúa Giê-su tỏ cho các môn đồ biết Ngài thực sự sống lại từ cõi chết?

*Ngài lại phán cùng môn đồ rằng: Bình an cho các ngươi! Cha đã sai Ta thể nào, Ta cũng sai các ngươi thế ấy. (Giăng 20:21)*

8. Chúa Giê-su ủy thác cho các môn đồ Ngài, phán rằng “Cha đã sai Ta thể nào, Ta.....

.....

*Vả, lúc Đức Chúa Giê-su đến, thì Thô-ma, tức Đì-dim, là một người trong mười hai sứ đồ, không có ở đó với các môn đồ. Các môn đồ khác nói với người rằng: Chúng ta đã thấy Chúa. Nhưng người trả lời rằng: Nếu ta không thấy dấu dinh trong bàn tay Ngài, nếu ta không đặt ngón tay vào chỗ dấu dinh, và nếu ta không đặt bàn tay noi sườn Ngài, thì ta không tin. (Giăng 20:24-25)*

9. Thô-ma nói:

- Ông không tin cho đến khi nào chính ông có thể thấy và đụng đến thân thể của Chúa Giê-su.
- Tin vào mọi điều các môn đồ nói với ông về sự sống lại của Chúa Giê-su.

*Cách tám ngày, các môn đồ lại nhóm nhau trong nhà, có Thô-ma ở với. Khi cửa đương đóng, Đức Chúa Giê-su đến, đứng chính giữa môn đồ mà phán rằng: Bình an cho các ngươi! Đoạn, Ngài phán cùng Thô-ma rằng: Hãy đặt ngón tay ngươi vào đây, và xem*

**bàn tay Ta; cũng hãy gioi bàn tay ngươi ra và đặt vào sườn Ta, chớ cứng lòng, song hãy tin!** (Giăng 20:26-27)

10. Theo bạn nghĩ thì tại sao Chúa Giê-su trở lại: để kết tội Thô-ma vì thiếu lòng tin hay để giúp cho ông tin? Và tại sao bạn lại nghĩ vậy?

**Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa tôi và Đức Chúa Trời tôi!** (Giăng 20:28)

11. Rồi Thô-ma:

- Xin rờ xem vết thương của Chúa Giê-su.
- Xưng nhận Chúa Giê-su là Chúa, là Đức Chúa Trời.

**Đức Chúa Giê-su phán: Vì ngươi đã thấy ta, nên ngươi tin. Phước cho những kẻ chẳng từng thấy mà đã tin vậy!** (Giăng 20:29)

12. Thảo luận: Chúa Giê-su hứa ban phước cho ai?

**Đức Chúa Giê-su đã làm trước mặt môn đồ Ngài nhiều phép lạ khác nữa, mà không chép trong sách này. Nhưng các việc này đã chép, để cho các ngươi tin rằng Đức Chúa Giê-su là Đấng Christ, tức là Con Đức Chúa Trời, và để khi các ngươi tin, thì nhờ danh Ngài mà được sự sống.** (Giăng 20:30-31)

13. Sách Giăng được viết ra để:

- Chúng ta có thể trở thành những học giả tốt hơn.
- Để chúng ta tin Chúa Giê-su là Chúa Cứu Thế, là Đức Chúa Trời và để bởi tin Ngài chúng ta có sự sống đời đời.

**DÁNH GIÁ CÁ NHÂN:** Đánh dấu vào câu diễn tả đúng nhất cảm nhận của bạn.

- Việc học sách Giăng giúp đỡ đức tin tôi trong Chúa Giê-su Christ.
- Xin Chúa cho tôi thêm đức tin để tôi có thể dâng đời sống tôi cho Ngài.
- Trước khi học loạt bài này tôi đã tin Chúa Giê-su là Đấng Cứu Rỗi duy nhất của tôi.
- Tôi dâng đời sống tôi cho Chúa Giê-su, tin cậy chỉ một mình Ngài để được cứu rỗi.



## QUYỀN 2

# QUYỀN NĂNG ĐỨC TIN

(*Loạt Bài Học Kinh Thánh Ứng Dụng  
Theo Sách Công Vụ Các Sứ Đồ*)

## NỘI DUNG

- Bài 1. Bắt Đầu Đời Sống Mới
- Bài 2. Làm Chứng Trong Quyền Năng Đức Thánh Linh
- Bài 3. Người Què Nhảy Được
- Bài 4. Các Quan Tòa Bị Phán Xét
- Bài 5. Báp-têm Của Người Tin Chúa
- Bài 6. Làm Chứng Cho Một Vị Vua

## LỜI GIỎI THIẾN

Chúa Giê-su biến đổi đời sống của những người gặp gỡ Ngài ở bất cứ nơi nào Ngài đến. Quyền năng kỳ diệu của Chúa Giê-su tiếp tục thể hiện ra sau khi Chúa phục sinh và thăng thiên. Quyền năng đó vẫn thể hiện như vậy, ngay trong thời đại hôm nay.

Tác giả Phúc Âm Lu-ca, sau bản ký thuật chi tiết về cuộc đời của Chúa Giê-su, đã có một ký sử về những việc xảy ra cho các môn đồ sau khi Ngài rời khỏi trần gian này. Sách này không chỉ ghi lại một thời kỳ lịch sử về đức tin của người Cơ-đốc, mà còn là một bằng chứng về quyền năng của đức tin được kinh nghiệm bởi những người nhận Chúa Giê-su làm Cứu Chúa và Chúa của đời sống họ. Những từng trải này của họ được bác sĩ Lu-ca, cũng là nhà truyền giáo trung tín đồng hành với sứ đồ Phao-lô, cẩn thận ghi lại. Việc học hỏi những kinh nghiệm trong loạt bài học này hứa hẹn gây dựng đức tin của mỗi người tham dự.

## Bài 1

# KHỞI ĐẦU ĐỜI SỐNG MỚI

*Vậy, nếu ai ở trong Đáng Christ, thì nấy là người dựng nên mới; những sự cũ đã qua đi, nầy mọi sự đều trở nên mới.* (2 Cô-rinh-tô 5:17)

Chúa Giê-su đến để ban cho chúng ta sự sống đời đời, sự sống sung mãn. Sự sống này không bắt đầu trên thiên đàng, nhưng khởi sự ngay từ thời điểm chúng ta phó thác đời sống mình bởi đức tin nơi Cứu Chúa Giê-su Christ. Đây là một đời sống đầy phước hạnh và là những kinh nghiệm quý báu với Chúa. Đây là đời sống tăng trưởng tâm linh có mối liên hệ mới với Đức Chúa Trời và với những người khác.

Mọi người cần phải hưởng ứng để nhận được tất cả những phước hạnh mà Đức Chúa Trời ban cho. Những bài học sau đây sẽ cho mỗi học viên kinh nghiệm được đời sống thực, đáng quý của các Cơ-đốc nhân Thế Kỷ Thứ Nhất. Những câu chuyện của họ được tìm thấy trong sách thứ năm của Tân Ước, sách Công Vụ Các Sứ Đồ. Điều trước tiên mỗi người nên làm là phải biết chắc mình có khởi đầu mới trong Chúa Giê-su Christ.

## Kinh Thánh: Công vụ 16: 16-34

(Có lời in sẵn trong bài)

*Một ngày kia, chúng ta đi cầu nguyện, gặp một đứa đầy tớ gái bị quỉ Phi-tôn ám vào, hay bói khoa, làm lợi lớn cho chủ nó. Nó theo Phao-lô và chúng ta, mà kêu la rằng: Những người đó là đầy tớ của Đức Chúa Trời Rất Cao, rao truyền cho các người đạo cứu rỗi. Trong nhiều ngày nó cứ làm vậy, nhưng Phao-lô lấy làm cực lòng, xây lại nói cùng quỉ rằng: Ta nhân danh Đức Chúa Giê-su Christ mà truyền mầy ra khỏi người đàn bà này. Chính giờ đó, quỉ liền ra khỏi.* (Công Vụ 16:16-18)

1. Trong đoạn Kinh Thánh này có bằng chứng gì cho thấy các Cơ-đốc nhân đầu tiên là những người sốt sắng cầu nguyện? Cô gái bị quỉ bói khoa ám vào đã nói điều gì?

*Song le các chủ nàng thấy mình chẳng còn trông được lợi lộc nữa, bèn bắt Phao-lô và Si-la, kéo đến nơi công sở, trước mặt các quan.* (Công Vụ 16:19)

2. Tại sao một số người lại tức giận với Phao-lô và Si-la? Hai ông đã làm điều tốt hay không tốt cho cô gái?

*Rồi diệu đến các thương quan, mà thưa rằng: Những người này làm rối loạn thành ta; ấy là người Giu-đa, dạy dỗ các thói tục mà chúng ta chẳng nên nhận lấy, hoặc vâng theo, vì chúng ta là người Rô-ma. Đoàn dân cũng nổi lên nghịch cùng hai người, và khi các thương quan khiến xé áo hai người ra rồi, bèn truyền đánh đòn. Sau khi người ta đánh nhiều đòn rồi, thì bỏ vào ngục, dặn người đê lao phải canh giờ cho nghiêm nhặt. Được lệnh đó, đê lao bỏ hai người vào ngục tối và tra chân vào cùm.* (Công Vụ 16:20-24)

3. Các Cơ-đốc nhân bị những cáo buộc gì? Trong thời đại chúng ta, có những tập quán xấu nào cần được quyền năng của Phúc Âm thay đổi? Có thể có những sự chống đối về những thay đổi này không? Ngày nay các Cơ-đốc nhân còn chịu đựng những sự bắt bớ vì niềm tin nơi Chúa Giê-

su Christ không?

Bạn có tin rằng Đức Chúa Trời sẽ ban thưởng cho những người chịu khổ vì cớ danh Ngài không?

**Lối nửa đêm, Phao-lô và Si-la đương cầu nguyện, hát ngợi khen Đức Chúa Trời; và những tù phạm đều nghe.** (Công Vụ 16:25)

4. Người Cơ-đốc làm gì sau khi bị đánh đập?

- Họ mất hy vọng và trách móc Chúa.
- Họ hát ca tôn vinh Chúa và làm chứng cho những người tù khác.

**Thình lình, có cơn động đất rất lớn, đến nỗi nền ngục rúng động; cùng một lúc, các cửa mở ra, xiềng tù phạm thay đều tháo cả. Người đê lao giựt mình thức dậy, thấy các cửa ngục đều mở, tưởng tù đã trốn hết, bèn rút gươm, toan giết mình. Nhưng Phao-lô kêu người lớn tiếng rằng: Chớ làm hại mình. Chúng ta đều còn cả đây.** (Công Vụ 16:26-28)

5. Đức Chúa Trời can thiệp vào tình huống này ra sao? Phao-lô đã bày tỏ lòng thương xót như thế nào đối với viên cai ngục đã đối xử tệ hại với ông?

**Người đê lao bèn kêu lấy đèn, chạy lại, run sợ lắm, gieo mình nơi chân Phao-lô và Si-la. Đoạn, đưa hai người ra ngoài, mà hỏi rằng: Các chúa ơi, tôi phải làm chi cho được cứu rỗi?** (Công Vụ 16:29-30)

6. Theo bạn nghĩ tại sao người cai ngục lại bày tỏ lòng kính trọng đối với hai ông? Câu hỏi của ông ta là gì?

**Hai người trả lời rằng: Hãy tin Đức Chúa Giê-su, thì người và cả nhà đều sẽ được cứu rỗi.** (Công Vụ 16:31)

7. Đánh dấu vào câu trả lời đúng. Theo câu Kinh Thánh này, để được cứu, người này phải:

- Tin nhận Chúa Giê-su.
- Công nhận Chúa Giê-su là Chúa của đời sống mình.
- Tham dự vào một số nghi lễ tôn giáo nhất định.

**Hai người truyền đạo Đức Chúa Trời cho người, và cho những kẻ ở nhà người nữa.** (Công Vụ 16:32)

8. Nhận xét của bạn: Cơ-đốc nhân bày tỏ lòng quan tâm về sự cứu rỗi đối với những người thân trong gia đình họ như thế nào? Tại sao cả gia đình cần học lời Chúa chung với nhau? Có những ích lợi nào cho gia đình khi tất cả mọi người hiệp nhất trong niềm tin nơi Chúa Giê-su?

**Trong ban đêm, chính giờ đó, người đê lao đem hai người ra rửa các thương tích cho; rồi tức thì người và mọi kẻ thuộc về mình đều chịu phép báp-têm. Đoạn, người đê lao mời hai người lên nhà mình, đặt bàn, và người với cả nhà mình đều mừng rỡ vì đã tin Đức Chúa Trời.** (Công Vụ 16:33-34)

9. Người cai ngục thể hiện sự thay đổi của mình như thế nào qua cách ông ta đối xử với hai sứ giả của Đấng Christ này? Cả nhà ông có biểu hiện gì khi kinh nghiệm được sự cứu rỗi?

## **NHỮNG CÂU KINH THÁNH KHÁC VỀ SỰ CỨU RỖI**

**Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Giê-su này, mà các ngươi đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đấng Christ.** (Công Vụ 2:36)

10. Theo bạn, “Giê-su là Chúa” có ý nghĩa gì?

- Ngài chỉ có thẩm quyền trên các thiên sứ.
- Ngài có thẩm quyền trên tất cả những ai tin nhận Ngài làm Chúa.
- Ngài chẳng có quyền gì. Chúa đơn giản chỉ là từ điển tả lòng kính trọng.

***Chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác; vì ở dưới trời, chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu.*** (Công Vụ 4:12)

11. Trong danh (bởi thẩm quyền) của ai chúng ta được cứu? Có thẩm quyền nào khác mà nhờ đó chúng ta được cứu không? Chúng ta có thể được cứu qua thẩm quyền của Hội Thánh, lãnh đạo tôn giáo hay một vị anh hùng Cơ-đốc nào đó không?

***Anh em biết tôi chẳng trẽ nǎi rao truyền mọi điều ích lợi cho anh em, chẳng giấu điều chi hết, lại biết tôi đã dạy anh em hoặc giữa công chúng, hoặc từ nhà này sang nhà kia, giảng cho người Giu-đa như cho người Gờ-réc về sự ăn năn đối với Đức Chúa Trời, và đức tin trong Đức Chúa Giê-su là Chúa chúng ta.*** (Công Vụ 20:20-21)

12. Phao-lô cho biết chúng ta được cứu bởi:

- Trung tín với tôn giáo của mình.
- Ăn năn lối sống tội lỗi, tin nhận Chúa Giê-su, làm Chúa, làm Chủ của mình.

#### **LUỢNG GIÁ CÁ NHÂN:**

- Tôi nhận biết là mọi người cần sự tha thứ và sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.
- Tôi công nhận là lòng mình có lẽ cứng cỏi hơn người cai ngục, và tôi thấy khó đầu phục Chúa Giê-su.
- Tôi ý thức được nhu cầu của chính mình là cần được sự tha thứ thiêng và một đời sống mới.
  - Tôi muốn Chúa cứu tôi.
- Ngay lúc này đây, tôi ăn năn tội lỗi mình, nhận lấy lời hứa của Chúa về sự tha thứ và sự cứu rỗi
  - cho chính mình.
- Trước đây, tôi đã tiếp nhận sự cứu rỗi.

## Bài 2

# LÀM CHỨNG TRONG QUYỀN NĂNG ĐỨC THÁNH LINH

Trước khi Chúa Giê-su thăng thiên, Ngài truyền dạy các môn đồ phải đợi trong thành Giê-ru-sa-lem cho đến khi Đức Thánh Linh giáng lâm. Giảng Báp-tít đã nói rằng Chúa Giê-su làm báp-têm bằng Đức Thánh Linh, và điều này đã xảy ra đúng như vậy trong ngày Lễ Ngũ Tuần. Đây là ngày lễ tôn giáo trọng thể, năm mươi ngày sau Lễ Vượt Qua. Lễ Ngũ Tuần này diễn ra một tuần sau khi Chúa Giê-su thăng thiên.

Đức Thánh Linh giáng trên các môn đồ Chúa Giê-su, cho họ quyền năng để nói các thứ tiếng của những người từ các nước khác hành hương về Giê-ru-sa-lem. Những môn đồ được đầy dẫy Đức Thánh Linh, rao giảng và làm chứng về Chúa Giê-su bằng nhiều thứ tiếng khác nhau.

Khi một đám đông nhộn nhau lại trước cửa Đền Thờ, Phi-e-rơ đứng dậy giải thích về những gì đã xảy ra. Sau đây là những lời Lu-ca ghi lại sự kiện trong thời điểm đặc biệt quan trọng này.

### Kinh Thánh: Công vụ 2:14-17, 32, 36-42

(Có lời in sẵn trong bài)

*Bấy giờ, Phi-e-rơ đứng ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với dân chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta. Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày. Nhưng ấy là điều đáng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên mọi xác thịt; Con trai và con gái các ngươi đều sẽ nói lời tiên tri, Bọn trai trẻ sẽ thấy diêm lợ, Và các người già cả sẽ có chiêm bao.* (Công Vụ 2:14-17)

1. Tại sao một số người Do Thái nghĩ rằng các môn đồ say rượu?
2. Trước đó, Thánh Linh được ban cho một số nhà lãnh đạo và tiên tri nhất định. Nhưng bây giờ, Đức Thánh Linh giáng trên:
  - Những người bình thường: người nam, người nữ, người già, người trẻ.
  - Các thầy tế lễ.
  - Quân lính La-mã.

*Đức Chúa Giê-su này, Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng ta thấy đều làm chứng về sự đó.* (Công Vụ 2:32)

3. Làm sao Phi-e-rơ lại giảng đầy quyền năng như vậy?
  - Ông có sự ưng thuận và ủng hộ của các thầy tế lễ.
  - Ông là người tận mắt chứng kiến sự phục sinh của Chúa Giê-su.
4. Theo bạn, tại sao sự sống lại của Chúa Giê-su Christ lại quan trọng như vậy?
  - Sự việc này chưa từng có trong lịch sử loài người, xác chứng sự thật rằng Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời.

- Sự kiện có nhiều người chứng kiến sự phục sinh của Đáng Christ làm cho sứ điệp cứu rỗi có quyền năng.
- Đối với Phi-e-rơ, sự phục sinh của Đáng Christ chỉ là học thuyết của loài người, là lời truyền khẩu tôn giáo.
- Sự phục sinh của Chúa Giê-su là một bảo đảm cho những môn đồ rằng sự chết chỉ đơn giản là cánh cửa qua đó họ bước vào sự sống đời đời với Chúa.

**Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Giê-su này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đáng Christ. Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? (Công Vụ 2:36-37)**

5. Tại sao nhiều người Do Thái lại cảm động trong lòng?

- Phi-e-rơ nói với họ rằng Chúa Giê-su vẫn chết.
- Phi-e-rơ kết án họ vì đã đóng đinh Chúa Giê-su, là Đáng Mê-si-a mà Đức Chúa Trời đã ban xuống cho họ.
- Phi-e-rơ nói rằng chính Đức Chúa Trời đã khẳng định rằng Giê-su Christ là Chúa và Cứu Chúa, điều mà nhiều người trong họ trước đó đã từ chối.

Trong nhiều thế kỷ, nhiều người Do Thái đã chờ đợi sự hiện đến của Đáng Mê-si-a, Đáng Được Xúc Đầu của Đức Chúa Trời. Khi Đức Chúa Trời sai Ngài đến với họ, người Do Thái thay vì nhận biết Ngài, họ đã giết Ngài. Đây là sự thất bại thảm thương của dân Do Thái trong suốt lịch sử của mình.

**Ý Kiến Của Bạn:** Khi những người Do Thái này nhận ra lỗi lầm của mình về Chúa Giê-su, họ đã hỏi các sứ đồ điều gì? Bạn nghĩ rằng họ thành thật với câu hỏi của mình?

**Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Giê-su chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh.** (Công Vụ 2:38)

6. Phi-e-rơ bảo họ rằng:

- Không còn hy vọng gì vì họ đã phạm tội vô cùng nghiêm trọng, giết Chúa Giê-su.
- Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho họ nếu họ biết ăn năn, tiếp nhận Chúa Giê-su làm Chúa, làm Cứu Chúa của mình.
- Nếu thực lòng ăn năn hãy chịu báp-têm, chứng tỏ đời sống thật sự thuộc về Chúa Giê-su Christ.

7. Nhận xét của bạn: Theo sứ đồ Phi-e-rơ, một người cần phải làm điều gì để được tha thứ tội lỗi mình? Chúa Thánh Linh sẽ làm gì đối với những người tin nhận Đáng Christ là Cứu Chúa? Nếu Đức Chúa Trời có thể hoàn toàn tha thứ cho những người giết Con Một của Ngài, thì liệu những tội lỗi khác của loài người có thể tha thứ được không?

**Vì lời hứa thuộc về các người, con cái các người, và thuộc về hết thảy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi.** (Công Vụ 2:39)

8. Tin Lành nào được Phi-e-rơ truyền giảng ở đây?

- Lời hứa về sự cứu rỗi dành cho những người Do Thái có lòng tin, cho con cái họ, cho tất cả chúng ta là những người ở xa, cả về thời gian và không gian.
- Đức Chúa Trời kêu gọi những người có thể được Ngài cứu.
- Sự cứu rỗi chỉ dành cho người Do Thái.

9. Đâu là cách thông thường nhất Đức Chúa Trời dùng để kêu gọi cứu rỗi chúng ta?

- Qua khái tượng và chiêm bao.
- Qua việc truyền giảng Phúc Âm.
- Qua việc học Lời Chúa.
- Qua những sách đạo.
- Qua sự khuyến khích của bạn bè hay người thân.
- Cách khác.

**Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lơn chúng rằng: Các người  
khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dõi gian tà này!** (Công Vụ 2:40)

10. Thảo luận: Tại sao Phi-e-rơ lại làm chứng và kêu gọi mọi người?

- Vì ông hiểu rằng đức tin phải khởi từ quyết định trong lòng của mỗi người.
- Ông thấy rất quan trọng để giảng cho nhiều người.
- Nếu một người không đáp ứng lại bằng đức tin của chính mình thì người đó không được cứu.
- Ông thấy xã hội mà những người nghe ông đang sống bị tha hóa và xa cách Đức Chúa Trời, cho dù họ rất là sùng đạo.

11. Thảo luận: Bạn có cho rằng xã hội hiện nay thánh thiện và được Chúa chấp nhận hơn là xã hội Do Thái mà Phi-e-rơ nói đến lúc bấy giờ không? Hiếm họa tâm linh nào mà chúng ta phải đối diện trong xã hội hiện nay?

**Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-têm; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn  
người thêm vào Hội Thánh. Vả, những người ấy bền lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự  
thông công của anh em, lẽ bẻ bánh, và sự cầu nguyện.** (Công Vụ 2: 41-42)

12. Những người có đức tin thành thật đã hưởng ứng lời kêu gọi của Phi-e-rơ về sự cứu rỗi như thế nào?

- Họ chịu báp-têm để công bố niềm tin của mình nơi Đấng Christ.
- Họ trở nên một bộ phận của Hội Thánh.
- Họ phát biểu cách quyết liệt chống phá những ai không đáp ứng lại.
- Họ tiếp nhận sự dạy dỗ của các sứ đồ.
- Họ dự tiệc thánh cùng với các tín đồ khác trong Đấng Christ.
- Họ cầu nguyện cho các thánh đồ trong Hội Thánh.
- Họ tham gia vào các buổi cầu nguyện của Hội Thánh.

13. Thảo Luận: Đức Chúa Trời mong đợi gì từ mỗi người thật lòng ăn năn tội lỗi mình và tiếp nhận Chúa Giê-su Christ là Chúa và Cứu Chúa của mình?

#### CẢM NHẬN CÁ NHÂN:

(Không nhất thiết phải đọc lên câu bạn chọn)

- Tôi thấy khó tin lời giảng của Phi-e-rơ.
- Tôi tin rằng các nguyên tắc thuộc linh được mô tả trong sách Công Vụ không còn quan trọng đối với xã hội ngày nay.
- Tôi tin rằng Phi-e-rơ đã để lại những nguyên tắc thực tiễn đáng được áp dụng trong xã hội chúng ta ngày nay.
- Tôi thấy lời giảng của Phi-e-rơ dễ tin nhưng khó chấp nhận được vì nó có nhiều điều ám chỉ đến đời sống tôi.
- Tôi xin Chúa cho tôi hiểu biết và đức tin được tăng trưởng hâu cho tôi không bị phân cách khỏi niềm hy vọng về sự cứu rỗi trong Đấng Christ.
- Tôi vui mừng vì đã tiếp nhận Chúa Giê-su Christ làm Chúa và Cứu Chúa duy nhất của mình.
- Cảm nghĩ khác:

## Bài 3

# NGƯỜI QUÈ NHẢY ĐƯỢC

Có những lúc chúng ta thấy khó hiểu, khó đáp ứng lại tiếng gọi thiên thương và chương trình của Chúa cho đời sống chúng ta. Nhiều người Do Thái cũng có cùng cảm nhận này khi họ nghe sứ điệp đầy thách thức của Phi-e-ro trong ngày Lễ Ngũ Tuần. Dù vậy, Chúa vẫn tiếp tục ban cho họ những thông điệp mời gọi trong những hoàn cảnh không một ai có thể lường trước được.

## Kinh Thánh: Công vụ 3:1-21

(Có lời in sẵn trong bài)

*Buổi cầu nguyện giờ thứ chín, Phi-e-ro với Giăng cùng lên đền thờ. Vả, có một người què từ lúc sanh ra, cứ hằng ngày người ta đem đặt tại cửa đền, gọi là Cửa Đẹp, dặng ăn mày những người vào đền. Người thấy Phi-e-ro và Giăng vào, thì xin hai người bố thí. Phi-e-ro với Giăng ngó chăm người, rồi nói rằng: Hãy nhìn xem chúng ta. Vậy, người bèn nhìn chăm chăm hai người, tưởng sẽ được chút gì. Nhưng Phi-e-ro nói với người rằng: Ta chẳng có vàng bạc chi hết, song điều ta có thì ta cho ngươi: Nhân danh Đức Chúa Giê-su Christ ở Na-xa-rét, hãy bước đi! Phi-e-ro nắm tay hữu người đỡ dậy. Tức thì bàn chân và mắt cá người trở nên cứng vững; người liền nhảy, đứng lên và bước đi cùng hai người vào đền thờ, vừa đi, vừa nhảy, vừa ngợi khen Đức Chúa Trời. Cả dân chúng đều thấy người bước đi và ngợi khen Đức Chúa Trời. Người ta nhận là chính người đó đã ngồi tại Cửa Đẹp đền thờ dặng xin bố thí nên đều bỡ ngỡ và sững sờ về việc đã xảy đến cho người. (Công Vụ 3:1-10)*

1. Mô tả cảnh phép lạ diễn ra:

- Xảy ra trong Đền Thờ vào giờ cầu nguyện thường ngày.
- Những người bạn đã khiêng ông đến cửa vào để ông ta ngồi xin ở đó.
- Các Cơ-đốc nhân không can dự gì đến Đền Thờ Do Thái, họ ghét người Do Thái vì đã giết Chúa Giê-su.

2. Mô tả sự việc hai Cơ-đốc nhân đến đền thờ:

- Họ vào để tranh luận với người Do Thái.
- Họ vào để cầu nguyện.
- Họ khó chịu khi người què xin họ tiền.
- Họ nói rằng họ không có tiền.
- Họ nói rằng họ có thứ quý giá hơn tiền bạc: quyền năng bởi Chúa Giê-su Christ để chữa lành.
- Phi-e-ro cầm tay người què và nhân danh Chúa Giê-su ở Na-xa-rét, truyền cho người què đứng dậy.

3. Theo bạn, tại sao Phi-e-ro lại chữa lành người què?

- Đây là chiến lược được kế hoạch để Phi-e-ro thu hút sự chú ý của đám đông.
- Sự việc xảy ra tình cờ bởi lòng thương xót của hai sứ đồ đối với người què.
- Đây là một phần trong chương trình của Đức Chúa Trời vì lợi ích của người què và cũng vì ích lợi của những người nghe Phi-e-ro rao giảng nữa.

4. Sau sự việc này, đưa đến kết quả gì?

- Người què có đức tin, liền đứng dậy và hai chân được cứng vững.
- Phi-e-rơ yêu cầu người què dâng tiền vì việc được chữa lành.
- Người què bắt đầu nhảy nhót và lớn tiếng ngợi khen Chúa đã chữa lành ông.
- Người ta đã không tin rằng đây thực sự là một phép lạ.

*Người ấy đang cầm tay Phi-e-rơ-và Giăng, thì cả dân chúng lấy làm lạ, chạy đến cùng các người đó ở nơi hiên cửa gọi là Sa-lô-môn. Phi-e-rơ thấy vậy, bèn nói với dân chúng rằng: Hỡi người Y-sơ-ra-ên, sao các ngươi lấy làm lạ về việc vừa xảy đến? Sao các ngươi ngó sững chúng ta, dường như chúng ta đã nhờ quyền phép hay là nhân đức riêng của mình mà khiến người này đi được vậy? Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta đã làm vinh hiển đầy tớ Ngài là Đức Chúa Giê-su, là Đáng mà các ngươi đã bắt nộp và chối bỏ trước mặt Phi-lát, trong khi người có ý tha Ngài ra. Các ngươi đã chối bỏ Đáng Thánh và Đáng Công bình mà xin tha một kẻ giết người cho mình; các ngươi đã giết Chúa của sự sống mà Đức Chúa Trời đã khiến từ kẻ chết sống lại, và chúng ta là người làm chứng về điều đó. Ấy là bởi đức tin trong danh Ngài, nên danh Ngài làm cho vững người này là người các ngươi thấy và biết; nghĩa là đức tin bởi Ngài mà ra, đã ban cho người này sự mạnh khỏe trọn vẹn, tại trước mặt hết thảy các ngươi. (Công Vụ 3:11-16)*

5. Phi-e-rơ nói gì về sự sống lại của Đáng Christ?

- Đức Chúa Trời đã khiến Chúa Giê-su sống lại từ cõi chết.
- Ông khẳng định chính ông và nhiều người khác đã thấy Chúa Giê-su phục sinh.
- Ông không coi việc Chúa Giê-su phục sinh là quan trọng.

6. Thảo luận: Lời giảng đanh thép của Phi-e-rơ cho người Do Thái là gì? Phi-e-rơ nhìn nhận phép lạ này đến từ ai?

*Hỡi anh em, bây giờ ta biết anh em và các quan của anh em, vì lòng ngu dốt nên đã làm điều đó. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng cách đó mà làm cho ứng nghiệm lời Ngài phán tiên tri bởi miệng các đắng tiên tri rằng Đáng Christ của Ngài phải chịu đau đớn. (Công Vụ 3:17-18)*

7. Điều an ủi nào Phi-e-rơ nêu ra cho những người đã giết Chúa của sự sống?

- Ông gọi họ là “anh em”, như là thành phần quý giá trong một gia đình.
- Ông hiểu họ đã đóng đinh Chúa Giê-su vì sự thiếu hiểu biết của họ.
- Ông nói rằng Chúa chết là để ứng nghiệm lời tiên tri về Đáng Cứu Thế chịu thương khó vì tội lỗi của nhân loại.

*Vậy, các ngươi hãy ăn năn và trở lại, đểng cho tội lỗi mình được xóa đi. (Công Vụ 3:19)*

8. Phi-e-rơ kết luận lời giảng của ông với lời kêu gọi mọi người rằng:

- Hãy ăn năn và quay trở lại.
- Thay đổi trong tâm linh, nhận biết Giê-su Christ là Chúa và là Cứu Chúa để được tha thứ và được bôi xóa mọi tội lỗi.
- Tin nhận Chúa Giê-su Christ sẽ là một khởi đầu mới phước hạnh Chúa cho những ai ăn năn.
- Ấy là quá trễ để Chúa có thể tha thứ chúng ta.

*Hầu cho kỳ thoái đến từ Chúa, và Chúa sai Đáng Christ đã định cho các ngươi, tức là Giê-su, mà trời phải rước về cho đến kỳ muôn vật đổi mới, là kỳ mà Đức Chúa Trời thuở xưa đã phán trước bởi miệng các thánh tiên tri. (Công Vụ 3:20-21)*

9. Phi-e-rơ nói điều gì sẽ xảy ra với Chúa Giê-su đã được dự ngôn bởi các tiên tri?

**CẢM NHẬN CÁ NHÂN:** (Có thể nói thêm, nếu muốn)

- Tôi nghi ngờ Chúa Giê-su đang sống và có năng quyền ngày nay.
- Tôi không nghi ngờ gì về mọi điều được ghi lại trong đoạn Kinh Thánh này. Những sự việc đã thực sự xảy ra và trong hiện tại, Chúa Giê-su vẫn đang sống, quyền năng của Ngài vẫn tiếp tục biến đổi đời sống những ai đặt lòng tin nơi Ngài.
- Tôi hiểu sự cứng lòng của dân Do Thái. Tôi cũng vậy khi đối diện với nhiều vấn đề đòi hỏi đức tin.
- Xin Chúa cho tôi tấm lòng mềm mại để tôi thực lòng ăn năn và nhận được sự tha thứ hoàn toàn.
- Dù còn yếu đuối nhưng tôi tin là Chúa Giê-su là Đáng duy nhất có thể cứu tôi nếu tôi xưng nhận Ngài.
- Tôi cảm ơn Chúa đã mở lòng tôi và tôi tin Con Một Ngài là Đáng ban sự sống đời đời cho tôi.

## Bài 4

# CÁC QUAN TÒA BỊ PHÁN XÉT

Những nỗ lực của của những kẻ thù nghịch Chúa Giê-su đã thất bại. Họ đóng đinh Chúa trên cây thập tự nhưng hết sức rõ ràng là Chúa đã sống lại từ cõi chết. Các môn đồ Chúa Giê-su thay vì sợ hãi, ẩn trốn, đã rao giảng nơi Đền Thờ mỗi ngày, tuyên bố sự cứu rỗi và sự sống đời đời qua sự sống lại của Chúa Giê-su.

Các nhà lãnh đạo Y-sor-ra-ên biết được đám đông dân chúng tụ tập tại Đền Thờ để nghe Phi-e-rơ và Giăng, bởi vì người què được chữa lành. Họ bắt giữ để xét xử hai vị sứ đồ. Tuy nhiên, chúng ta sẽ chứng kiến chính những quan tòa này bị đem ra xét xử!

## Kinh Thánh: Công vụ 4:1-22

(Có lời in sẵn trong bài)

**Phi-e-rơ và Giăng đương nói với dân chúng, thì các thầy tế lễ, quan coi đền thờ, và người Sa-đu-sê thoát đến, tức mình vì hai người dạy dân chúng và rao truyền, nhân Đức Chúa Giê-su, sự từ kẻ chết sống lại. Họ bắt hai người giam vào ngục cho đến bữa sau, vì bấy giờ đã tối rồi. Dầu vậy, có nhiều người đã nghe đạo thì tin, số tín đồ lên đến độ năm ngàn.** (Công Vụ 4:1-4)

1. Các thầy tế lễ dạy rằng không có sự sống lại. Cho nên lý do họ giận dữ là:

- Vì các môn đồ rao giảng về sự sống lại của kẻ chết.
- Vì các môn đồ giảng về sự sống lại của Đấng Christ là bằng chứng sự sống lại của kẻ chết.
- Vì các môn đồ thu tiền trong Đền Thờ mà không có sự cho phép của họ.
- Vì hàng ngàn người Do Thái tin vào lời giảng của Phi-e-rơ và Giăng.

2. Theo bạn thì điều gì làm cho những người lãnh đạo Do Thái khó chịu nhất?

- Họ sợ bị mất ánh hào quang trên dân chúng nếu dân chúng tin theo sự giảng dạy của các sứ đồ Chúa Giê-su.
- Họ không thích bị kết tội là đã giết Chúa Giê-su.
- Họ không thích thấy những người không được phong chức dạy dỗ dân sự.
- Họ không thể từ chối sự thật rằng phép lạ nhân danh Chúa Giê-su đã xảy ra.
- Họ cho rằng đóng đinh Chúa vô ích, vì dân chúng vẫn tiếp tục theo Ngài.

**Bữa sau, các quan, các trưởng lão, các thầy thông giáo nhóm tại thành Giê-ru-sa-lem, với An-ne, là thầy cả thượng phẩm, Cai-phe, Giăng, A-léc-xan-đơ và hết thầy mọi người thuộc về họ thầy cả thượng phẩm. Họ bắt Phi-e-rơ và Giăng đến hầu trước mặt mình, và hỏi rằng: Bởi quyền phép nào hay là nhân danh ai mà các người làm điều này?** (Công Vụ 4:5-7)

3. Theo các câu Kinh Thánh này thì Tòa Thượng Phẩm Do Thái được hình thành bởi những ai? Có phải cùng là những người đã kết án Chúa Giê-su? (Đọc thêm Mác 14:53) Họ hỏi hai vị sứ đồ câu gì?

**Bấy giờ Phi-e-rơ, đầy dẫy Đức Thánh Linh, nói rằng: Hỏi các quan và các trưởng lão, nếu ngày nay chúng tôi bị tra hỏi vì đã làm phước cho một người tàn tật, lại hỏi chúng**

*tôi thể nào người đó được lành, thì hết thảy các ông, và cả dân Y-sơ-ra-ên đều khá biết, ấy là nhân danh Đức Chúa Giê-su Christ ở Na-xa-rét, Đáng mà các ông đã đóng đinh trên thập tự giá, và Đức Chúa Trời đã khiến từ kẻ chết sống lại, ấy là nhờ Ngài mà người này được lành mạnh hiện đứng trước mặt các ông.* (Công Vụ 4:8-10)

4. Phi-e-rơ khi trả lời đã:

- Run sợ trước tòa.
- Bày tỏ sự dạn dĩ, can đảm trước tòa.
- Biết mình bị xét xử vì làm điều tốt cho người què.
- Xác nhận rằng người què đang đứng trước họ, với đức tin trong quyền năng của Chúa Giê-su Christ.
- Xin lỗi họ vì đã giảng mà không xin phép.
- Công bố một cách rõ ràng rằng Chúa Giê-su đã sống lại từ cõi chết.

5. Theo bạn, làm sao một người như Phi-e-rơ, đã chối không biết Chúa Giê-su trước kẻ tống gài, bây giờ có thể nói về Chúa cách dạn dĩ trước những người lãnh đạo Do Thái?

- Rõ ràng ông say rượu.
- Ông không còn sợ những gì xảy đến với mình vì biết rằng Chúa Giê-su đã ban cho ông sự sống đời đời.
- Ông giận dữ với những người lãnh đạo này vì họ sai lầm và cao ngạo.
- Ông biết Đức Chúa Trời là Đáng phán xét công bình đã phán xét họ vì không tin đến Đáng Christ.
- Ông hoàn toàn tin cậy nơi Chúa Giê-su dù sống hay phải chết.

***Giê-su này là hòn đá bị các ông xây nhà bỏ ra, rồi trở nên hòn đá góc nhà.*** (Công vụ 4:11)

6. Tại sao Phi-e-rơ nói đến lời tiên tri này trong Cựu Ước?

- Vì lời tiên tri đã được ứng nghiệm bởi sự chống nghịch của những “nhà xây dựng” này, tức những người lãnh đạo Do Thái.
- Con người dù có vấp ngã, Chúa vẫn hoàn thành công việc của Ngài.
- Những người lãnh đạo Do Thái đã chối bỏ Đáng Christ, là phương cách Đức Chúa Trời cứu nhân loại.
- Chính Phi-e-rơ là tảng đá mà Đức Chúa Trời dùng để cứu nhân loại.
- Chúa Giê-su Christ là đá góc nhà để cứu rỗi mọi người tin nhận Ngài.

***Chẳng có sự cứu rỗi trong đáng nào khác; vì ở dưới trời, chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu.*** (Công Vụ 4:12)

7. Đây là lời tuyên bố có quyền năng nhất trong toàn bộ Kinh Thánh về sự cứu rỗi của chúng ta. Câu này dạy rằng:

- Chúng ta cần được cứu khỏi tội lỗi.
- Vấn đề cứu rỗi của chúng ta không quan trọng lắm trong Kinh Thánh.
- Sự cứu rỗi là công việc của Đáng Christ, không phải của bất kỳ một ai khác.
- Chúng ta phải tự cứu lấy mình.
- Chúng ta có thể được cứu bởi thẩm quyền của nhiều vị anh hùng Cơ-đốc và các nhà lãnh đạo vĩ đại.
- Phần đông các nhà lãnh đạo Do Thái đã hoàn toàn sai lầm trong việc chống nghịch lại Chúa Giê-su Christ, là Đáng Cứu Rỗi duy nhất của nhân loại.

*Khi chúng thấy sự dạm dĩ của Phi-e-ro và Giăng, biết rõ rằng ấy là người dốt nát không học, thì đều lấy làm lạ; lại nhận biết hai người từng ở với Đức Chúa Giê-su. Nhưng vì thấy người được chữa lành đứng bên hai người, nên chúng không có lời gì để bênh vực được hết. Chúng biểu hai người ra khỏi tòa công luận rồi, bèn bàn luận cùng nhau, rằng: Chúng ta xử với hai người này làm sao? Vì cả dân thành Giê-ru-sa-lem đều biết rõ thật họ đã làm ra một phép lạ sờ sờ; chúng ta chối không nổi. Đầu vậy, hầu cho việc khởi đồn ra trong dân nữa, chúng ta nên lấy lời ngăm dọa, cấm họ, từ rày về sau, chớ lấy danh đó dạy dỗ không cứ là ai. Họ bèn đòi hai người vào, rồi cấm tiệt, chặng cho nhân danh Đức Chúa Giê-su mà nói hay là dạy. (Công Vụ 4:13-18)*

8. Các nhà lãnh đạo Do Thái cuối cùng kết luận như sau:

- Những người dũng cảm này chắc chắn là các môn đồ của Chúa Giê-su.
- Không thể chối cãi được việc người què được chữa lành bởi thẩm quyền của Chúa Giê-su Christ.
- Họ quyết định đóng đinh hai môn đồ này.
- Giải pháp tốt nhất là đe dọa hai môn đồ của Chúa, bảo họ không được nói về sự sống lại và quyền năng của Chúa Giê-su Christ.

*Nhưng Phi-e-ro và Giăng trả lời rằng: Chính các ông hãy suy xét, trước mặt Đức Chúa Trời có nên vâng lời các ông hơn là vâng lời Đức Chúa Trời chẳng? Vì, về phần chúng tôi, không có thể chặng nói về những điều mình đã thấy và nghe. (Công vụ 4:19-20)*

9. Phi-e-ro đã trả lời Tòa Thượng Phẩm Do Thái như thế nào?

- Ông hứa sẽ không giảng về Chúa Giê-su nữa.
- Ông hứa sẽ tiếp tục giảng về quyền năng của Chúa Giê-su.
- Ông nói rằng ông phải vâng lời Đức Chúa Trời hơn là vâng theo con người.

*Vậy, họ lại ngầm dọa hai người nữa, rồi tha ra, không tìm phương bắt tội, vì có dân chúng, bởi ai nấy đều ngợi khen Đức Chúa Trời về việc đã xảy ra. Vả, người đã nhờ phép lạ cho được chữa bệnh đó, là người đã hơn bốn mươi tuổi. (Công Vụ 4:21-22)*

10. Theo bạn nghĩ tại sao họ lại thả hai môn đồ này?

#### CẢM NHẬN CÁ NHÂN:

Đánh dấu câu mô tả cảm nhận của bạn, không cần đọc lớn tiếng.

- Tôi tin quyền năng của Chúa Giê-su đã chữa lành người què.
- Tôi tin hai vị sứ đồ đã có những lời giảng đầy thẩm quyền vì họ đang rao giảng lẽ thật về Chúa Giê-su Christ.
- Tôi tin rằng không có danh nào khác dưới trời để nhờ đó mà chúng ta được cứu.
- Tôi nghĩ mọi người cần phải tiếp nhận Chúa Giê-su làm Cứu Chúa để được cứu.
- Tôi tin nhận Chúa Giê-su Christ làm Chúa và Cứu Chúa của mình, tin rằng Ngài sẽ cứu tôi ra khỏi mọi tội lỗi của mình.

## Bài 5

# BÁP-TÊM CỦA NGƯỜI TIN CHÚA

*Báp-têm có ý nghĩa gì? Một người nên được báp-têm thế nào? Một người nên được báp-têm trong độ tuổi nào? Điều kiện tiên quyết để chịu báp-têm là gì?*

*Trong thời đại chúng ta có nhiều lần về lễ báp-têm. Các Hội Thánh và các giáo hội khác nhau có những ý kiến về lễ báp-têm khác nhau. Chúng ta tự hỏi, làm thế nào để biết đâu là đúng?*

*Đối với chúng ta câu trả lời rất đơn giản. Chúng ta phải thấy điều Kinh Thánh dạy, vì đó là Lời thuần khiết của Chúa. Nếu Kinh Thánh dạy về những gì chúng ta tin, đó là rất tốt. Nếu Kinh Thánh dạy khác với nếp nghĩ cố hữu của chúng ta, thì phải vâng theo Lời Chúa dạy chứ không theo ý nghĩ của chúng ta.*

### Kinh Thánh: Công vụ 8:1-13, 26-40

(Có lời in sẵn trong bài)

*Sau-lơ vốn ưng thuận về sự Ê-tiên bị giết. Trong lúc đó, Hội Thánh ở thành Giê-ru-salem gấp cơn bắt bớ dữ tợn; trừ ra các sứ đồ, còn hết thảy tín đồ đều phải chạy tan lacer trong các miền Giu-dê và xứ Sa-ma-ri. Đầu vậy, có mấy người tin kính chôn xác Ê-tiên và than khóc người quá bội. Nhưng Sau-lơ làm tàn hại Hội Thánh: sấn vào các nhà, dùng sức mạnh bắt đàn ông đàn bà mà bỏ tù. (Công Vụ 8:1-3)*

1. Theo đoạn Kinh Thánh này, ai là người tin Chúa đầu tiên tử đạo? Những Cơ-đốc nhân chịu bách hại như thế nào? Nhiều người phải làm gì để không bị bắt? Ai là người hung hăn chống lại Hội Thánh?

**Vậy, những kẻ đã bị tan lacer đi từ nơi này đến nơi khác, truyền giảng đạo Tin Lành.**  
(Công Vụ 8:4)

2. Những người tin Chúa chạy trốn khỏi thành Giê-ru-salem:

- Giữ kín niềm tin của mình.
- Công khai nói về sự cứu rỗi qua Chúa Giê-su Christ.

**Phi-líp cũng vậy, xuống trong thành Sa-ma-ri mà giảng về Đáng Christ tại đó.** (Công Vụ 8:5)

3. Phi-líp là ai? Ông đã từ Giê-ru-salem lánh đi đâu và làm gì tại đó?

4. Theo bạn thì thông điệp quan trọng nhất là:

- Mọi người phải sùng đạo hơn.
- Mọi người phải chịu báp-têm.
- Mọi người cần phải tiếp nhận Chúa Giê-su làm Chúa và Cứu Chúa.

*Đoàn dân nghe người giảng và thấy các phép lạ người làm, thì đồng lòng lắng tai nghe người nói; vì có những tà ma kêu lớn tiếng lên mà ra khỏi nhiều kẻ bị ám, cùng kẻ bại và què được chữa lành, cũng nhiều. Tại cớ đó, trong thành được vui mừng khôn xiết.*  
(Công Vụ 8:6-8)

5. Dân chúng thành Sa-ma-ri:

- Tiếp nhận sứ điệp về Chúa Giê-su cách nhiệt thành.
- Chống đối Phi-líp.
- Mừng rõ khi tiếp nhận sứ điệp.

*Bấy giờ trong thành đó có một người tên là Si-môn, làm nghề phù phép, tự khoe mình là một người danh tiếng, khiến cho dân Sa-ma-ri rất lấy làm lạ lùng. Hết thảy từ trẻ đến già đều nghe theo người, mà nói rằng: Chính người là quyền phép của Đức Chúa Trời, tức là quyền phép lớn như thường gọi vậy. Nhân đó chúng nghe theo người, vì đã lâu nay người lấy phép giục họ thay đều phải khen lạ.* (Công Vụ 8:9-11)

6. Tình trạng tâm linh và tôn giáo ở thành này như thế nào? Si-môn là loại người gì?

*Nhưng khi chúng đã tin Phi-líp, là người rao giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và danh Đức Chúa Giê-su Christ cho mình, thì cả dàn ông dàn bà đều chịu phép báp-têm.* (Công Vụ 8:12)

7. Bạn thấy có bằng chứng gì về việc người Sa-ma-ri từ bỏ việc phù phép? Những người chịu báp-têm ở độ tuổi nào? Họ có báp-têm trẻ em không? Bao nhiêu người tin Chúa được báp-têm?

*Chính Si-môn cũng tin, và khi đã chịu phép báp-têm, thì ở luôn với Phi-líp; người thấy những dấu lạ phép kỳ đã làm ra, thì lấy làm lạ lắm.* (Công Vụ 8:13)

8. Si-môn, người nổi tiếng về nghề phù phép:

- Chống đối Phi-líp.
- Tin nhận Chúa Giê-su, chịu phép báp-têm và đi theo Phi-líp.

*Bấy giờ, có một thiên sứ của Chúa phán cùng Phi-líp rằng: Hãy chờ dậy đi qua phía nam, trên con đường từ thành Giê-ru-sa-lem xuống thành Ga-xa. Đường ấy vắng vẻ. Người chờ dậy và đi. Kìa, có một hoạn quan Ê-thi-ô-bi, làm quan hầu của Can-đác, nử vương nước Ê-thi-ô-bi, coi sóc hết cả kho tàng bà, đã đến thành Giê-ru-sa-lem để thờ phượng.* (Công Vụ 8:26-27)

9. Thảo luận: Phi-líp được sai phái đến đâu? Phi-líp đáp lại mệnh lệnh này như thế nào?

*Khi trở về, ngồi trên xe mà đọc sách tiên tri Ê-sai.* (Công Vụ 8:28)

10. Bạn có thấy là người này rất quan tâm đến những gì thuộc về Chúa không?

*Đức Thánh Linh phán cùng Phi-líp rằng: Hãy lại gần và theo kịp xe đó. Phi-líp chạy đến, nghe người Ê-thi-ô-bi đọc sách tiên tri Ê-sai, thì nói rằng: Ông hiểu lời mình đọc đó chẳng? Hoạn quan trả lời rằng: Nếu chẳng ai dạy cho tôi, thể nào tôi hiểu được? Người bèn mời Phi-líp lên xe ngồi kê bên.* (Công Vụ 8:29-31)

11. Hoạn quan Ê-thi-ô-bi là người:

- Sự kiêu ngạo của ông không để cho ông khám phá ra lẽ thật về Đức Chúa Trời.
- Muốn học hỏi Kinh Thánh.
- Tìm kiếm sự giúp đỡ để hiểu biết Kinh Thánh.

*Và, chỗ người đọc trong Kinh Thánh là đoạn này: Người đã bị kéo đi như con chiên đến hàng làm thịt, Lại như chiên con câm trước mặt kẻ hót lông, Người chẳng mở miệng. Trong khi Người hèn hạ thì sự đoán xét Người đã bị cất đi. Còn ai sẽ kể đời của Người? Vì sự sống Người đã bị rút khỏi đất rồi.* (Công Vụ 8:32-33)

12. Đoạn Kinh Thánh mà ông đang đọc:

- Là lời tiên tri về sự thương khó của Chúa Giê-su vì tội lỗi chúng ta.
- Chỉ nói về cuộc đời của đấng tiên tri.

**Hai người đương di dọc đường, gặp chỗ có nước, hoạn quan nói rằng: Ngày, nước đây, có sự gì ngăn cấm tôi chịu phép báp-têm chăng?** (Công Vụ 8:36)

13. Nhận xét: Bằng chứng nào cho thấy người Ê-thi-ô-bi thật lòng tin nhận Chúa Giê-su là Cứu Chúa của ông?

**Phi-líp nói: Nếu ông hết lòng tin, điều đó có thể được. Hoạn quan trả lời rằng: Tôi tin rằng Đức Chúa Giê-su Christ là Con Đức Chúa Trời.** (Công Vụ 8:37)

14. Điều kiện tiên quyết duy nhất để người Ê-thi-ô-bi này được báp-têm là gì? Chúng ta nên tin Chúa đến mức độ nào? Lời chứng của người hoạn quan này là gì?

**Người biểu dừng xe lại; rồi cả hai đều xuống nước, và Phi-líp làm phép báp-têm cho hoạn quan. Khi ở dưới nước lên, thì Thánh Linh của Chúa đem Phi-líp đi; hoạn quan chẳng thấy người nữa, cứ hồn hở đi đường. Còn Phi-líp thì người ta thấy ở trong thành A-xốt; từ đó người đi đến thành Sê-sa-rê, cũng giảng Tin Lành khắp những thành nào mình đã ghé qua.** (Công Vụ 8:38-40)

13. Tại sao người Ê-thi-ô-bi tiếp tục đi đường hồn hở, vui mừng?

- Vì không bị Phi-líp làm phiền nữa.
- Vì đã hiểu được một đoạn Kinh Thánh khó.
- Vì đã có tin mừng về Chúa Giê-su để chia sẻ cho gia đình và bạn hữu ở Ê-thi-ô-bi.

**TƯ ĐÁNH GIÁ:** Bạn đã tin nhận Chúa Giê-su Christ với cả tấm lòng của mình chưa? Bạn đã nhận báp-têm như là lời chứng về đức tin của mình nơi Chúa Giê-su Christ chưa? Bạn có chịu báp-têm dìm mình dưới nước như biểu hiệu của sự đồng chết và đồng sống lại với Chúa Giê-su chưa? Bạn có muốn làm điều này bây giờ không?

## Bài 6

# LÀM CHỨNG CHO MỘT VỊ VUA

Tân Ước cũng như lịch sử Cơ-đốc nói đến hàng ngàn người đã trải nghiệm quyền năng của Đức Chúa Trời qua đức tin nơi Chúa Giê-su Christ trong đời sống của mình. Phao-lô là một trong số này. Trước khi gặp Chúa ông được gọi là Sau-lơ, sau này ông trở thành vị sứ đồ lớn, đem Phúc Âm cứu rỗi đến với các dân ngoại.

Sách Công vụ ghi lại việc Phao-lô kinh nghiệm sự cứu rỗi của Chúa Giê-su trên đời sống mình. Đang khi bị xiềng xích vì có niềm tin nơi Chúa Giê-su Christ, ông làm chứng về Chúa cho nhiều người, có cả vua Ac-ríp-ba. Ông cũng bị đưa đến Rô-ma để bào chữa cho niềm tin của mình trước Sê-sa, vua La-mã.

## Kinh Thánh: Công vụ 26:1-19

(Có lời in sẵn trong bài)

**Bấy giờ vua Ac-ríp-ba biếu Phao-lô rằng: Người được phép nói để chữa mình. Phao-lô bèn giơ tay ra, chữa cho mình như vậy: Tâu vua Ac-ríp-ba, tôi lấy làm may mà hôm nay được gỡ mình tôi trước mặt vua về mọi điều người Giu-đa kiện tôi, nhứt là vì vua đã rõ mọi thói tục người Giu-đa, và cũng biết sự cãi lẫy của họ. Vậy, xin vua hãy nhặt nhục mà nghe tôi.** (Công Vụ 26:1-3)

1. Thảo luận: Phao-lô đã nói gì để tỏ lòng kính trọng đối với vua Ac-ríp-ba?

**Cách ăn nết ở của tôi từ lúc tuổi trẻ, nơi giữa bốn quốc tôi và tại thành Giê-ru-sa-lem, thì mọi người Giu-đa đều biết cả. Ví bằng họ muốn làm chứng về việc này, thì biết từ lâu ngày rồi, tôi là người Pha-ri-si, theo phe đó, rất là nghiêm hơn trong đạo chúng tôi. Hiện nay tôi bị đoán xét, vì trông cậy lời Đức Chúa Trời đã hứa cùng tổ phụ chúng tôi, lại mười hai chi phái chúng tôi, lấy lòng sốt sắng thờ phượng Đức Chúa Trời, cả đêm và ngày, mà trông đợi lời hứa ấy được trọn. Muôn tau, thật là vì sự trông cậy đó mà tôi bị người Giu-đa kiện cáo. Ưa nào! Các ông há lại ngờ chẳng có thể tin được rằng Đức Chúa Trời khiến những kẻ chết sống lại sao?** (Công Vụ 26:4-8)

2. Phao-lô bắt đầu bằng việc khẳng định rằng:

- Ông là người Do Thái giáo sùng tín và trung thành.
- Ông bị xiềng xích vì trông cậy lời hứa của Đức Chúa Trời.
- Lời hứa liên quan đến thẩm quyền của giáo hội.
- Lời hứa liên quan đến sự sống lại của Chúa Giê-su Christ.

**Thật, chính mình tôi đã tin rằng nên dùng đủ mọi cách thế mà chống lại danh Giê-su ở Na-xa-rét. Thật tôi đã làm sự này tại thành Giê-ru-sa-lem: Sau khi đã chịu quyền của các thầy tế lễ cả, thì tôi bỏ tù nhiều người thánh; và lúc họ giết các người đó, tôi cũng đồng một ư. Vả lại, tôi thường trẩy đi từ nhà hội này đến nhà hội kia, hà hiếp họ, để bắt họ phải nói phạm thượng, tôi lại nổi giận quá bội bắt bớ họ cho đến các thành ngoại quốc.** (Công Vụ 26:9-11)

3. Trước khi tin Chúa, Phao-lô có thái độ như thế nào đối với Chúa Giê-su và những người tin theo Chúa?

- Ông cho rằng chống lại danh và thẩm quyền của Chúa Giê-su là việc đúng.
- Ông săn đuổi, bắt bớ những môn đồ của Đấng Christ.
- Ông cho rằng tin Chúa Giê-su hay không chẳng có khác biệt gì.

*Áy vậy, tôi lên thành Đa-mách có trọn quyền và phép bởi các thầy tế lễ cả, đương đi dọc đường, muôn tâu, lúc giữa trưa, tôi thấy có ánh sáng từ trên trời, giáng xuống chói lói hơn mặt trời sáng lòe chung quanh tôi và kẻ cùng đi. Chúng tôi thấy đều té xuống đất, và tôi nghe tiếng phán cùng tôi bằng tiếng Hê-bo-rơ rằng: Hỡi Sau-lơ, Sau-lơ, sao ngươi bắt bớ ta? Người đã đến ghim nhọn thì là khó chịu cho ngươi vậy. Tôi thưa: Lạy Chúa, Chúa là ai? Chúa đáp rằng: Ta là Giê-su mà ngươi đương bắt bớ.* (Công Vụ 26:12-15)

#### 4. Hãy mô tả lại kinh nghiệm của Phao-lô:

- Ông đi với những chỉ thị có thẩm quyền để bắt bớ môn đồ Chúa Giê-su ở thành Đa-mách.
- Những người đi với Phao-lô thấy ánh sáng chói lòa, nhưng ông thì không thấy gì.
- Phao-lô nghe một tiếng nói từ trời gọi đích danh ông.
- Tiếng ấy hỏi tại sao ông bắt bớ Chúa.
- Ông biết ngay đó là tiếng của ai.
- Ông không biết và hỏi Ngài là ai.

*Tôi thưa: Lạy Chúa, Chúa là ai? Chúa đáp rằng: Ta là Giê-su mà ngươi đương bắt bớ. Song hãy chờ dậy, và đứng lên, vì ta đã hiện ra cho ngươi để lập ngươi làm chức việc và làm chứng về những việc ngươi đã thấy cùng những việc ta sẽ hiện đến mách cho ngươi. Ta sẽ bảo hộ ngươi khỏi dân này và dân ngoại là nơi ta sai ngươi đến, đừng mở mắt họ, hầu cho họ từ tối tăm mà qua sáng láng, từ quyền lực của quỉ Sa-tan mà đến Đức Chúa Trời, và cho họ bởi đức tin nơi ta được sự tha tội, cùng phần gia tài với các thánh đồ.* (Công Vụ 26:15-18)

#### 5. Phao-lô được phán bảo những gì?

- Tiếng nói đó là của chính Chúa Giê-su.
- Hãy đứng lên.
- Đừng lo lắng, những gì Phao-lô làm trước đây không quan trọng.
- Chúa ban cho Phao-lô mục đích mới trong đời sống.

#### 6. Theo bạn nghĩ, Chúa cứu một người để người đó có thể làm gì?

- Để làm chứng lại kinh nghiệm của mình với Chúa.
- Để giúp mở mắt tâm linh cho người khác.
- Để giúp người khác rời bỏ nơi tối tăm đến với ánh sáng cứu rỗi của Chúa.
- Để cứu người khác khỏi quyền lực của Sa-tan, kinh nghiệm quyền năng Chúa.
- Để giúp người khác nhận được sự tha thứ mọi tội lỗi của mình.
- Để giúp người khác tìm thấy chỗ đứng của mình trong Đức Chúa Trời với đức tin trong Chúa Giê-su Christ.

*Tâu vua Ac-ríp-ba, từ đó, tôi chẳng hề dám chống cự với sự hiện thấy trên trời.* (Công Vụ 26:19)

#### 7. Thảo luận: Theo Phao-lô, ông đã làm gì để đáp ứng lại khi nhận biết chương trình của Chúa cho đời sống của ông?

#### 8. LỜI CHỨNG CÁ NHÂN.

Kết thúc loạt bài học này là lời chứng của Phao-lô và cũng là lúc để nghe những lời chứng của

những người đang sống. Xin cho mọi người cùng nghe về việc Chúa đã đến với bạn như thế nào, và điều này có ý nghĩa gì trong đời sống của bạn?

## QUYẾN 3

# BƯỚC ĐẦU LÀM MÔN ĐỒ CHÚA

## NỘI DUNG

### ***Những Bài Học Trước Khi Nhận Phép Báp-têm***

Bước Một - Bắt Đầu Làm Một Môn Đồ Của Chúa Giê-su Christ  
*Làm Thế Nào Để Được Cứu Rỗi*

Bước Hai - Tin Cậy Chúa  
*Bảo Đảm Sự Cứu Rỗi*

Bước Ba - Công Bố Niềm Tin  
*Lời Chứng Cá Nhân và Phép Báp-têm*

Bước Bốn - Gia Nhập Cộng Đồng Dân Chúa  
*Thành Viên Hội Thánh*

### ***Những Bài Học Sau Khi Nhận Phép Báp-têm***

Bước Năm - Vâng Lời Chúa  
*Sự Vâng Lời và Sự Tha Thứ Tội Lỗi*

Bước Sáu - Nuôi Dưỡng Mối Thông Công Với Chúa  
*Giờ Tĩnh Nguyên Đọc Kinh Thánh và Cầu Nguyện*

Bước Bảy - Sử Dụng Các Ân Tứ Thuộc Linh  
*Các Ân Tứ và Mục Vụ Cá Nhân*

Bước Tám - Làm Người Quản Lý Thành Đạt  
*Quản Trị Tiền Bạc*

# BÂY GIỜ TÔI LÀ MÔN ĐỒ CỦA CHÚA GIÊ-SU CHRIST

*Bắt Đầu Từ Đây...*

Chúa Giê-su phán dạy Hội Thánh của Ngài: “Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp-têm cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các ngươi.” (Ma-thi-ơ 28:19-20). Hội Thánh chỉ có thể môn đồ hóa những ai sắn lòng muốn được dạy dỗ và huấn luyện. Thật lòng muốn làm một môn đồ Chúa Giê-su hay là không quan tâm nữa, trở lại với lối sống cũ của đời này, đó là quyết định của chính bạn. Những gì bạn làm bây giờ chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến phần đời còn lại của bạn: vui mừng, thắng lợi trong Chúa hay thất bại, sa sút bởi vì tính ích kỷ xấu xa của mình. Cuốn sách nhỏ này tạo một cơ hội để cho bạn bắt đầu làm một môn đồ của Chúa Giê-su Christ và là một môn đồ đầy sự vui mừng, trung tín của Ngài.

Mỗi tân tín hữu cần sớm được môn đồ hóa. Đáng buồn là nhiều người tin Chúa lâu năm vẫn chưa từng được môn đồ hóa. Việc học sách này với người khác sẽ là một khởi đầu hữu ích và là một kinh nghiệm môn đồ hóa rõ ràng cho chính bạn. Sau đó, bạn nên tiếp tục học và phục vụ như là một môn đồ của Chúa Giê-su Christ trọn phần đời còn lại của mình.

Bạn nên tham gia vào một Chương Trình Đọc Kinh Thánh, theo cá nhân hay chung với gia đình. Bạn có thể tham gia sinh hoạt học Kinh Thánh nhóm nhỏ hàng tuần, hoặc dự lớp học Trường Chúa Nhật, và chủ động tham gia các lớp học Kinh Thánh khác. Bên cạnh việc học Kinh Thánh, thì việc tích cực, đều đặn dự phần trong các mục vụ phục vụ trong Hội Thánh cũng rất quan trọng và cần thiết cho đời sống đức tin tăng trưởng.

Hãy quyết định làm một môn đồ năng động của Chúa Giê-su Christ. Hãy chọn cho mình một vài người học trò của riêng bạn. Hãy bắt đầu truyền thụ sự hiểu biết của bạn lại cho người khác và giới thiệu họ xây dựng mối liên hệ với Chúa. Sau khi hoàn tất loạt bài học này, thì bạn đang trên con đường môn đồ hóa thành công, thêm lên trong sự thông biết và sẵn sàng phục vụ Chúa Giê-su Christ, Chúa chúng ta.

Các học viên cần tra xem và đọc kỹ những câu Kinh Thánh trong sách này với những câu trước và sau ở trong văn mạch. Điều này sẽ giúp chúng ta hiểu đúng và cải thiện khả năng thông giải Kinh Thánh. Đây cũng là cách mỗi người tự kiểm tra mức độ tiếp thu bài học và ngày càng thông thuộc Kinh Thánh hơn.

## Bước Một

# BẮT ĐẦU LÀM MỘT MÔN ĐỒ CỦA CHÚA GIÊ-SU CHRIST

Bạn chỉ có thể là một môn đồ của Chúa Giê-su khi bạn gặp gỡ và biết Ngài một cách cá nhân. Là một người “tốt” hay thậm chí là một thành viên trung tín của một Hội Thánh vẫn chưa đủ. Nhiều người “tốt” và nhiều thành viên của Hội Thánh không thật sự biết Đức Chúa Trời hoặc chưa từng được cứu rỗi bởi Chúa Giê-su. Do đó, chúng ta phải bắt đầu bằng cách cẩn thận học những điều Kinh Thánh phán dạy và đây là điều cần thiết để trở nên con cái Đức Chúa Trời, để được Chúa Giê-su Christ cứu khỏi mọi tội lỗi.

## Làm Thế Nào Để Được Cứu và Biết Chắc Là Mình Được Cứu?

**Đức Chúa Trời đã làm gì để cứu chúng ta?** Nhiều người đã cố làm việc chăm chỉ để mong được Đức Chúa Trời chấp nhận. Họ đi nhà thờ mỗi ngày, dâng hiến cho Hội Thánh, bố thí cho người nghèo; tuân giữ những lề luật đề ra và làm nhiều việc khác nữa. Một số người cho rằng chỉ đưa tay lên trong lúc kêu gọi tin Chúa trong buổi nhóm hoặc chịu phép báp-têm là họ sẽ được cứu. Có những người cho rằng bởi việc lành mà Đức Chúa Trời sẽ phải chấp nhận họ. Tuy nhiên, Kinh Thánh dạy rất rõ ràng là chúng ta không thể tự cứu mình được, chỉ có Đức Chúa Trời mới cứu được chúng ta. Kinh Thánh giải thích rất rõ những điều Đức Chúa Trời đã làm để cứu chúng ta và bằng cách nào chúng ta có thể nhận được phước hạnh cứu rỗi này.

**Và, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hâu cho không ai khoe mình.** (Ê-phê-sô 2:8-9)

1. Câu Kinh Thánh này cho thấy chúng ta được cứu bằng cách nào:

- Nhờ ân điển Chúa.
- Sống đời sống trọn vẹn.
- Như là một quà tặng của Chúa.
- Bằng cách chịu báp-têm.
- Bởi đức tin nơi quà tặng của Chúa.
- Bằng cách thuộc về Hội Thánh thật.

2. Tại sao chúng ta không được cứu bởi những việc lành của chúng ta?

- Vì chúng ta cũng phải dâng tiền cho Chúa.
- Để chúng ta không khoe khoang là chúng ta tự mình đạt được sự cứu rỗi.

3. Chúng ta được cứu bởi điều gì ?

- Chúng ta được cứu bởi đức tin mà thôi.
- Chúng ta không bao giờ phạm tội.
- Chúng ta thuộc về một Hội Thánh.

Câu Kinh Thánh này đặt ra cho chúng ta một vài câu hỏi như: Dầu vậy, tại sao chúng ta cần được cứu rỗi? Tại sao chúng ta không được cứu bởi việc lành? Chúng ta cần có loại đức tin nào

để được cứu? Tại sao sự cứu rỗi chỉ là quà tặng miễn phí cho những người tin mà thôi?

**Tại Sao Chúng Ta Cần Được Cứu?** Nhiều người tin rằng họ không cần được cứu vì họ cho mình là người “tốt”, và tốt hơn nhiều người khác. Đây là một dạng thức đơn giản của tính kiêu ngạo nơi loài người và cho thấy sự thiếu hiểu biết bản tính thánh khiết tuyệt đối của Đức Chúa Trời. Kinh Thánh dạy rõ: Tất cả chúng ta đều là tội nhân trước sự thánh khiết của Đức Chúa Trời.

**Vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.** (Rô-ma 3:23)

4. Theo như câu này:

- Mọi người đều phạm tội.
- Không ai có được sự công bình mà Đức Chúa Trời đòi hỏi.
- Một vài người được cứu vì họ tốt hơn những người khác.

**Vì tiền công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Giê-su Christ, Chúa chúng ta.** (Rô-ma 6:23)

5. Ở đây Kinh Thánh dạy rằng:

- Chúng ta đáng phải chết (đời đời phân cách khỏi Đức Chúa Trời) là hình phạt công bình đối với tội lỗi chúng ta.
- Giờ đây chúng ta phải sống không phạm tội để được tha tội.
- Không phải bởi việc làm của chúng ta. Trái lại, Đức Chúa Trời ban sự sống đời đời cho chúng ta cách nhưng không.
- Sự sống đời đời chỉ được ban cho trong Chúa Giê-su Christ.

Kinh Thánh dạy rằng Đức Chúa Trời chỉ nhận những người công bình vào nước Ngài, và chỉ những người công bình mới được hưởng sự sống đời đời với Ngài. Nhưng nếu tất cả chúng ta đều là tội nhân, thì từ đâu chúng ta có được công bình này, sự công bình cứu chúng ta ra khỏi tội lỗi?

**Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Giê-su Christ, cho mọi người nào tin.** (Rô-ma 3:21-22a)

Vì tất cả mọi người đều là tội nhân, cho nên Đức Chúa Trời phải ban cho một sự công bình mà không dựa vào việc tuân giữ luật pháp hay làm theo các điều luật tôn giáo.

6. Phao-lô giải thích rằng sự công bình đến với chúng ta bằng cách:

- Đây là sự công bình được chính Đức Chúa Trời ban cho chúng ta.
- Công bình này chỉ đến với chúng ta bởi đức tin trong Chúa Giê-su Christ.
- Chỉ đến với những người không có tội.
- Đến với những người tin nhận Chúa Giê-su Christ là Cứu Chúa.

**Chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xứng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Giê-su Christ, là Đáng Đức Chúa Trời đã lập làm của lề chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đáng ấy.** (Rô-ma 3:22-25a)

7. Theo Kinh Thánh, bao nhiêu người phạm tội nghịch lại với Đức Chúa Trời và bao nhiêu người thiếu hụt chuẩn mực mà Chúa đòi hỏi nơi họ?.....

8. Chúng ta được kể là công bình trước mặt Đức Chúa Trời:

- Như là một điều ban cho bởi chính Đức Chúa Trời, không đòi hỏi công đức của chúng ta.
- Vì chúng ta đã trả giá bằng sự hy sinh và việc làm không phạm tội của chúng ta.
- Vì sự công chính được thực hiện qua sự hy sinh của Cứu Chúa Giê-su Christ, đền trả nợ tội cho chúng ta.
- Đòi hỏi đức tin của chúng ta vào quyền năng tha thứ của huyết Chúa Giê-su.

**Chúng Ta Phải Làm Gì Để Được Chúa Cứu?** Chỉ có Đức Chúa Trời mới có thể cứu chúng ta ra khỏi tội lỗi, nhưng chúng ta phải làm gì để Chúa có thể cứu chúng ta? Các câu Kinh Thánh đã học chỉ rõ một điều chúng ta phải làm là tin Chúa Giê-su Christ là Cứu Chúa và Chúa. Chúng ta phải tin chỉ trong sự hy sinh đổ huyết của Chúa Giê-su mới có quyền năng để cứu chúng ta. Có nghĩa là chúng ta không nhờ cậy vào bất kỳ điều gì khác có thể cứu chúng ta. Bởi lẽ nếu chúng ta tin vào việc lành hay những hành vi tôn giáo của mình có nghĩa là chúng ta đã không tin chỉ có quyền năng của Chúa Giê-su mới cứu được chúng ta.

Tuy nhiên, câu hỏi thường được đưa ra là: Loại đức tin nào tôi cần đặt vào Chúa Giê-su để có thể được cứu rỗi? Kinh Thánh chép: ***Ngươi tin rằng chỉ có một Đức Chúa Trời mà thôi, ngươi tin phải; ma quỉ cũng tin như vậy và run sợ.*** (Gia-cô 2:19). Nhiều người thành thật cho biết họ tin Đức Chúa Trời, nhưng không biết mình có thực sự thuộc về Chúa hay đã được Chúa cứu chưa?

Các vị sứ đồ đã nói rõ đến loại đức tin cần phải có để Chúa cứu chúng ta. ***Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng cách đó mà làm cho ứng nghiệm lời Ngài phán tiên tri bởi miệng các đấng tiên tri rằng Đấng Christ của Ngài phải chịu đau đớn. Vậy, các ngươi hãy ăn năn và trở lại, đặng cho tội lỗi mình được xóa đi.*** (Công vụ 3:18-19a)

9. Trong những lời này, Phi-e-rơ nói:

- Sự chết của Chúa Giê-su Christ đã được các tiên tri nói trước.
- Chúng ta phải đáp ứng lại bằng cách ăn năn, quay lại với Đức Chúa Trời.
- Những gì chúng ta phải làm là tin Đức Chúa Trời thực hữu.

Ma quỉ cũng tin Đức Chúa Trời thực hữu và run sợ, nhưng chúng không bao giờ ăn năn, quay về với Đức Chúa Trời. Nhiều người nói họ tin Đức Chúa Trời nhưng không bao giờ ăn năn, quay trở lại với Chúa. Điều này là rõ ràng, nhưng vẫn có người tự hỏi ăn năn nghĩa là gì. Ăn năn là quay lại 180 độ, từ ích kỷ, bất tuân sang vâng lời và phục vụ Chúa Giê-su Christ. Một dấu hiệu của ăn năn là chịu báp-têm. Chỉ có Chúa Giê-su mới cứu chúng ta chứ không phải phép báp-têm, nhưng việc chịu báp-têm là dấu hiệu ban đầu của đức tin thành thật của một người tin nơi Đấng Christ.

***Hãy hối cải, ai nấy phải nhận danh Đức Chúa Giê-su chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh.*** (Công vụ 2:38)

10. Sứ đồ Phi-e-rơ giảng rằng:

- Ăn năn đòi sống cũ tội lỗi.
- Bày tỏ sự ăn năn bằng cách công khai chịu báp-têm.
- Chỉ cần đưa tay lên bày tỏ rằng mình tin nhận Chúa Giê-su.
- Đức Chúa Trời sẽ ban Đức Thánh Linh cho tất cả những ai thành thật xây bỏ khỏi tội lỗi mình.

Chúng ta sẽ học nhiều hơn về quyền năng của Đức Thánh Linh thay đổi chúng ta, cho chúng ta năng lực để sống đời sống tin kính Chúa. Nhưng trước hết, chúng ta phải ăn năn và dâng đời sống chúng ta lên Chúa, xưng nhận Chúa Giê-su Christ là Cứu Chúa và Chúa đời sống chúng ta, mời Chúa Thánh Linh ngự vào và ban cho chúng ta quyền năng để sống đời sống mới.

Có những thay đổi gì khi Chúa Giê-su ngự trị trong đời sống chúng ta? Sứ đồ Phao-lô chỉ ra những điều chúng ta phải bỏ đi và những điều chúng ta phải mặc lấy bằng năng quyền của Chúa Thánh Linh là Đấng ngự vào lòng những ai thật sự ăn năn.

**PHẢI BỎ ĐI:** *Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thạnh nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em.* (Cô-lô-se 3:8)

**HÃY MẶC LẤY:** *Vậy anh em là kẻ chọn lựa của Đức Chúa Trời, là người thánh và rất yêu dấu của Ngài, hãy có lòng thương xót. Hãy mặc lấy sự nhân từ, khiêm nhượng, mềm mại, nhin nhục.* (Cô-lô-se 3:12)

### LUỢNG GIÁ THUỘC LINH CỦA MÔI NGƯỜI

Đánh dấu vào những câu mà bạn nhận thấy đúng với lòng mình:

- Tôi biết mình là một tội nhân và tôi không bao giờ có thể tốt đú bằng chính sức mình để được Đức Chúa Trời chấp nhận.
- Tôi biết là Đức Chúa Trời đã ban Con Một của Ngài chết thay cho tội lỗi của tôi.
- Tôi biết rằng tôi chỉ được cứu bởi ăn năn và tin nhận Đấng Christ.
- Tôi ăn năn đời sống cũ tội lỗi và dâng mình cho Đức Chúa Trời, nhận lấy sự tha thứ của Chúa và được Chúa Thánh Linh ngự vào đời sống mình, tin cậy Chúa Giê-su Christ để được cứu rỗi.
- Tôi tin chắc Đức Chúa Trời đã tha thứ cho tôi và ban cho tôi sự sống đời đời.
- Tôi muốn chịu báp-têm như là một dấu hiệu bày tỏ đức tin trong tôi nơi Chúa Giê-su và khởi đầu đời sống mới của mình trong Đức Chúa Trời.

Những bài học Kinh Thánh kế tiếp trong sách này giúp bạn biết chắc là bạn được cứu. Cũng sẽ có thêm những giải thích về mục đích và phước hạnh của phép báp-têm. Bạn sẽ không bao giờ bị ép buộc phải làm điều mà bạn không muốn. Đức Chúa Trời chỉ tiếp nhận những ai tự nguyện đến với Ngài.

## Bước Hai

# TIN CẬY CHÚA

Chúng ta được cứu khi thành thật ăn năn tội lỗi và hết lòng tin cậy Chúa. Đức tin để được cứu rỗi không phải chỉ có ở lúc ban đầu của đời sống tin Chúa. Đức tin cứu rỗi là đức tin lâu bền của những người thật sự được cứu. Thế gian, xác thịt và ma quỷ luôn hù dọa bạn, cho rằng chỉ với đức tin nơi Chúa không đủ để cứu bạn, phải thêm vào đó việc lành, hành vi tôn giáo hay những thứ không chắc chắn khác. Chúng ta sẽ không thể toàn hảo cho đến ngày Chúa Giê-su Christ. Khi đó, Ngài sẽ biến hóa chúng ta theo ảnh tượng của Ngài. Chỉ có đức tin nơi Chúa Giê-su Christ mới cứu chúng ta và giữ gìn sự cứu rỗi của chúng ta.

## Tại Sao Chúng Ta Chỉ Tin Cậy Nơi Đức Chúa Trời Mà Thôi Trong Sự Cứu Rỗi?

Kinh Thánh đầy những lời hứa chứng minh rằng chúng ta chỉ hoàn toàn tin cậy nơi Đức Chúa Trời mà thôi để được cứu rỗi. Dưới đây là hai lời hứa:

**Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng con thanh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó.**(Giăng 3:36)

1. Ở đây, Kinh Thánh dạy rằng bất kỳ ai tin nhận Chúa Giê-su thì:

- Một ngày nào đó, chúng ta có thể có sự sống đời đời nếu đủ tốt và trung tín .
- Đã có sự sống đời đời.
- Có thể sẽ nhận được sự sống đời đời khi họ qua đời.

2. Ai là người không có sự sống đời đời vì cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó?

**Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, ai nghe lời Ta mà tin Đáng đã sai Ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống.**(Giăng 5:24)

3. Người nghe lời của Chúa Giê-su và tin lời hứa của Đức Chúa Trời sẽ thế nào?

- Người ấy có thể có sự sống đời đời nếu đủ trung tín.
- Người ấy ít có cơ hội bị đoán phạt hơn.
- Người ấy ngay bây giờ đã có sự sống đời đời.
- Người ấy sẽ không bị đoán phạt.
- Người ấy đã vượt khỏi sự chết đến sự sống.

Hầu hết người ta nhìn nhận rằng chỉ Đức Chúa Trời có quyền nhận chúng ta làm con và làm cho chúng ta trở nên con cái Ngài. Nhưng làm thế nào chúng ta có được quyền đó?

**Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hẽ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài.**(Giăng 1:11-12)

Đức Chúa Trời đã ban Chúa Cứu Thế cho Y-sơ-ra-ên, tuyển dân của Ngài, làm thành lời hứa của Ngài.

4. Nói chung người Do-thái có thái độ nào đối với Chúa Giê-su?

.....  
.....

5. Chúa đã cho những ai món quà miễn phí - quyền trở nên con cái của Ngài?

- Những người ít tội.
- Những người xứng đáng làm con cái Chúa.
- Những người chịu báp-têm.
- Những người tin nhận danh và thẩm quyền của Chúa Giê-su Christ.
- Những người đã tiếp nhận Chúa Giê-su vào lòng và cuộc sống của mình.
- Những ai là người Do Thái.

6. Hiện tại bạn đã có sự sống đời đời chưa? Tại sao?

.....  
.....

#### **Điều Gì Xảy Ra Khi Bạn Tin Nhận Chúa?**

Đức Chúa Trời làm những điều kỳ diệu cho bạn khi bạn hoàn toàn tin cậy Con Đức Chúa Trời. Hãy tìm hiểu những việc sau đây:

*Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đáng Chúa đã hứa, Đáng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.* (Ê-phê-sô 1:13-14)

7. Câu này Đức Chúa Trời dạy về ba điều xảy ra cho những người được cứu. Đó là:

- Nghe được lời chân thật, là Tin Lành cứu rỗi chúng ta.
- Tin vào lẽ thật, tin cậy Chúa Giê-su Christ.
- Bắt đầu có những khải tượng và nói tiếng lạ.
- Được ấn chứng bởi Chúa Thánh Linh là chúng ta thuộc về Đức Chúa Trời.

8. Điều gì bảo đảm để chúng ta được thừa hưởng cơ nghiệp đã hứa? .....

.....

*Vì hễ sự gì sanh bởi Đức Chúa Trời, thì thắng hơn thế gian; và sự thắng hơn thế gian, ấy là đức tin của chúng ta. Ai là người thắng hơn thế gian, há chẳng phải kẻ tin Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời hay sao?* (I Giăng 5:4-5)

9. Quyền năng nào chiến thắng thế gian?

- Quyết tâm của chúng ta nới Chúa.
- Đức tin của chúng ta nới quyền năng cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

10. Ai là người chiến thắng thế gian? Đó là người:

- Không bao giờ phạm tội.
- Sống đúng theo những điều đã hứa nguyện với Chúa.
- Tin cậy Chúa Giê-su - Con Đức Chúa Trời đầy quyền năng.

11. Thảo luận: Loại đức tin nào là cần phải có để điều này ra trong đời sống của một người?

- Tin vào tín lý Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời.

- Tin Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời và tin Ngài là Đấng Cứu Rỗi duy nhất.

Những tân tín hữu cũng như tín đồ biết rằng chúng ta yếu đuối khi đối diện trước những cám dỗ. Chúng ta có hy vọng gì để chống lại những cám dỗ? Đức Chúa Trời ban cho con cái Ngài một lời hứa đặc biệt:

*Những sự cảm độ đến cho anh em, chẳng có sự nào quá sức loài người. Đức Chúa Trời là thành tín, Ngài chẳng hề cho anh em bị cảm độ quá sức mình đâu; nhưng trong sự cảm độ, Ngài cũng mở đường cho ra khỏi, để anh em có thể chịu được.* (I Cô-rinh-tô 10:13)

12. Theo câu này, bạn đối diện với những cảm xúc mà không một người nào khác từng gặp?

- Đúng  Sai

13. Đức Chúa Trời làm gì để giúp cho chúng ta chống trả lại với bất kỳ sự cám dỗ nào?

- Đức Chúa Trời không để sự cám dỗ vượt quá sức chịu đựng của chúng ta.
  - Đức Chúa Trời không để cho chúng ta bị cám dỗ.
  - Đức Chúa Trời mở đường để chúng ta thoát khỏi sự cám dỗ.

14. Thảo luận: Tại sao nhiều Cơ-đốc nhân bị khuất phục trước cảm đỗ mặc dù có Chúa vùa giúp?

- Vì nghĩ rằng chịu theo cám dỗ thì dễ hơn là vâng lời Đức Chúa Trời.
  - Vì không nhận biết khi làm điều sai bậy sẽ gây đau đớn và tổn hại như thế nào.
  - Đổ lỗi cho hoàn cảnh, đổ lỗi cho sự cám dỗ.
  - Đổ lỗi cho Chúa vì mình “quá yếu đuối” để chống cự lại cám dỗ.
  - Không chạy xa khỏi cám dỗ, thoát khỏi quyền lực của nó.

Vâng lời Chúa không đơn thuần chỉ là chống cự lại cám dỗ. Quan trọng hơn, đó là LÀM mọi điều Chúa muốn và hoạch định cho đời sống của chúng ta. Bước kế tiếp trong việc mòn đồ hóa sẽ giúp bạn hiểu được ý muốn của Chúa cho đời sống mình và làm theo một cách thành công.

## Bước Ba

# TUYÊN XƯNG ĐỨC TIN

Chúa Giê-su phán: *Bởi đó, ai xưng Ta ra trước mặt thiên hạ, thì Ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha Ta ở trên trời* (Ma-thi-ơ 110:32). Khi chúng ta phó dâng đời sống mình cho Đấng Christ, thì việc chúng ta tuyên xưng mối liên hệ của chúng ta với Đấng Christ cho người khác biết là điều tự nhiên. Chúng ta có thể làm việc này bằng nhiều cách khác nhau. Công khai thừa nhận rằng mình thuộc về Đấng Christ qua việc chịu báp-têm, cho người khác thấy những thay đổi rõ nét mà Đức Chúa Trời đã làm trên đời sống chúng ta.

Kinh Thánh không đề cập đến những “Cơ-đốc nhân bí mật” và người thật sự tin Chúa thì không thể giấu được kinh nghiệm gặp gỡ Chúa của mình. Một trong những câu chuyện cảm động nhất trong Kinh Thánh nói về một người bị rất nhiều quỷ ám, và ông được Chúa Giê-su giải cứu. Khi ông xin đi theo, thì Kinh Thánh ghi lại: *Nhưng Đức Chúa Giê-su không cho, phán rằng: Hãy về nhà ngươi, nơi bạn hữu ngươi, mà thuật lại cho họ điều lớn lao thế nào Chúa đã làm cho ngươi, và Ngài đã thương xót ngươi cách nào. Vậy, người đi, đồn ra trong xứ Đê-ca-bô-lơ những điều lớn lao thế nào mà Đức Chúa Giê-su đã làm cho mình; ai nấy đều lấy làm lạ.* (Mác 5:19-20)

### 1. Kinh Thánh nói về việc này như thế nào?

- Chúa Giê-su cho rằng điều quan trọng nhất người này có thể làm là đi về nhà, nói cho gia đình biết về quyền năng của Chúa trong đời sống mình.
- Người này sợ nói cho người khác biết về những việc đã xảy ra với anh ta.
- Anh ta không chỉ nói cho gia đình mà còn nói cho cả mười thành phố lân cận đó - xứ Đê-ca-bô-lơ về những gì Chúa đã làm cho anh ta.
- Dân chúng không quan tâm đến những điều anh ta kể lại.

**Những Biến Đổi Chúa Đã Làm.** Phần nhiều người trong chúng ta không có những thay đổi đầy ấn tượng như người đàn ông bị quỷ ám này. Nhưng dù vậy, Kinh Thánh ghi rất rõ ràng: *Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, thì này là người dựng nên mới; những sự cũ đã qua đi, này mọi sự đều trở nên mới.* (2Cô-rinh-tô 5:17)

### 2. Thảo luận: Tại sao mọi Cơ-đốc nhân lại là một tạo vật mới? Người ấy:

- Được tha thứ hết mọi tội lỗi.
- Được ban cho quyền làm con cái Đức Chúa Trời.
- Đột nhiên thay đổi về cân nặng, chiều cao.
- Có sự sống đời đời và bình an với Chúa.
- Có Đức Thánh Linh ngự trong lòng.
- Có mục đích mới trong đời sống.
- Có một định mệnh mới trong cõi đời đời: thiên đàng thay vì địa ngục.

### 3. Người ta thường có ấn tượng về:

- Những thay đổi nhìn thấy được trong đời sống chúng ta.
- Những lý luận chúng ta đưa ra để có thể thay đổi một người.

4. Những thay đổi nào Chúa Giê-su đã làm trên đời sống bạn để bạn có thể kể lại cho người khác?  
.....Bạn có thể kể lại cho ai về những điều này? .....

Mỗi một Cơ-đốc nhân đều được Chúa thay đổi. Và khi chúng ta đi theo Chúa, đời sống sẽ tiếp tục thay đổi. Ngay cả tính cách và diện mạo cũng thay đổi. Điều này sẽ được những người chống lại việc bạn tin Chúa nhìn thấy. Phi-e-rơ và Giăng bị bắt đem ra trước những người lãnh đạo Do Thái là những người đã kết án tử hình Chúa Giê-su,. Một vài ngày trước đó Phi-e-rơ chối Chúa, nhưng giờ đây ông nói với những người chống nghịch lại quyền năng cứu rỗi của Chúa Giê-su rằng:

***Chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác; vì ở dưới trời, chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu. Khi chúng thấy sự dạn dĩ của Phi-e-rơ và Giăng, biết rõ rằng ấy là người dốt nát không học, thì đều lấy làm lạ; lại nhận biết hai người từng ở với Đức Chúa Giê-su.*** (Công vụ 4:12-13)

5. Sứ điệp Phi-e-rơ đã nói về Chúa Giê-su là gì?

6. Những người chống nghịch chú ý điểm gì nơi Phi-e-rơ và Giăng?

- Họ rõ ràng là những người đã tốt nghiệp đại học.
- Họ đã rất dạn dĩ để nói về Chúa.
- Họ đã ở cùng với Chúa.

## **Lễ Báp-têm - Lời Chứng Của Cơ-đốc Nhân.**

Ngày nay có nhiều ý kiến khác nhau về lễ báp-têm. Trải qua nhiều thế kỷ, trẻ em được báp-têm với ý nghĩa rằng việc này sẽ cứu trẻ khỏi nguyên tội. Trong khoảng 1000 năm, báp-têm bị thay đổi hình thức từ dìm mình (nhúng chìm) sang hình thức rẩy nước trong nhiều Hội Thánh. Mục đích của chúng ta không nhằm tranh luận với những người thực hành các việc như vậy, nhưng chúng ta có trách nhiệm để học những gì Kinh Thánh dạy về báp-têm và làm theo đó. Trên hết mọi sự, cần nhớ rằng lễ báp-têm của người tin Chúa là một cách mà chúng ta làm chứng rằng mình đang thuộc về Chúa Giê-su.

Những lời cuối cùng Chúa Giê-su dành cho Hội Thánh Ngài: **Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp-têm cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các ngươi.** (Ma-thi-ơ 28: 19-20a)

7. Phân tích kỹ mạng lệnh này và quyết định xem điều này có nghĩa là gì:

- Cơ-đốc nhân cần phải đi ra và môn đồ hóa muôn dân.
- Cơ-đốc nhân cần chờ để người ta đến và nghe giảng Tin Lành.
- Lễ báp-têm là kết quả của việc dạy người tin Chúa Giê-su.
- Hội Thánh có trách nhiệm làm báp-têm cho tất cả những người tin nhận Giê-su Christ là Chúa.
- Hội Thánh không nên dễ dàng trong việc báp-têm.
- Sau khi báp-têm, một tín hữu cần được dạy để vâng giữ mọi điều Chúa Giê-su truyền bão.
- Sau khi báp-têm, không còn gì nhiều để dạy dỗ họ.
- Con trẻ là những môn đồ tốt và do đó cần được báp-têm.

**Những yêu cầu đúng đắn cho việc làm báp-têm là gì và báp-têm cần được thực hiện như thế nào?**

Có một số các mẫu mục được ghi lại trong sách Công Vụ Các Sứ Đồ. Khi chấp sự Phi-líp gấp một

người trên hoang mạc và giảng cho ông ta về Chúa Giê-su là Đáng Cứu Thế. Và ông ta đã đưa ra một câu hỏi quan trọng, Kinh Thánh ghi lại như sau:

*Hai người đương di dọc đường, gặp chỗ có nước, hoạn quan nói rằng: Ngày, nước đây, có sự gì ngăn cấm tôi chịu phép báp-têm chăng? Phi-líp nói: Nếu ông hết lòng tin, điều đó có thể được. Hoạn quan trả lời rằng: Tôi tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Con Đức Chúa Trời. Người biểu dừng xe lại; rồi cả hai đều xuống nước, và Phi-líp làm phép báp-têm cho hoạn quan.* (Công vụ 8:36-38)

#### 8. Đoạn Kinh Thánh này dạy gì về lê baptêm?

- Yêu cầu mà Phi-líp nêu ra cho việc báp-têm là ông ta hết lòng tin nơi Chúa Giê-su Christ.
- Phi-líp bảo ông ta phải chứng minh trước khi được báp-têm.
- Ông ta có nhiều nghi ngờ về Phúc Âm.
- Ông ta xưng nhận đức tin của mình nơi Chúa Giê-su một cách cá nhân.
- Phi-líp lấy một ít nước trong chai vẩy lên ông ta.
- Phi-líp và người đàn ông cùng bước xuống và Phi-líp nhấn chìm ông ta vào trong nước.

Lưu ý: Các học giả Kinh Thánh thuộc về các giáo hội đều công nhận rằng phép báp-têm thời Tân Ước là hoàn toàn nhúng mình vào trong nước. Tiếng Hy Lạp chữ báp-têm (baptize) là chữ nhúng chìm. Tân Ước nguyên thủy được viết bằng Hy văn và chữ báp-têm, ngay từ lúc ban đầu đã được mọi người hiểu là nhúng chìm vào. Khoảng năm 1000, giáo hoàng thay đổi cách thức báp-têm từ nhúng chìm sang rảy nước. Giáo hội Chính Thống Hy Lạp và Nga không hề thay đổi và vẫn giữ báp-têm nhúng chìm. Tuy nhiên, giống như Công Giáo La Mã và một số giáo hội khác, họ báp-têm trẻ con, không đòi hỏi đức tin cá nhân để nhận báp-têm.

#### LỜI CHỨNG CÁ NHÂN. Đánh dấu vào câu nói về bạn đúng nhất:

- Tôi được “báp-têm” khi còn là con trẻ theo truyền thống giáo hội.
- Tôi tiếp nhận Chúa Giê-su làm Cứu Chúa và Chúa của chính mình.
- Tôi đã được báp-têm bằng sự dìm mình như là lời chứng cho đức tin cá nhân trong Chúa Giê-su Christ.
- Tôi muốn làm chứng về đức tin trong Đáng Christ của mình bằng cách chịu báp-têm như Kinh Thánh dạy.

## Bước Bốn

# GIA NHẬP CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA

Rõ ràng phép báp-têm của người tin Chúa là rất quan trọng trong thời kỳ các Sứ Đồ. Kinh Thánh cho chúng ta biết là chúng ta được cứu bởi chúng ta ăn năn và đặt đức tin nơi Chúa Giê-su. Kinh Thánh cũng cho thấy là bất kỳ ai đã tin nhận Đấng Christ làm Chúa, chịu báp-têm thì được đón nhận làm thành viên của Hội Thánh. Theo đây là một ví dụ:

***Phi-e-ro lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lơn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dõi gian tà này! Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-têm; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội Thánh.*** (Công vụ 2:40-41)

1. Trong hai câu Kinh Thánh trên, chúng ta thấy:

- Đức tin cứu rỗi trong Chúa Giê-su bao gồm một quyết định luân lý là xa lánh những việc làm đồi bại của thế gian.
- Tất cả những ai tin nhận Chúa đều được báp-têm.
- Nhiều người trong số những người tin nhận Chúa chịu báp-têm.
- Những người chịu báp-têm được thêm vào là thành viên trong Hội Thánh.

Hai điều trở nên rõ ràng từ những câu này và những đoạn Kinh Thánh khác mà chúng ta cần học:

- 1) Báp-têm là cách thức bình thường để công bố chúng ta thuộc về Đấng Christ, rằng chúng ta đã chết con người cũ và giờ đây sống lại trong con người mới.
- 2) Báp-têm không chỉ là kinh nghiệm bình thường của những người được cứu mà còn là biểu hiện trở thành thành viên Hội Thánh nữa.

***Mỗi ngày Chúa lấy những kẻ được cứu thêm vào Hội Thánh.*** (Công vụ 2:47)

2. Đoạn Kinh Thánh này cho chúng ta biết:

- Mọi người được cứu được thêm vào Hội Thánh.
- Chỉ những ai được cứu mới được nhận làm thành viên của Hội Thánh.
- Chỉ những người tốt nhất trong số những người được cứu trở thành thành viên của Hội Thánh.
- Làm thành viên Hội Thánh là ý muốn của Đức Chúa Trời cho những người được cứu.
- Thành viên Hội Thánh chỉ dành cho những người chứng tỏ mình trung tín.

3. Thảo luận: Tại sao tất cả những người được cứu, chịu báp-têm và trở thành thành viên của Hội Thánh?

- Hội Thánh cần chăm sóc thuộc linh cho tất cả những người được cứu, người yếu cũng như người mạnh.
- Khước từ người yếu là chối bỏ trách nhiệm chăm sóc họ.
- Được Chúa cứu là trở thành một thành viên của thân thể Ngài.
- Không phải tất cả mọi người được cứu đều là thành viên của Hội Thánh. Nếu sau này họ vấp ngã, họ có thể mang sự hổ thẹn vào Hội Thánh.
- Mọi Cơ-đốc nhân cần phải là một bộ phận của gia đình thuộc linh này, phải được chăm sóc và có một nơi để phát triển và phục vụ.

- Chúng ta được cứu nhờ ân điển, chúng ta trở thành thành viên của Hội Thánh Đáng Christ cũng bởi ân điển.

## Đời Sống Của Một Thành Viên Trong Hội Thánh.

Một Cơ-đốc nhân không thể tăng trưởng thuộc linh ngoài môi thông công của Hội Thánh được định hình theo khuôn phép Tân Ước. Làm thành viên không những giúp đỡ rất nhiều trong sự tăng trưởng thuộc linh của mình mà còn có nhiều cơ hội để được huấn luyện và phục vụ Chúa trong môi thông công với các anh em khác. Làm thành viên của Hội Thánh không phải chỉ có tên trong danh sách nhưng là thường xuyên nhóm lại thờ phượng Chúa, dự những buổi học nhóm và tham gia các hoạt động khác của Hội Thánh. **Chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hãy anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy.** (Hê-bo-ro 10:25)

4. Ở đây Kinh Thánh dạy rằng:

- Chúng ta trung tín nhóm lại hay không thì cũng không khác gì mấy.
- Trong thời kỳ Tân Ước, một số người có thói quen xấu không thường xuyên dự nhóm.
- Chúng ta cần nhóm lại để khích lệ lẫn nhau trong khi chờ ngày Chúa tái lâm.
- Kinh Thánh ghi rõ về những chức vụ khác biệt trong Hội Thánh và họ được sắp xếp thế nào để giúp một thành viên của Hội Thánh như bạn.

**Áy chính Ngài (Đáng Christ) đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư** (Ê-phê-sô 4:11).

5. Câu này cho chúng ta biết:

- Chúa ban cho Hội Thánh nhiều chức việc.
- Mục đích của những chức việc này là để chuẩn bị cho con dân Chúa trong công tác phục vụ.
- Những công tác phục vụ giúp cho việc gây dựng thân thể Đáng Christ - tức Hội Thánh.
- Không tin rằng những công tác phục vụ này là do Chúa ban cho mọi người.
- Đây là trách nhiệm của chúng ta, những Cơ-đốc nhân phải làm phần việc của mình để gây dựng Hội Thánh.

Tân Ước dạy nhiều về ích lợi cá nhân của thành viên và mỗi chúng ta nên có cách sống thế nào trong Hội Thánh. Như trong câu Kinh Thánh này: **Vậy anh em là kẻ chọn lựa của Đức Chúa Trời, là người thánh và rất yêu dấu của Ngài, hãy có lòng thương xót. Hãy mặc lấy sự nhân từ, khiêm nhượng, mềm mại, nhin nhục, nếu một người trong anh em có sự gì phản nàn với kẻ khác, thì hãy nhường nhin nhau và tha thứ nhau: như Chúa đã tha thứ anh em thế nào, thì anh em cũng phải tha thứ thế ấy. Nhưng trên hết mọi sự đó, phải mặc lấy lòng yêu thương, vì là dây liên lạc của sự trọn lành.** (Cô-lô-se 3:12-14)

6. Chúa dạy chúng ta nên mặc gì trong Hội Thánh?

- Đàn ông đeo cà-vạt, phụ nữ mặc váy dài.
- Ăn mặc bề ngoài không phải là vấn đề, nhưng chúng ta nên “mặc lấy” lòng nhân từ, thương xót, khiêm nhượng, mềm mại và luôn luôn nhin nhục.

7. Tại sao nói nhiều đến sự tha thứ trong Hội Thánh?

- Giống như mọi gia đình, chúng ta không ngạc nhiên khi một vài thành viên nào đó đã nói hay làm buồn lòng người khác.
- Như trong một gia đình, chúng ta tha thứ và bỏ qua những lỗi lầm của người khác, và mong muốn rằng họ cũng tha thứ những lỗi lầm của chúng ta.
- Tình yêu thương đối với nhau là điều cần thiết nhất trong Hội Thánh.
- Vì tất cả các thành viên trong Hội Thánh đều trọn vẹn, sự tha thứ không cần thiết.

**Nguyễn xin sự bình an của Đáng Christ cai trị trong lòng anh em, là bình an mà anh em đã được gọi đến đăng hiệp nên một thể; lại phải biết ơn. Nguyễn xin lời của Đáng Christ ở đây trong lòng anh em, và anh em dư dật mọi sự khôn ngoan. Hãy dùng những ca vịnh, thơ thánh, bài hát thiêng liêng mà dạy và khuyên nhau, vì được đầy ơn Ngài nên hãy hết lòng khen Đức Chúa Trời. Mặc dầu anh em nói hay làm, cũng phải nhân danh Đức Chúa Giê-su mà làm mọi điều, nhờ Ngài mà tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.** (Cô-lô-se 3:15-17)

8. Đoạn Kinh Thánh này nói gì về việc hướng sự bình an của Đức Chúa Trời?

- Là Hội Thánh và là thành viên của Hội Thánh, chúng ta phải để sự bình an của Đáng Christ cai trị chúng ta.
- Chúng ta có quyền nói bất cứ điều gì trong Hội Thánh, cho dù nó có thể làm thương tổn một số người.
- Đời sống của Cơ-đốc nhân là đời sống hòa bình.

9. Kinh Thánh dạy chúng ta nên làm gì trong Hội Thánh?

- Lời Đáng Christ chiếm hữu, hướng dẫn việc học, việc giảng dạy, việc thờ phượng, hay bất cứ việc làm nào khác của chúng ta.
- Trong Hội Thánh, chúng ta nên dạy và khuyên bảo nhau.
- Chúng ta ca hát với sự vui mừng và lòng biết ơn Chúa.
- Chúng ta nên đứng và hát trong một giờ hay hơn nữa để trừng phạt tội lỗi và làm của lẽ chuộc tội đối với Chúa.
- Chúng ta làm mọi điều trong danh Chúa và Cứu Chúa Giê-su Christ, dâng lên Đức Chúa Trời lời cảm tạ Ngài qua Cứu Chúa Giê-su.
- Chúng ta làm mọi điều nhân danh Đức Giê-hô-va.

## Bước Năm

# VÂNG LỜI CHÚA

Trước khi biết Đấng Christ, bản chất tự nhiên chúng ta là “đứa con không vâng lời,” sống xa cách Chúa và chối bỏ ý muốn của Ngài cho đời sống chúng ta. Khi tiếp nhận Đấng Christ làm Cứu Chúa và Chúa, chúng ta hứa nguyện đi theo Ngài và phục vụ Ngài, bước vào đời sống vâng phục Chúa. Chúng ta ăn năn cuộc sống tội lỗi, bất tuân; bằng lòng sống vâng phục với nhiều phước hạnh từ đời sống mới này ban cho.

## Vâng Theo Mạng Lệnh và Những Hứa Hẹn Vâng Phục

Mạng lệnh cuối cùng của Chúa Giê-su cho những người theo Ngài là:

**Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp-têm cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các người** (Ma-thi-ơ 28:19-20a)

1. Trong đai mạng lệnh hay nhiệm vụ này, Chúa bảo chúng ta:

- Đi khắp nơi để giảng về Chúa Giê-su và Lời của Ngài.
- Báp-têm những người quyết định đi theo Chúa Giê-su.
- Nói với những người đã được báp-têm rằng họ cứ sống theo cách mà họ muốn miễn là họ tin Chúa.
- Nói với những người chịu báp-têm rằng họ phải vâng giữ mọi điều Chúa Giê-su phán dạy.

2. Thảo luận: Theo bạn nghĩ tại sao việc chúng ta vâng giữ mọi điều Chúa Giê-su truyền dạy lại là quan trọng?

Đức Chúa Trời chọn Giô-suê để làm một nhiệm vụ lớn lao, dẫn dân Y-sơ-ra-ên vào Đất Hứa. Ngài ban cho ông những hướng dẫn mà những lời đó vẫn rất hữu ích cho mỗi người chúng ta ngày nay:

**Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thảy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho ngươi; chờ xaya qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ ngươi đi đâu cũng đều được thanh vượng.** (Giô-suê 1:7)

3. Đánh dấu vào các câu có sự chỉ dẫn của Chúa cho Giô-suê:

- Vững lòng và bền chí khi ông theo Chúa.
- Cẩn thận vâng giữ các luật lệ và hướng dẫn mà Chúa ban cho Môi-se và dân sự.
- Đừng quan tâm về việc ông theo Chúa gần gũi thế nào.
- Nếu ông cẩn thận vâng giữ các đường lối của Chúa, thì dù đi bất kỳ đâu ông cũng thanh vượng.

4. Thảo luận: Giô-suê đã vâng theo Chúa bao nhiêu để có được thành công lớn như vậy trong cuộc đời ông?

5. Ai là người hèn nhát trong cuộc sống?

- Người sống theo sự khôn ngoan riêng và những lựa chọn ích kỷ của mình.
- Người cẩn thận làm theo những gì Chúa muốn.

**Vậy, kẻ nào nghe và làm theo lời Ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên vàng đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá.** (Ma-thi-ơ 7:24-25)

6. Chúa Giê-su dạy rõ ràng là:

- Nghe và làm theo những dạy dỗ và mạng lệnh của Chúa là rất khôn ngoan.
- Cơ-đốc nhân thực thụ sẽ không bao giờ phải chịu đựng những bão tố trong đời sống.
- Bão tố trong cuộc sống đến với mọi người, kể cả những người tin Chúa.
- Người sống với lời dạy của Chúa Giê-su không bị ngã đổ khi giông bão đến.

## Hiểm Họa Của Sự Bất Tuân.

Chúa Giê-su cảnh cáo:

**Kẻ nào nghe lời Ta phán đây, mà không làm theo, khác nào như người dại cất nhà mình trên đất cát. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều.** (Ma-thi-ơ 7:26-27).

7. Chúa Giê-su nói điều gì sẽ xảy ra với người nghe mạng lệnh Ngài nhưng chọn sống theo đường lối riêng của mình?

**Tha Thứ Cho Sự Bất Tuân.** Chúng ta là những tội nhân trước khi tin nhận Chúa. Chúng ta cũng sớm nhận ra rằng khi chọn đi theo Chúa chúng ta cũng vấp ngã và phạm tội. Là một Cơ-đốc nhân phạm tội, liệu Chúa có tha thứ cho chúng ta không?

**Ấy là trong Đáng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy đầy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng.** (Ê-phê-sô 1:7-8)

8. Phao-lô dạy:

- Chúa Giê-su đền trả tội lỗi cho chúng ta bởi chính huyết Ngài.
- Chúng ta là những Cơ-đốc nhân được tha thứ tội lỗi qua Chúa Giê-su.
- Thật khó cho chúng ta để nhận được sự tha thứ của Chúa.
- Chúa ban cho ân điển dư dật của Ngài trên chúng ta, gồm cả việc tha thứ mọi tội lỗi cho chúng ta.

Sau khi biết Chúa Giê-su, nếu Cơ-đốc nhân tiếp tục phạm tội thì liệu chúng ta có nhận được sự tha thứ hoàn toàn của Chúa không? Sứ đồ Giăng trả lời như sau:

**Vì bằng chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng ta lừa dối mình, và lẽ thật không ở trong chúng ta. Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác.** (1Giăng 1:8-9)

9. Sứ đồ Giăng nói rõ như sau:

- Cơ-đốc nhân nói mình không phạm tội là tự lừa dối mình.
- Khi nhận ra mình phạm tội, chúng ta phải chấm dứt và xưng nhận tội trước Chúa.
- Khi chúng ta thú nhận tội lỗi của mình, Chúa sẽ tha thứ cho chúng ta và làm cho chúng ta sạch mọi tội lỗi.
- Có nhiều tội Chúa không thể tha thứ được.

## **Cái Giá Của Mọi Sự Bất Tuân.**

Có vài người ngờ nghênh nghĩ rằng, “Nếu Chúa có thể và sẽ tha thứ mọi tội lỗi, thì tôi sẽ phạm mọi điều tôi muốn chỉ cần nhớ xin Ngài tha thứ cho là được thôi!” Người nói như vậy chưa thật sự hiểu biết về tư cách một Cơ-đốc nhân. Cơ-đốc nhân là người ăn năn lối sống tội lỗi mình, không sống cho ý muốn riêng của mình nữa và đi theo đường lối của Chúa Giê-su.

Cơ-đốc nhân phạm tội, thành thực đến với Chúa và nhận được sự tha thứ. Dù vậy cần biết là có hậu quả nguy hiểm, có giá phải trả cho mỗi tội lỗi, ngay cả tội Chúa đã tha thứ.

***Chớ hê dõi mình; Đức Chúa Trời không chịu khinh dể đâu; vì ai gieo giống chi, lại gặt giống ấy.*** (Ga-la-ti 6:7)

10. Thảo luận: Nếu một Cơ-đốc nhân quyết định uống rượu, hút thuốc hoặc sử dụng ma tuý, thì sự tha thứ của Đức Chúa Trời có giữ cho người đó khỏi tật bệnh, hủy hoại hay chết sớm được không?

11. Đánh dấu những cách thức mà một người có thể gieo và gặt lấy những hậu quả tệ hại về sau:

- Bỏ đi những mối thông công với các anh em trong Chúa và hầu như chỉ quan hệ bạn bè với những người không tin Chúa.
- Không trung thực trong học hành, việc làm, hoặc kinh doanh.
- Có những “cuộc phiêu lưu” tình dục dưới bất kỳ hình thức nào.
- Sống ích kỷ, thay vì sống cho Chúa và chúc phước cho người khác.
- Không nhân từ, không tha thứ cho người khác.

**TỰ ĐÁNH GIÁ CÁ NHÂN:** Hãy tự hỏi điều gì trong đời sống của bạn không làm Chúa hài lòng. Hãy xưng nó ra và xin Chúa làm sạch bạn khỏi điều đó. Ngay bây giờ, hãy bắt đầu sống đắc thắng theo sự tha thứ và làm sạch của Đức Chúa Trời.

## Bước Sáu

# NUÔI DƯỠNG MỐI THÔNG CÔNG VỚI CHÚA

Từ nay trở đi, chất lượng cuộc sống của chúng ta sẽ phụ thuộc vào sự tăng trưởng mối thông công của chúng ta với Chúa. Bởi lý do này, Phi-e-rơ khuyên: *Hãy tấn tới trong ân điển và trong sự thông biết Chúa và Cứu Chúa chúng ta là Đức Chúa Giê-su Christ.* (1Phi-e-rơ 3:18). *Chính Chúa Giê-su phán dạy:* “*Này, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta.*” (Khải huyền 3:20)

1. Từ lời Chúa Giê-su, chúng ta có thể hiểu như sau:

- Phần lớn thời gian, Chúa Giê-su ở xa cách chúng ta.
- Chúa Giê-su ở gần chúng ta, Ngài muốn bước vào đời sống, suy nghĩ và hành động của chúng ta.
- Chúa Giê-su sẽ bước vào đời sống chúng ta bất kể chúng ta muốn hay không.
- Chúa Giê-su chỉ thông công với chúng ta khi chúng ta mời gọi Ngài.
- Điều quan trọng là chúng ta cần chú ý đến Chúa, nghe tiếng Chúa và mời Chúa dự phần trong đời sống chúng ta.
- Chúa Giê-su muốn sự gần gũi với chúng ta như là Ngài đang ngồi ăn chung bàn với chúng ta.

Chúng ta có thể tự hỏi chính mình: Làm thế nào để chúng ta mời Chúa Giê-su tham dự vào đời sống hàng ngày, và vui hưởng mối thông công với Ngài. Làm việc này thế nào trong cuộc sống thực tế? Câu trả lời là chúng ta cần tương giao thường xuyên với Chúa, nghe Chúa phán dạy và thưa chuyện với Ngài.

## Làm Sao Nghe Được Tiếng Chúa?

Đôi khi Chúa nói chuyện và bày tỏ chính Ngài với chúng ta qua những sự việc xảy ra hàng ngày trong đời sống chúng ta hoặc với những người chung quanh. Đôi khi Chúa cho chúng ta một cảm nhận mạnh mẽ phán dạy trực tiếp vào trong tâm linh của chúng ta về điều Ngài muốn hay Ngài cảm nhận. Tuy nhiên chúng ta có thể bị lừa dối nếu chỉ dựa vào cảm xúc của mình, có thể bị lẫn lộn giữa Thánh Linh với các linh khác. Vì lý do này, Chúa cho chúng ta Lời thần cảm và vô ngộ của Ngài: Kinh Thánh.

Đức Chúa Trời nhiều lần dạy chỉ dạy chúng ta cách thức để nghe tiếng của Ngài và trực tiếp nuôi dưỡng tâm linh của chúng ta bằng Lời Chúa. *Hãy ham thích sữa thiêng liêng của Đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hâu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn.* (1Phi-e-rơ 2:2)

2. Chúng ta được dạy:

- Giống như bất kỳ con trẻ nào khóc đòi sữa, chúng ta nên thường xuyên kêu nài sữa thuộc linh tinh khiết của Chúa từ trong Kinh Thánh.
- Sữa này sẽ giúp đời sống thuộc linh của chúng ta lớn lên.
- Nếu chúng ta đã được cứu và nhận thấy Chúa là tốt lành, chúng ta không cần Kinh Thánh nữa.

**Đức Chúa Giê-su đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời.** (Ma-thi-ơ 4:4)

3. Chúa Giê-su dạy chúng ta:

- Lời Chúa là “bánh” ban sự sống và sức mạnh cho chúng ta.
- Điều quan tâm chính của chúng ta là cái dạ dày, đừng bỏ mất bữa ăn nào.

Điều này có nghĩa là mỗi ngày, có thể vài lần trong ngày, chúng ta nên mở Kinh Thánh ra và đọc. Có điều lạ về Kinh Thánh là hầu hết những điều bạn đọc, bạn sẽ thấy chính bạn và các tình huống của bạn trong đó. Chúa có thể nói với bạn về những nhu cầu và tình huống hiện tại của bạn qua những gì bạn đọc. Tuy nhiên, không có nghĩa là nhầm măt lại, mở Kinh Thánh ra, chỉ tay vào để tìm ra chỗ cần đọc!

Đọc Kinh Thánh theo một lịch trình có hệ thống là điều rất quan trọng. Hiện có nhiều lịch đọc Kinh Thánh, bạn có thể hỏi người hướng dẫn hoặc mục sư về lịch trình thích hợp. Ở đây có một vài đề nghị: Nên bắt đầu đọc Tân Ước, đặc biệt là các sách Tin Lành, đọc và suy gẫm về Chúa Giê-su, những ẩn dụ, những sự dạy dỗ và tình yêu thương của Ngài. Sau đó hãy đọc các thư tín ngắn của các sứ đồ như Phi-líp, Cô-rinh-tô, Phi-e-rơ. Thờ phượng Chúa theo cách suy gẫm các Thi Thiên, khám phá lời khôn ngoan của Đức Chúa Trời trong Châm Ngôn. Sau đó đọc cả Tân Ước và Cựu Ước mỗi ngày, bắt đầu với Sáng Thế Ký và có thể là sách Công Vụ Các Sứ Đồ. Nên dành một thời gian thường xuyên mỗi ngày đọc Kinh Thánh.

Giô-suê được Chúa trực tiếp phán bảo làm cách nào để thành công: **Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.** (Giô-suê 1:8)

4. Chúa đã nói gì về Lời của Ngài?

- Chúng ta nói về luật pháp của Chúa cho người khác nghe.
- Chúng ta cẩn thận suy gẫm ngày đêm.
- Dù có chú tâm vào Lời Chúa hay không, là Cơ-đốc nhân thì chúng ta sẽ thành công và thịnh vượng trong mọi công việc của mình.
- Chúng ta sẽ thành công và thịnh vượng nếu cẩn thận làm theo Lời Chúa.

## Làm Sao Chúng Ta Thưa Chuyện Với Chúa?

Chúng ta không chỉ nghe tiếng Chúa phán dạy, chúng ta còn được tự do thưa chuyện với Ngài nữa. Chúa biết mọi ý tưởng, mọi hành vi của chúng ta, cho nên hãy thành thật và đều đặn thưa chuyện cùng Ngài. Phao-lô khuyên chúng ta:

**Hãy vui mừng mãi mãi, cầu nguyện không thôi, phàm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa; vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Giê-su Christ đối với anh em là như vậy.** (1Tê-sa-lô-ni-ca 5:16-18)

5. Chúng ta nên có thái độ nào khi cầu nguyện với Chúa?

- Chúng ta có lý do để vui mừng luôn luôn vì Chúa ở bên cạnh chúng ta.
- Chúng ta nên nói chuyện thường xuyên với Chúa vì Chúa là Người Bạn thân nhất của chúng ta trên đời này.
- Chúng ta nên cảm tạ Chúa trong mọi hoàn cảnh, tin là Chúa sẽ giải cứu chúng ta.
- Không thành vấn đề dù chúng ta có cầu nguyện hay không.

Chúa Giê-su cầu nguyện thường xuyên và có những hiệu quả lớn lao. Vì vậy môn đồ xin Ngài dạy họ cách cầu nguyện. Chúa cho họ “Lời cầu nguyện mẫu” nhưng không phải để lặp đi lặp lại, không cần suy nghĩ. Đây là phác thảo những ý chính cần có trong lời cầu nguyện của chúng ta.

**Vậy, các ngươi hãy cầu như vầy: Lạy Cha chúng tôi ở trên trời; Danh Cha được thánh; Nước Cha được đến; Ý Cha được nên, ở đất như trời! Xin cho chúng tôi hôm nay đồ ăn đủ ngày; Xin tha tội lỗi cho chúng tôi, như chúng tôi cũng tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng tôi; Xin chớ để chúng tôi bị cám dỗ, mà cứu chúng tôi khỏi điều ác! Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời. A-men.** (Ma-thi-ơ 6:9-13)

6. Bạn tìm thấy ý nào trong lời cầu nguyện mẫu này?

- Chúng ta nên cầu nguyện với Đức Chúa Trời như với Cha chúng ta vậy.
- Chúng ta nên bắt đầu xin những điều chúng ta muốn ngay bây giờ.
- Chúng ta nên nhận biết quyền năng, sự vinh hiển, và sự thánh khiết của Chúa.
- Chúng ta nên xin Chúa chịu trách nhiệm trong mọi việc và điều khiển chúng ta.
- Chúng ta cầu xin mọi việc được thành theo ý muốn của Chúa.
- Chúng ta không nên xin của cải, vật chất như thức ăn, quần áo, nhà cửa.
- Chúng ta nên xin Chúa tha thứ cho chúng ta.
- Chúng ta nên xin Chúa giữ chúng ta khỏi sự cám dỗ và điều ác.

Trong Bài Cầu Nguyện Chung, Chúa Giê-su cho biết là Đức Chúa Trời tha thứ chúng ta theo mức độ chúng ta tha thứ cho những người sai quấy với chúng ta. Đây là điều kiện cho lời cầu nguyện thành công. Một điều kiện khác nữa đó là để được ở trong mối tương giao với Chúa, chúng ta phải được Ngài thanh tẩy mọi tội lỗi. Chúa phán với dân Y-sơ-ra-ên phản nghịch Ngài rằng:

**Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngăn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các ngươi làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các ngươi đã che khuất mặt Ngài khỏi các ngươi, đến nỗi Ngài không nghe các ngươi nữa.** (Ê-sai 59:1-2)

7. Lời dạy của Đức Chúa Trời cho dân sự của Ngài là gì?

- Cánh tay Chúa luôn luôn đủ quyền năng để giải cứu.
- Dân sự đừng bao giờ nghĩ rằng Chúa nặng tai.
- Tội lỗi trong đời sống dân sự làm Chúa thay đổi một chút.
- Tội lỗi trong đời sống của dân sự Chúa là cớ khiến Ngài quay mặt khỏi họ, thậm chí không nghe lời cầu nguyện của họ nữa.

**Hàng ngày, chúng ta nên làm gì với tội lỗi của chúng ta? Sứ đồ Giăng nói: Nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác.** (1Giăng 1:9)

8. Theo Giăng thì chúng ta cần làm gì để tội được tha, để ở trong điều kiện thuộc linh mà Chúa nghe và đáp lại lời cầu nguyện của chúng ta?

\* Chúng ta kết thúc bài học với lời hứa tuyệt hảo của Chúa Giê-su dành cho sự cầu nguyện: **Đến bây giờ, các ngươi chưa từng nhân danh ta mà cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin đi, các ngươi sẽ được, hầu cho sự vui mừng các ngươi được trọn vẹn.** (Giăng 16:24).

## Bước Bảy

# SỬ DỤNG CÁC ÂN TỨ THUỘC LINH

Khi chúng ta được cứu, Chúa làm nhiều điều trên đời sống chúng ta. Bao gồm sự tha thứ mọi tội lỗi, Chúa Thánh Linh ấn chứng và sống trong chúng ta, cho chúng ta quyền thừa kế trong vương quốc đời đời của Chúa Giê-su và nhiều điều khác nữa. Mục đích của Đức Chúa Trời là cho mọi con cái Ngài đều thuộc về gia đình thuộc linh của Chúa - tức Hội Thánh, và chính Chúa đặt bạn vào Hội Thánh. **Mỗi ngày Chúa lấy những kẻ được cứu thêm vào Hội Thánh** (Công Vụ 2:47b). Điều này đúng ngay từ lúc đầu và cũng đúng cho đến ngày nay.

### Những Ân Tứ Nhận Được Từ Đức Thánh Linh.

Khi được Chúa cứu và được thêm vào Hội Thánh, Chúa Thánh Linh sống trong chúng ta, ban cho chúng ta những ân tứ để gây dựng Hội Thánh. Các ân tứ này là những khả năng đặc biệt được Chúa cho để giúp ích cho các thành viên trong gia đình thuộc linh của chúng ta.

**Và, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đáng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau.** (Rô-ma 12:4-5)

1. Thân thể con người và với Hội Thánh Chúa được so sánh như thế nào?
2. Thảo luận: Tại sao các chi thể của thân thể khác nhau? Hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau nghĩa là gì?

**Ông Phao-lô nói tiếp rằng chúng ta là những chi thể, những phần quan trọng trong Hội Thánh và những bộ phận này cùng làm việc với nhau như thế nào? Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta,** (Rô-ma 12:6a)

3. Chúng ta biết gì về những ân tứ thuộc linh?
  - Mọi người trong Hội Thánh có những ân tứ khác nhau.
  - Chúa ban cho những ân tứ theo ân điển của Ngài, không phải ao ước hay tìm kiếm mà có.
  - Những người đạt được những ân tứ là những người xứng đáng có chúng.

**Ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.** (Rô-ma 12:6b-8)

4. Gạch dưới bảy ân tứ được nhắc đến trong đoạn Kinh Thánh này. Ân tứ nào bạn đã nhận thấy trong các thành viên của nhóm?
5. Tóm lại, Phao-lô khuyên chúng ta làm gì với những ân tứ Chúa cho?
  - Chúng ta sử dụng những ân tứ thuộc linh hay không cũng đâu có thành vấn đề đối với Chúa.
  - Chúng ta nên phục vụ người khác tùy theo ân tứ chúng ta có.
  - Chúng ta nên sử dụng những ân tứ trong mức độ tốt nhất có thể.

Có một vài đoạn trong Tân Ước nói về những ân tứ thuộc linh ban cho Cơ-đốc nhân. Có ít nhất

22 ân tú khác nhau được đề cập trong Kinh Thánh. Mỗi Cơ-đốc nhân ít nhất có một ân tú, phần lớn chúng ta có nhiều hơn. Những ân tú này được Chúa Thánh Linh là Đấng ngự trong lòng mỗi chúng ta ban cho. Ân tú thuộc linh khác với khả năng tự nhiên dù rằng chúng có liên quan với nhau. Ví dụ như một người có khả năng nói giỏi trước công chúng. Nhưng chỉ có ân tú của Thánh Linh mới làm cho người đó thành một tiên tri, người giảng Tin Lành; nói cách khác là làm những phát ngôn nhân của Chúa.

Sứ đồ Phi-e-rơ cũng đồng ý với Phao-lô về các ân tú thuộc linh. Ông viết: *Mỗi người trong anh em hãy lấy ơn mình đã được mà giúp lẫn nhau, khác nào người quản lý trung tín giữ các thứ ơn của Đức Chúa Trời. Ví bằng có người giảng luận, thì hãy giảng như rao lời sấm truyền của Đức Chúa Trời; nếu có kẻ làm chức gì, thì hãy làm như nhờ sức Đức Chúa Trời ban, hầu cho Đức Chúa Trời được sáng danh trong mọi sự bởi Đức Chúa Giê-su Christ.* (1Phi-e-rơ 4:10-11a)

#### 6. Phi-e-rơ nói gì về các ân tú thuộc linh?

- Mục vụ của chúng ta nên dựa vào những ân tú chúng ta có.
- Những ân tú được ban cho để giúp cho chúng ta phục vụ người khác.
- Chúng ta không phải là chủ, đơn thuần chỉ là người quản lý các thứ ơn Chúa ban cho mà thôi.
- Ân tú thuộc linh là của chúng ta, sử dụng theo cách mình muốn và chủ yếu cho lợi ích của mình.
- Chúng ta nên sử dụng các ân tú thuộc linh với tất cả lòng tin nơi quyền năng của Đức Chúa Trời.

### Làm Thế Nào Để Nhận Biết Ân Tú Thuộc Linh Của Chúng Ta?

Kinh Thánh không nói cụ thể làm sao để nhận biết ân tú thuộc linh của mình. Những ân tú này sẽ ngày trở nên rõ ràng với chúng ta và những người chung quanh khi chúng ta trưởng thành trong Chúa và trong sự phục vụ Ngài. Trong I Cô-rinh-tô chương 12, 13, 14, Phao-lô viết rõ và chỉ ra nhiều ân tú thuộc linh. Trong các chương này ông nhấn mạnh ân tú thuộc linh được dùng để làm ích cho người khác, có những ân tú quan trọng và hữu dụng hơn. Ân tú quan trọng hơn hết được viết trong I Cô-rinh-tô 13, đó là tình yêu thương của Đấng Christ trong lòng chúng ta.

Đây là gợi ý thiết thực giúp chúng ta nhận biết ân tú thuộc linh của mỗi người:

1. Là một phước hạnh Chúa ban cho, chúng ta luôn vui mừng sử dụng ân tú chúng ta có. Ví dụ một người có ơn phục vụ, yêu thích phục vụ. Những người này luôn là người đầu tiên sẵn sàng giúp đỡ trong bất cứ cách nào họ có thể. Người có ân tú tiên tri thích những cơ hội để nói Lời Chúa. Phi-e-rơ, trở thành người rao giảng thành công, hầu như luôn là người nói trước tiên trong nhóm các sứ đồ.
2. Bạn hữu và gia đình thuộc linh có thể nói về những kỹ năng và ân tú họ thấy nơi bạn.
3. Bạn có thể thử nhiều mục vụ khác nhau trong những nơi cần sự trợ giúp. Ân tú phát triển khi được sử dụng. Càng dạy chúng ta dạy càng tốt hơn. Nếu bạn cố gắng trong một mục vụ, nhưng không thấy được ban ơn hay nhận thấy bạn không là phước hạnh cho người khác thì hãy tìm mục vụ khác mà bạn và người chung quanh được ban phước. Đừng ở lâu trong mục vụ mà bạn không thấy phước hạnh, chỉ có thất vọng. Thay vào đó hãy tìm những mục vụ mà trong đó bạn được lớn lên và kinh nghiệm ơn phước của Chúa cho đời sống bạn.

### Phần Thường Cho Việc Trung Tín Trong Mục Vụ

Ân tú là quan trọng đối với chúng ta nhưng chúng ta cần nhớ rằng chúng chỉ là những công cụ Chúa giao cho để dùng trong mục vụ của mỗi người. Cơ-đốc nhân được Chúa cứu để phục vụ và đó là điều Chúa mong đợi ở chúng ta. Ngài mua chuộc chúng ta bởi chính huyết Ngài và kêu gọi

chúng ta cho sự phục vụ. Chúng ta tự nguyện nhận Ngài là Chúa và mục đích của đời sống chúng ta để phục vụ Ngài trong bất kỳ lãnh vực nào và bằng cách tốt nhất.

Chúa Giê-su dạy trong Ma-thi-ơ chương 25, dụ ngôn về ông chủ giao khoản tiền lớn cho ba đầy tớ để họ làm lợi cho ông. Hai đầy tớ trung tín làm việc, còn người thứ ba chỉ giấu tiền rồi trả lại cho chủ mà không làm lợi được gì. Hãy nghe người chủ nói gì với đầy tớ trung tín:

*Cách lâu ngày, chủ của những đầy tớ ấy trở về khiến họ tính sổ. Người đã nhận năm ta-làng bèn đến, đem năm ta-làng khác nữa, và thưa rằng: Lạy chúa, chúa đã cho tôi năm ta-làng; đây này, tôi làm lợi ra được năm ta-làng nữa. Chủ nói với người rằng: Hồi đầy tớ ngay lành trung tín kia, được lăm; ngươi đã trung tín trong việc nhỏ, ta sẽ lập ngươi coi sóc nhiều; hãy đến hưởng sự vui mừng của chúa ngươi. (Ma-thi-ơ 25:19-21)*

7. Bạn nghĩ Chúa Giê-su đang nói gì về dụ ngôn này:

- Một ngày kia Chúa sẽ trả lại và yêu cầu chúng ta tính sổ về việc chúng ta đã sử dụng đời sống và những ân tứ Chúa cho như thế nào.
- Chúa không quan tâm việc chúng ta có trung tín hầu việc Ngài hay không.
- Chúa bày tỏ sự vui mừng của Ngài về những lợi ích chúng ta đã làm cho Ngài và cho vương quốc Ngài.
- Nếu chúng ta trung tín với ân tứ nhận được, Chúa sẽ cho chúng ta nhiều đặc quyền hơn trong cõi đời đời.
- Chúa và chúng ta đều vui mừng khi làm công việc của Ngài trên đất.

## LÀM NGƯỜI QUẢN LÝ THÀNH ĐẠT

Nhiều người tin rằng công việc Chúa trong đời sống chúng ta chỉ về các vấn đề tâm linh và cõi vĩnh hằng chứ ít có liên hệ đến những phúc lợi về thuộc thể, tài chính và vật chất. Đây là lầm lẫn nghiêm trọng bởi vì Chúa muốn ban phước cho chúng ta. Chúa muốn sử dụng tiền bạc, vật chất, đời sống thuộc thể cũng như đời sống tâm linh của chúng ta.

### Lời Hứa Ban Phước Của Chúa.

Chúa Giê-su phán: **Ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống, và được sự sống dư dật.** (Giăng 10:10b)

1. Bạn nghĩ Chúa Giê-su có ý gì khi nói câu này?

- Ngài chắc chắn đang nói về cuộc sống với mọi mặt của nó.
- Ngài chỉ nói về sự sống đời đời.
- Mục đích của Chúa là muốn cho chúng ta có được sự sống dư dật trong Ngài.

Phao-lô vững tin vào quyền năng và ý muốn của Chúa hoàn toàn đáp ứng cho mọi nhu cầu của dân sự Ngài. Ông viết cho các tín hữu thành Phi-líp: **Đức Chúa Trời tôi sẽ làm cho đầy đủ mọi sự cần dùng của anh em y theo sự giàu có của Ngài ở nơi vinh hiển trong Đức Chúa Giê-su Christ.** (Phi-líp 4:19)

2. Phao-lô nói Chúa sẽ làm gì cho con cái Ngài?

- Chúa chỉ chu cấp nhu cầu thuộc linh cho họ.
- Chúa đáp ứng mọi nhu cầu.
- Chúa hứa không chỉ đáp ứng nhu cầu mà còn ban cho mọi thứ họ muốn.
- Lời hứa này dựa trên sự giàu có của Đức Chúa Trời được chu cấp qua Chúa Giê-su Christ, Chúa chúng ta.

### Đức Chúa Trời Là Chủ Muôn Vật.

Chúa hứa đáp ứng mọi nhu cầu và Chúa hoàn thành lời hứa của Ngài vì Chúa là Chủ muôn vật. **Bạc là của ta, vàng là của ta, Đức Giê-hô-va vạn vật phán vậy.** (A-ghê 2:8)

Điều này có nghĩa Đức Chúa Trời là Chủ mọi điều chúng ta có. Ngài là Chủ thân thể của chúng ta, sự sống chúng ta, gia đình chúng ta và mọi thứ chúng ta có. Ngài là Chủ bởi Ngài tạo ra mọi thứ và Ngài là Chủ vì Ngài trả giá chuộc mua chúng ta trên cây thập tự.

**Vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đáng Christ, đường như huyết của chiên con không lỗi không vิต.** (1Phi-e-rơ 1:9)

Lối sống trống rỗng, xa cách Chúa và chỉ sống cho mình là đời sống tội lỗi. Huyết Chúa Giê-su hy sinh đền trả đã cứu chúng ta ra khỏi tội lỗi và làm cho chúng ta hoàn toàn thuộc về Ngài. Vì lẽ đó, chúng ta gọi Ngài là Chúa, là Chủ vì Ngài đã trả giá và chuộc mua chúng ta, chúng ta thuộc về Ngài.

Sứ đồ Phao-lô nói rõ điều này: **Vì chúng anh em đã được chuộc bằng giá cao rồi. Vậy, hãy lấy thân thể mình làm sáng danh Đức Chúa Trời.** (1Cô-rinh-tô 6:20)

3. Phao-lô dạy:

- Chúng ta đã được chuộc mua lại, chúng ta không còn là của chính mình nữa.
- Chúng ta được tự do sống theo cách mình muốn.
- Chúng ta phải làm sáng danh Chúa bằng chính thân thể mình.

4. Bằng cách nào chúng ta có thể làm sáng danh Chúa bằng thân thể của chúng ta?

- Phục vụ người khác bằng những cách thực tiễn.
- Giữ chính mình khỏi tình dục phi luân.
- Kiếm tiền để sống và chu cấp cho gia đình Chúa giao cho chúng ta.
- Ca hát ngợi khen Chúa với giọng hát của mình.
- Uống rượu, hút thuốc và dùng ma tuý.
- Chăm sóc cho sức khỏe theo cách tốt nhất mà chúng ta biết được.

### **Chúng Ta Là Người Quản Lý Của Đức Chúa Trời.**

Nếu Chúa là Chủ muôn vật thì chúng ta thật sự không sở hữu một thứ gì. Như vậy quan hệ của chúng ta với những thứ chúng ta từng nghĩ mình sở hữu là gì? Trong rất nhiều câu Kinh Thánh cho chúng ta biết chúng ta là những người quản trị những thứ mình có mà thôi. Chúng ta là người chịu trách nhiệm những gì mà Chúa đặt dưới sự kiểm soát của chúng ta. Phao-lô viết, **Và lại, cái điều người ta trông mong noi người quản trị là phải trung thành.** (1Cô-rinh-tô 4:2)

5. Bạn nghĩ một người quản lý, người chịu trách nhiệm về những thứ Chúa đặt dưới sự kiểm soát của bạn là gì?

- Tôi không phải là chủ của bất cứ một thứ gì trong số đó.
- Tôi có trách nhiệm với những điều mà Chúa giao cho tôi quản lý.
- Tôi có thể làm bất kỳ điều gì tôi muốn đối với chúng.
- Tôi phải trung thành quản trị chúng và trung tín với Chúa là vị Chủ Nhân thực thụ.

Làm người quản lý của Chúa là một đặc quyền và phước hạnh vô cùng lớn lao. Điều này có nghĩa là đời sống vật chất, tiền bạc của chúng ta thực sự thuộc về Chúa, và khi chúng ta nhận thức được điều này thì Chúa sẽ mang lấy toàn bộ trách nhiệm về phúc lợi của chúng ta. Đức Chúa Trời chăm sóc tốt đẹp cho những gì thuộc về Ngài. Sự thay đổi là ở chỗ trước đây chúng ta hoàn toàn tự chịu trách nhiệm cho phúc lợi của mình, nghĩa là Chúa không hề có can dự gì vào đời sống chúng ta. Nay thì khác. Chúa có can dự vào đời sống chúng ta. Vậy có phải là khôn ngoan, đúng đắn khi chúng ta cứ lo lắng cho những nhu cầu căn bản của cuộc sống này? Chúa Giê-su đã dạy: **Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa.** (Ma-thi-ơ 6:33)

6. Tôi tin là Chúa Giê-su dạy:

- Mối quan tâm trước nhất của tôi là yêu mến và phục vụ Chúa hết lòng mình.
- Tốt hơn tôi nên chăm lo lợi ích của bản thân trước khi nghĩ về điều Chúa muốn.
- Những người lấy sự phục vụ Chúa là mục tiêu lớn nhất của đời sống mình thì sẽ được Chúa ban thưởng và chu cấp cho mọi nhu cầu cần thiết.

7. Theo bạn nghĩ Chúa sẽ chu cấp những nhu cầu của bạn bằng cách nào?

- Tôi không cần phải làm lụng để kiếm sống nữa.
- Chúa sẽ làm cho tôi được thịnh vượng trong công việc mình.
- Khi tôi sống cho Ngài thì Chúa sẽ hướng dẫn và ban phước cho tôi.

## **Thử Nghiệm Và Lời Hứa Cho Việc Dâng Phần Mười.**

Dẽ để nói rằng mọi thứ chúng ta có là của Chúa và mọi việc chúng ta làm là vì Chúa. Chúa cho chúng ta một thử nghiệm về lòng thành thực của chúng ta và có lời hứa lớn lao cùng lúc kèm theo. Bắt đầu từ Áp-bra-ham, con dân Chúa đã dâng phần mười thu nhập của họ như là dấu chứng về việc quản trị trung thành của họ và về sự cung ứng cho công việc Chúa trên đất. Đây là lời hứa tuyệt hảo cho những người trung tín dâng phần mười;

**Các ngươi hãy đem hết thảy phần mười vào kho, hầu cho có lương thực trong nhà ta; và từ nay các ngươi khá lấy điều này mà thử ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, xem ta có mở các cửa sổ trên trời cho các ngươi, đổ phước xuống cho các ngươi đến nỗi không chối chúa chẳng!** (Ma-la-chi 3:10)

8. Câu Kinh Thánh này có ý nghĩa như thế nào trong đời sống bạn?

- Chỉ 10% những gì tôi kiếm được là thuộc về Chúa.
- Mọi thứ tôi kiếm được là thuộc về Chúa, nhưng ít nhất 10% được dâng lên Chúa.
- Chúa cũng dõi và chúng ta phải nuôi Ngài.
- Nhà của Chúa là Hội Thánh, nơi mà Chúa muốn những người đến đó được cho ăn uống đầy đủ.
- Công việc Chúa là đáp ứng nhu cầu của những người đến trong nhà Chúa, cần có tài chính.
- Những người dâng phần mười, dù giàu hay nghèo, dưới mắt của Chúa, đều đã dâng cùng một giá trị.
- Chúa hứa ban tất cả mọi phước hạnh cho những ai trung tín dâng phần mười.
- Chúa làm cho những người dâng phần mười trở thành triệu phú.

Chúng ta kết thúc bài học với lời khuyên thực tế của Phao-lô về sự ban cho của Đức Chúa Trời: **Hãy biết rõ điều đó, hễ ai gieo ít thì gặt ít, ai gieo nhiều thì gặt nhiều. Mỗi người nên tùy theo lòng mình đã định mà quyên ra, không phải phàn nàn hay là vì ép uổng; vì Đức Chúa Trời yêu kẻ dâng hiến cách vui lòng.** (2Cô-rinh-tô 9:6-7)

Sự dâng hiến, cũng như cách sống của chúng ta, là dấu chỉ rõ ràng nhất về chủ quyền của Chúa trên đời sống chúng ta.■

**Dr. Ted Lindwall**

## Bài Đọc Thêm

# NGƯỜI BIẾN ĐỔI THẾ GIỚI

Trong lịch sử của nhân loại không có một người nào có ảnh hưởng tốt cho thế giới này hơn Chúa Giê-su. Danh Chúa Giê-su được nhắc đến, được tôn vinh hơn tất cả mọi danh. Âm nhạc, nghệ thuật, sách báo xưa nay đều ca ngợi Ngài. Sự xuất hiện của Chúa Giê-su trên thế giới đã chia đôi dòng lịch sử của nhân loại. Không một người nào có ngày sinh hay ngày chết mà không dựa trên năm sinh của Chúa Giê-su. Hiện nay có hơn 2 tỉ người (tức 1/3 nhân loại) tin nhận Chúa Giê-su, tôn thờ Ngài là Đấng Cứu Thế, cầu nguyện với Ngài và noi gương Ngài để tiếp tục biến đổi thế giới trở nên tốt đẹp hơn.

### NGÀI ĐÃ ĐẾN TRONG THẾ GIỚI CÓ QUÁ NHIỀU NGƯỜI NÔ LỆ

Chúa Giê-su đã giáng thế cách nay hơn 2000 năm. Các môn đồ đầu tiên của Ngài đều là người Do Thái, nhưng nền văn hóa thế tục lúc bấy giờ chịu ảnh hưởng nặng bởi văn hóa Hy Lạp và La Mã. Ảnh hưởng văn hóa Hy Lạp do A-lịch-sơn Đại Đế truyền bá đã thâm nhập vào Đế Quốc La Mã tiếp theo sau đó và đã tạo nên văn hóa Hy-La. Ngôn ngữ Hy Lạp được phát triển như một sinh ngữ quốc tế trong thế giới đương thời giống như tiếng Anh trong thế giới ngày nay. Kinh Thánh Tân Ước được viết bằng tiếng Hy Lạp. Nhưng văn hóa Hy-La không coi trọng con người, chẳng hạn các triết gia Hy Lạp như Aristote và Plato tin rằng hầu hết nhân loại đều mang bản tính nô lệ và chỉ xứng đáng làm nô lệ. Tinh thần tương tự như thế đã mang vào nền văn hóa của người La-mã. Theo Học giả William Barclay, "Có khoảng 60,000,000 người nô lệ trong Đế Quốc La-mã, mỗi người nô lệ dưới mắt luật pháp không phải là một người nhưng chỉ là một vật, không có quyền gì cả."

Chúa Giê-su đã đến và sống giữa một thế giới mà con người không được coi trọng. Tuy nhiên, Ngài đã coi trọng con người vì mỗi người đều mang hình ảnh của Đức Chúa Trời. Các môn đồ đầu tiên của Ngài là những người bình dân, người đánh cá. Ngài tiếp xúc và đi lại giữa những người nghèo. Ngài nói chuyện với những người thâu thuế, những người phụ nữ sa ngã, những người bệnh tật, những thiếu nhi. Ngài được mô tả là "*ăn chung với phường thâu thế và những tội nhân*" (Mác 2:16). Về sau ảnh hưởng của Ngài gia tăng khi những người giàu có, những nhà tri thức, những thầy tế lễ, những nhà chính trị, những nhà lãnh đạo trở lại tin nhận Chúa. Dưới thời Hoàng Đế Constantine (313) đạo Chúa đã được công nhận khắp cả đế quốc La-mã sau mấy trăm năm người theo Chúa bị hiểu lầm, bị ngược đãi.

Các môn đồ của Chúa đều chấp nhận sự kiện rằng trong cộng đồng tân tạo của Chúa là Hội Thánh, mọi thành viên đều bình đẳng trước mặt Đức Chúa Trời. Sứ đồ Phao-lô mô tả, "*Tại đây không còn chia ra người Do Thái hoặc người Hy-lạp, không còn người nô lệ hay chủ nhân, không còn đàn ông hay đàn bà, vì trong Đức Chúa Giê-su Christ, anh em thấy đều làm một*" (Ga-la-ti 3:28; Cô-lô-se 3:10-11). Sứ đồ Phao-lô cũng đã viết thư cho người bạn tên là Phi-lê-môn vốn là một tín hữu có một nô lệ tên là Ô-nê-sim bỏ trốn. Phao-lô đã dẫn dắt người nô lệ này đến với Chúa và đã gởi anh trở về chủ cũ với những lời tâm huyết, "*để anh nhận lấy người mai mai, không coi như tôi mọi nữa, nhưng coi hơn tôi mọi, coi như anh em yêu dấu cả về phân xác, cả về phân trong Chúa nữa!*" Trong Chúa Giê-su mỗi quan hệ chủ tớ đã không còn nặng nề nghiêm khắc nữa. Tình huynh đệ của con người đã được lên ngôi. Nhờ Chúa Giê-su mà ngày nay nhân quyền được tôn trọng khắp nơi.

## **NGÀI DẠY MỌI NGƯỜI ĐỀU BÌNH ĐẲNG TRƯỚC MẶT ĐỨC CHÚA TRỜI**

Quan điểm của Chúa Giê-su về sự bình đẳng của mọi người trước mặt Đức Chúa Trời đã làm cho người đương thời sững sốt, ngạc nhiên. Ngài phá đổ mọi bức tường ngăn cách giữa người với người. Ngài mở rộng mối quan hệ với tất cả mọi người. Các môn đồ của Chúa thuộc đủ mọi thành phần xã hội không phân biệt nam nữ, trẻ già, giàu nghèo, mạnh yếu, có học hay thất học. Dưới chân thập giá mọi người đều bằng nhau. Hội Thánh không chủ trương thay đổi ngay cục diện xã hội đương thời vì Chúa Giê-su muốn xây dựng vương quốc thiêng liêng trong lòng người, những người được thay đổi từ bên trong. Chúa Giê-su phán, "Nước ta không thuộc thế gian này." Một thế kỷ trước Chúa, có một người tên Spartacus lãnh đạo một cuộc nổi dậy của những người nô lệ, hậu quả là cuộc nổi dậy đã bị đàn áp thẳng tay và có 6,000 người nô lệ đã bị tử hình. Truyền thống văn hóa của con người không dễ đổi thay. Người theo Chúa luôn luôn kiên nhẫn, chờ đợi thời điểm của Chúa làm. Cuối cùng chế độ nô lệ đã chấm dứt, bắt đầu bằng những người tin Chúa được thúc đẩy bởi tư tưởng của Chúa Giê-su. Tín hữu Chúa Giê-su là nhóm người đầu tiên phát động phong trào chống tệ buôn bán nô lệ tàn bạo trong thế kỷ 19. Ở Anh Quốc có William Wiberforce chỉ nhở niềm tin nơi lời dạy của Chúa Giê-su đã tranh đấu cho việc chấm dứt chế độ nô lệ và sau rất nhiều gian khổ ông đã thành công. Năm 1833 chế độ nô lệ bị đặt ra ngoài vòng pháp luật ở Anh Quốc. Bị áp lực bởi những nhóm tín hữu trong nước, Anh Quốc đã đi đầu trong việc chống lại nạn nô lệ trên thế giới. Việc này ảnh hưởng đến Hoa Kỳ và nạn nô lệ tại đây đã chấm dứt trong thời Tổng Thống Abraham Lincoln.

Nhờ Chúa Giê-su mà ý niệm "mọi người do Đức Chúa Trời sinh ra đều bình đẳng" đã được nói đến trong nhiều bản hiến pháp của nhiều quốc gia. Nhờ tinh thần bất bạo động thể hiện trong "Bài Giảng Trên Núi" của Chúa Giê-su mà Mahatma Gandhi đã dấy lên phong trào tranh đấu độc lập bất bạo động ở Ấn Độ và đã thành công. Giá trả cho nhân quyền nhiều khi phải đổi bằng máu. Do những nỗ lực không ngừng cố vũ cho tình huynh đệ giữa những người Ấn Giáo và Hồi Giáo đã gây ra sự bất mãn trong những người Ấn Giáo quá khích, và một trong những người quá khích đó đã ám sát nhà lãnh đạo bất bạo động khi ông đang trên đường đi cầu nguyện. Cũng noi gương đấu tranh bất bạo động của Chúa Giê-su mà Mục sư Báp-tít Martin Luther King, Jr. đã lãnh đạo cuộc đấu tranh dân quyền "Tôi Có Một Ước Mơ" ở Hoa Kỳ dẫn đến thành công. Ông cũng bị ám sát bởi một người bạo động. Chính Chúa Giê-su đã trả giá đền tội cho nhân loại để loài người có được nhân quyền bằng chính huyết của Ngài. Giá trả cho tự do, nhân quyền, bình đẳng thật cao, thời nào cũng vậy. Nhờ Chúa Giê-su và những người theo Ngài, con người đã được đánh giá bằng phẩm hạnh bên trong chứ không phải bằng màu da bên ngoài. Ảnh hưởng dân đến ảnh hưởng. Ngày nay (11-2008) nước Mỹ đã có vị Tổng Thống da đen đầu tiên. Màu da không còn là vấn đề ở Mỹ. Tất cả các Tổng Thống Mỹ xưa nay đều là tín hữu của Chúa Giê-su và đều đặt tay tuyên thệ nhậm chức "So Help Me God" trên quyển Thánh Kinh.

## **NHỜ NGÀI, GIỚI PHỤ NỮ ĐƯỢC TÔN TRỌNG**

Văn hóa thế kỷ thứ nhất coi người phụ nữ như đồ vật chứ không như con người. Dưới nền văn minh Hy-lạp, phụ nữ phải ở trong nhà và vâng lời chồng. "Họ phải thấy ít, nghe ít và nói ít." Họ không thể sống độc lập nhưng có thể bị chồng bỏ cách dễ dàng. Dưới luật La-mã, người phụ nữ không có quyền hạn gì. Họ mãi mãi giống như những đứa con nít. Ở nhà họ ở dưới quyền cha, theo đó người cha có quyền để cho sống hay giết chết, khi có chồng thì họ được chuyển qua quyền của chồng giống y như vậy. Học giả William Barclay cho biết một người La-mã tên là Cato the Censor đã viết, "Nếu anh bắt được vợ anh đang có hành động bất trung, anh có thể giết nàng mà không cần xét xử."

Trong văn hóa Do-thái thế kỷ thứ nhất, người phụ nữ cũng bị coi thường. Lời làm chứng của họ được xem không có giá trị, vì thế họ thường không được phép làm chứng trước toà. Phụ nữ cũng được xem là không xứng đáng để được dạy dỗ những việc thuộc linh. Các môn đồ của Chúa Giê-su đều là người Do-thái, họ chịu ảnh hưởng của truyền thống văn hóa đương thời và đã kinh ngạc trước lời dạy và thái độ của Chúa Giê-su với giới phụ nữ. Họ kinh ngạc khi Chúa Giê-su

nói chuyện với người đàn bà Sa-ma-ri, một phụ nữ và là người dân thuộc về một dân tộc bị người Do-thái coi khinh. Nhưng Chúa Giê-su đã nêu gương tốt yêu thương kính trọng mọi người, không phân biệt nam nữ, giàu nghèo và sau này các môn đồ đã noi theo gương Ngài. Họ đã dạy dỗ các phụ nữ (một đặc quyền chỉ dành cho nam giới) và chấp nhận phụ nữ có đủ tư cách thành viên trong Hội Thánh. Một môn đồ của Chúa Giê-su là Phi-e-rơ đã viết cho những người chồng rằng vợ của họ "sẽ cùng anh em hưởng phước sự sống, nên phải kính nể họ" (1 Phi-e-rơ 3:7). Sứ đồ Phao-lô cũng kính nể và làm việc chung với giới phụ nữ. Ông nhắc đến nhiều người phụ nữ danh tiếng đã giữ chức vụ lãnh đạo trong thư ông gửi cho Hội Thánh Rô-ma (Rô-ma 16:12). Giới phụ nữ đã không được kính trọng như thế trong truyền thống các tôn giáo khác. Nếu không có Chúa Giê-su và những giáo huấn của Ngài, tình trạng "trọng nam khinh nữ" sẽ khó mà thay đổi trong xã hội loài người. Ở Ấn Độ, khi các giáo sĩ Tin Lành đến truyền giáo đã nhìn thấy hủ tục "suttee" theo đó những góa phụ (tình nguyện hay không tình nguyện) đã chịu hỏa thiêu cùng với chồng khi chồng chết. Các giáo sĩ đã kiên trì nhắc đến hủ tục này với nhà cầm quyền Anh lúc bấy giờ và mãi đến đầu thế kỷ 19 tập tục này mới chấm dứt. Ở Trung Quốc, hủ tục bó chân của người phụ nữ cũng dần dần được xoá bỏ nhờ sự can thiệp kiên trì của các giáo sĩ Tin Lành. Nhờ ảnh hưởng của Chúa Giê-su mà nữ giới ngày nay bình đẳng với nam giới trong mọi phương diện.

## NHỜ NGÀI, TRẺ EM ĐƯỢC BẢO VỆ VÀ YÊU THƯƠNG

Trẻ em là thành phần dễ bị thương tổn trong xã hội. Xã hội Hy-La đối xử tàn bạo và lạnh lùng với giới trẻ em. Nhưng trong thời Cơ-đốc giáo thì khác. Ngay từ đầu Cơ-đốc giáo đã tử tế yêu thương, bảo vệ và nuôi dưỡng trẻ em. Việc giết chết trẻ em rất phổ biến ngoài xã hội. Những trẻ em mới sinh bị dị dạng, yếu sức thường bị trấn nước cho chết. Những bé gái mới sinh không được bảo vệ. Rất hiếm có gia đình Hy-lạp nuôi nhiều hơn một cô con gái cho dù gia đình đó giàu có đến đâu. Trong xã hội La-mã những ông cha giàu có thường quyết định giết con để khôi phiền phức chia gia tài. Trẻ em cũng bị bỏ rơi. Thế giới Hy-La vứt bỏ trẻ em ra đường, ai muốn nuôi thì đem về nuôi. Thông thường những người theo Chúa chẳng những lên án hành động vứt bỏ trẻ con nhưng đã đem các em về làm con nuôi. Truyền thống "Adoption" (nhận con nuôi) bắt đầu từ những người theo Chúa.

Nạn giết và vứt bỏ trẻ em đã không xảy ra trong xã hội Do-thái vào thế kỷ thứ nhất. Chắc chắn truyền thống này chịu ảnh hưởng bởi lời dạy của Chúa trong Kinh Thánh Cựu Ước. Qua lời Chúa dạy, người Do-thái tin rằng mỗi người sinh ra đều mang hình ảnh Đức Chúa Trời và vì thế họ tin mạng sống con người là quý. Tuy nhiên Chúa Giê-su đã đi xa hơn xã hội đương thời trong thái độ đối với trẻ em. Trong Ma-thi-ơ 19:13-14, Chúa Giê-su bảo các môn đồ, hãy để con trẻ đến cùng Ngài, đừng ngăn cản, vì nước trời thuộc về những kẻ giống như con trẻ ấy. Xem thêm Luca 18:15 cũng có lời Chúa dạy như thế. Đối với Chúa Giê-su, trẻ em là quan trọng và Ngài dạy chúng ta hãy nên đối xử với các em một cách yêu thương, đặc biệt quan tâm chăm sóc, không bao giờ làm cho trẻ em vấp phạm. Sứ đồ Phao-lô cũng dạy, "Hỡi các người làm cha, chờ chọc cho con cái mình giận dữ, hãy dùng sự sửa phạt khuyên bảo của Chúa mà nuôi nấng chúng nó" (Ê-phê-sô 6:4). Trẻ em là quà tặng, là cơ nghiệp Chúa ban và cũng hưởng ơn cứu rỗi giống như cha mẹ. Nhờ Chúa Giê-su mà thiếu nhi ngày nay được yêu thương, quý trọng và có tương lai.

## NHỜ NGÀI, NHỮNG NGƯỜI ĐAU ỐM TẬT NGUYỄN ĐƯỢC THƯƠNG XÓT, CHỮA LÀNH

Thế giới thế kỷ thứ nhất không có chút cảm tình với người đau ốm tật nguyền. Không ai quan tâm đến việc làm giảm bớt khổ đau cho dân chúng. Lòng thương xót thật hiếm, chẳng hạn Plato (427-347 B.C.) nói rằng một người nghèo# không làm việc được nữa vì bệnh phải để cho chết. Khi đến thế gian trong một thế giới thiến lòng thương người như thế, Chúa Giê-su đã có thái độ khác biệt hoàn toàn. Ma-thi-ơ 14:14 mô tả, "Ngài ở thuyền bước lên, thấy đoàn dân đông đúc, động lòng thương xót, mà chữa cho kẻ bệnh được lành." Luca 9:1-2 mô tả, "Chúa Giê-su nhóm họp 12 sứ đồ, ban quyền năng phép tắc để trị quỷ chữa bệnh. Rồi Ngài sai đi rao giảng về nước Đức Chúa Trời cùng chữa lành kẻ có bệnh." Thế kỷ đầu tiên không có bệnh viện, nhà thương. Sau này những cơ sở từ thiện và bệnh viện đều là do các Hội Thánh của Chúa xây dựng và phát

triển. Một sử gia đã viết, "Vào năm 750 sự phát triển của các bệnh viện Cơ-đốc, hoặc đứng riêng hoặc dính với các tu viện, đã lan tràn từ lục địa Âu Châu đến Anh Quốc." Trong thời hiện đại, nhất là thế kỷ 20, nhiều bệnh viện lớn được xây dựng ở các nước Tây Phương. Ảnh hưởng của nền văn hóa Cơ-đốc về tình thương đối với người bệnh được tỏ ra trong con số rất lớn những bệnh viện danh tiếng mang tên của những tín hữu Cơ-đốc, những nhà lãnh đạo Cơ-đốc hay theo tên những Hệ Phái Tin Lành. Nhờ Chúa Giê-su mà nỗi đau của nhân loại đã vơi đi rất nhiều.

## NHỜ NGÀI, TRAI GÁI ĐỀU ĐƯỢC HỌC HÀNH

Trường học không phải là mới trong thế kỷ thứ nhất. Thế nhưng chỉ có Cơ-đốc giáo mới đem lại quyền được học hành của mọi người, cả nam lẫn nữ, trai lẫn gái. Trong nền văn hóa Hy-La chỉ có con trai của những người nhà giàu khá giả mới được học hành. Khi Hội Thánh được thành lập mọi tín hữu được khuyến khích học tập, để biết đọc và làm theo lời Chúa. Dần dần ảnh hưởng giáo dục của Hội Thánh lan tràn ra xã hội. Nhiều trường đại học đầu tiên ở Mỹ và Anh đều được thành lập với mục đích đào tạo giới lãnh đạo Hội Thánh và giúp các sinh viên học Kinh Thánh. Chẳng hạn khi trường Harvard College được chính thức thành lập năm 1650 nhằm mục đích giáo dục "những người trẻ của quốc gia này trong sự hiểu biết và tin kính Chúa". Cơ-đốc Giáo là cha đẻ của nền giáo dục hiện đại. Ở hầu hết các nước trên thế giới, nạn thất học đã được đẩy lùi, chữ viết và sách vở được xuất bản, Kinh Thánh đã được phổ biến. Đây không phải là chuyện tình cờ nhưng là kết quả do những cố gắng của các giáo sĩ đem đến các nước với lòng mong muốn mọi người đều được biết chữ để chẳng những đọc được Lời Chúa nhưng để thoát cảnh tối tăm và theo kịp đà tiến của nhân loại. Chúng ta không quên chữ Quốc Ngữ (Việt Ngữ) do một Linh mục Công Giáo sáng chế và phổ biến. Các giáo sĩ Hội Tin Lành Dịch Kinh Thánh Wycliff cũng đã tạo ra chữ viết cho hàng ngàn dân tộc trên khắp thế giới. Kinh Thánh đã được dịch ra hơn 2000 thứ tiếng. Nhờ Chúa Giê-su mà nạn dốt chữ đang được đẩy lùi.

## NHỜ NGÀI, NGƯỜI NGHÈO ĐƯỢC GIÚP ĐỠ

Trong xã hội Hy-La, tinh thần vị kỷ "sống chết mặc ai" rất phổ biến như một lối sống. Chúa Giê-su đem đến lối sống vị tha, thương người như thể thương thân, hy sinh cứu giúp người khác, quên mình vì chính nghĩa, coi người khác như tôn trọng hơn mình. So với những người ngoại đạo, các tín hữu của Chúa Giê-su là những người rộng rãi nhất, họ ban ơn mà không mong người nhận ơn trả lại. Hơn nữa họ không chỉ ban cho những tín hữu khác mà còn ban cho cả người không tin nữa. Sứ đồ Phao-lô dạy, "Trong lúc có dịp tiện, hãy làm điều thiện cho mọi người, nhất là cho anh em cùng đức tin" (Ga-la-ti 6:10). Đạo đức học Cơ-đốc luôn khuyến khích sự ban cho cách rộng rãi. Lời Chúa Giê-su luôn được nhắc đến, "Ban cho thì có phước hơn là nhận lãnh." Gương người Sa-ma-ri nhân lành do Chúa kể là gương thương người, cứu người hoạn nạn đã trở thành động cơ mạnh mẽ của những hội từ thiện khắp thế giới. Những đức tính khiêm nhường, thương xót, tha thứ, hy sinh vì người khác đều là những lời dạy và lối sống do Chúa Giê-su mang đến cho nhân loại.

Lòng rộng rãi của người Mỹ được thể hiện trong những kỹ lục dâng hiến vào quỹ từ thiện. Theo một thống kê, 89% các gia đình người Mỹ mỗi năm đều dâng hiến vào quỹ từ thiện, trung bình mỗi người dâng \$1,620. Chính phủ Mỹ cũng dành quyền lợi trừ thuế cho những người dâng tiền và tài sản vào quỹ từ thiện.

Mục sư Warren W. Wiersbe, một học giả Tin Lành Báp-tít, đã có lần chia sẻ: "Cơ-đốc nhân là người quản lý các thứ ơn của Đức Chúa Trời và chúng ta phải dùng những ơn ban của Chúa để phục vụ tha nhân. Kẻ trộm nói, "Cái gì của anh là của tôi-tôi sẽ lấy!" Người ích kỷ nói, "Cái gì của tôi là của tôi-tôi sẽ giữ!" Nhưng Cơ-đốc nhân phải nói, "Cái gì của tôi là quà tặng của Chúa ban cho tôi-tôi sẽ chia sẻ cho người khác."

Nhiều người Việt hiện nay cũng đang làm theo gương Chúa Giê-su. Chúa Giê-su dạy, "Điều gì các con muốn người ta làm cho mình thì hãy làm điều đó cho họ." Xã hội loài người có thay đổi

lớn là nhờ ảnh hưởng của Chúa Giê-su. Một học giả Tây phương đã viết, "Dù là người tin hay không tin bạn cũng phải kính trọng Cơ-đốc giáo như là một phong trào đã tạo ra nền văn minh của chúng ta" (Believer and non-believer alike should respect Christianity as the movement that created our civilization. -D'Souza).

## NGÀI LÀ MỘT NGƯỜI DO THÁI

Chúa Giê-su đến thế gian không phải làm người Trung Hoa, Án Độ hay Việt Nam, Ngài đến trong dòng giống người Do-thái. Ngài phán, "Sự cứu rỗi từ người Do-thái mà đến." Vậy bạn không nên nhờ cậy người Trung Hoa hay người Án Độ để được cứu rỗi nữa. Hãy nghe lời dạy của Chúa Giê-su. Hãy làm theo lời khuyên của Kinh Thánh. Đức Chúa Trời đã chọn Áp-ra-ham, tổ phụ của dân Do-thái, để làm nguồn phước cho các dân tộc trên thế giới. Áp-ra-ham là tổ phụ đức tin của cả khối người theo Do-thái Giáo, Cơ-đốc Giáo và Hồi Giáo.

Ngày nay người Do Thái vẫn là một dân tộc đặc biệt trên thế giới. Từ năm 1901 đến năm 2007 trên thế giới có 777 giải Nobel dành cho những nhà bác học giỏi nhất và những nhân tài lối lạc nhất trên thế giới. Trong số đó có 176 người Do Thái được chọn trúng giải Nobel. Dân số Do-thái hiện nay khoảng 13 triệu người trên thế giới, nghĩa là chưa đến tỉ lệ 1% dân số thế giới, nhưng họ đã chiếm được 23.6% số giải Nobel trên thế giới. Thế giới vẫn tiếp tục ngạc nhiên về người Do-thái và lịch sử dân tộc Do-thái.

Bạn thân mến: Trải qua hơn hai ngàn năm, thế giới có dân Do-thái tản lạc, tồn tại và hồi hương lập quốc. Nhân dân khắp năm châu có Cơ-đốc Giáo, có Lễ Giáng Sinh và Lễ Phục Sinh, có ngày Chúa Nhật, có niên hiệu Dương lịch Trước Chúa (TC) và Sau Chúa (SC), hàng năm có hàng triệu người hành hương thánh địa, có di tích ngôi mộ trống, có một phần ba dân số thế giới xưng mình là Cơ-đốc nhân (Christian), có nhà thờ, bệnh viện, có các Trường Đại Học, có các Đại Chủng Viện, có Hội Hồng Thập Tự và các tổ chức bác ái từ thiện, có nền văn minh, văn hóa hiện đại, có khoa học kỹ thuật tiên tiến, đời sống phụ nữ và trẻ em được nâng cao, nhân quyền được tôn trọng v.v... Rồi còn bao nhiêu cuộc đời đã được đổi mới với kinh nghiệm ngọt ngào, vui tươi, sống động khi gặp gỡ Chúa Cứu Thế Giê-su.

Tất cả những thực tế đó là kết quả của đời sống và ảnh hưởng của Chúa Giê-su. Chúng ta có thể kết luận rằng Chúa Giê-su là Đấng Cứu Nhân Độ Thế và thế giới không được như ngày nay nếu không có Ngài.

Những bằng chứng thực tế hùng hồn nói trên về đời sống và ảnh hưởng của Chúa Giê-su có làm cho bạn suy nghĩ ít nhiều về bốn phận của bạn đối với Chúa Giê-su hay không? Chỉ cần bình tĩnh sáng suốt suy nghĩ một chút cũng đủ để chúng ta tin Ngài, chạy đến với Ngài, cảm tạ Ngài và cảm kích tôn thờ Ngài. Chúa Giê-su xứng đáng làm Chúa, làm chủ của lòng bạn và lòng tôi.■

**Mục Sư Nguyễn Văn Huệ**



